

nhiều tác giả

Nắng đáy tròng mắt



vh NXB Văn học



Bạch Hư Books

Nắng trong đáy mắt

nhiều tác giả

Nắng đáy trong mắt



vh NXB Văn học



Bae Ha Books

Nắng trong đáy mắt



Tác giả: Nhiều tác giả



Kích thước: 13x20,5 cm



Số trang: 264



Ngày xuất bản: 11/2013



Giá bìa: 60.000 đ



Công ty phát hành: Bắc Hà



Nhà xuất bản: NXB Văn Học



Type + ebook: chuan kim



Nguồn ebook: <http://luv-ebook.com>



Giới thiệu

Tình yêu là muôn vàn sắc hoa. Rực rỡ, lung linh và diệu kì. Tình yêu cũng là điều thiêng liêng nhất.

Và tuyển tập truyện Nắng trong đáy mắt gồm những truyện ngắn hay, những tản mạn đầy cảm xúc viết về thứ tình yêu thương ấy; là tình mẹ cha - con cái; tình thầy trò; tình chị em, bè bạn...

Cảm động, thân thương, và tràn đầy tính nhân văn cao đẹp - mỗi câu chuyện là một món quà được chắt lọc từ những giá trị tinh thần sâu sắc nhất gửi đến cho chúng ta, những người đã và đang bởi cuộc sống bận bịu chợt quên những điều tưởng chừng giản đơn nhưng lại vô cùng quan trọng, vô cùng ý nghĩa. Để... được một lần nhìn lại, để... biết trân trọng hơn những gì mình đang có...

Và để trái tim lắng đọng trong khoảnh khắc này...



Trích đoạn

“... Thôi, đuổi theo làm gì những ngày xưa cũ. Chắc gì đã phải Đen. Cứ để con mèo đi đi. Đi mất hút vào vùng trời tuổi thơ tôi...”

Vì rằng, lần trở lại này của tôi, sẽ là lần cuối.

Có những chuyến trở về, để mà đi mãi mãi...”

“Dòng sông tuổi thơ bàng bạc trôi. Tôi thả vào đấy những con thuyền yêu thương, chị thả vào đấy những lá vàng u buồn nơi đáy mắt.”

“Những bông xuyến chi vẫn đung đưa theo chiều gió gọi, hóa thành một dải rộng dài miên man, tít tắp đến tận chân trời, tưởng như chẳng bao giờ tàn lụi.



Mục lục

[Xuyến chi không tàn](#)

[Vào đời](#)

[Mùa hoa cải](#)

[Nắng trong đáy mắt](#)

[Chuyến xe bus và những con người](#)

[Trái tim thần thời gian](#)

[Lãng](#)

[Đen](#)

[Mùa ổi thóc trong vườn](#)

[Thầy ơi!](#)

[Chi ho](#)

[Như một bóng hình](#)

[Cha điểm](#)

[Me, con đã về!](#)

[Bơ vơ](#)

[Sông](#)

[Cuộc đời của gã phụ hồ](#)



Xuyên chi không tàn

Nguyễn Diệu Ái

Cái tin con bé câm có bầu, bụng đã lùm lùm như cái rổ lớn, làm xôn xao làng trên xóm dưới. Bà Ngà vật vã, khóc lên khóc xuống, cái quân ác ôn, con cái nhà người ta như thế mà không tha. Hết tru tréo chửi bới, bà quay qua tra hỏi, nói tao nghe của thằng nào, sao mày ngu thế hả con? Chửi bới một hồi, mới nhớ ra nó câm mà, con gái bà câm mà, giả dụ có biết, nó ú ớ mô tả cái thằng người ấy cho bà ra sao?

Ông Sửu đi bộ đội về đã ngót nghét bốn mươi, con gái trong làng đã lấy chồng hết, người thương của ông ngày xưa giờ cũng sắp lên chức bà. Mẹ ông chẳng thể chờ đến ngày đẻ bé thằng cháu nội, ra đi mà lòng cứ ngắc ngư vì thèm hơi con nít. Bà con lối xóm thấy vậy thì vun vào, xóm dưới có bà Ngà góa chồng, ông đem trầu cau xuống hỏi người ta xem, rỏ rá cạp lại cho có người nương tựa lúc về già.

Bà Ngà đã có một đời chồng, nghe bảo, mới kết hôn được hai ngày thì chồng bà trúng bom chết, bà ở vậy phụng dưỡng mẹ chồng gần mười năm. ông Sửu nghe người ta kể lại, cũng thấy mê mê cái nét ăn ở của bà, ngại ngần gặp nhau giữa đường đôi ba lần, rồi dọn về ở chung.

Khi bà Ngà có thai đến tháng thứ năm thì nghe đau nhói ở bụng, ông Sửu cấp tốc chở bà lên trạm xá. Cái thai đã chết lưu trước đó, nó là bé trai.

Hai ông bà đờ đẫn, bà Ngà ngửa mặt than trời: “Hơn bốn mươi tuổi rồi, ông trời còn chẳng thương cho một mụn con, ra sao cũng được, tôi chẳng cầu mong gì hơn.”

Năm sau, bà Ngà có thai lần hai. Ông Sửu bà ở nhà, quanh quẩn với đàn

gà, cầm có đưng tay đưng chân vào việc gì. Bà Ngà sinh hạ một bé con kháu khỉnh, mắt mũi lúng liếng mà lại ít cười, ông bà đùa nghịch lắm mới nhếch mép cười rồ khê rồi thôi.

Bà đặt tên con là Thanh Bình. Gần hai tuổi, tập hoài mà con gái chẳng thể thốt ra tiếng gọi ba mẹ, ông bà đâm sợ, bán trâu bò đem con lên tỉnh khám, mới hay ông nhiễm chất độc da cam, con bé bị câm bẩm sinh, cơ thể cũng yếu ớt, không biết đầu óc thế nào.

Bà Ngà chạy khắp chùa chiền, vái tứ phương, nó câm nhưng mong sao nó không ngờ nghịch. Hai cái thân già này, làm sao nuôi nổi nó đến suốt đời nếu nó không thể nhận thức.

Càng lớn, Bình càng xinh đẹp, đôi mắt trong veo, cái miệng nhỏ xinh chúm chím, bàn tay bàn chân cũng thon dài, trắng trẻo nuột nà như con nhà thành phố. Bà Ngà năm lần bảy lượt thử đầu óc con gái có tỉnh táo không, rồi ứa nước mắt vui vì Bình khá thông minh, lanh lợi.

Tôi sinh sau chị Bình bốn năm. Nhớ ngày nhỏ, khi đám trẻ làng tụ tập thành đám, chúng giật cái nón chị Bình đang đội, kéo cái áo chị tưởng như gần rách rồi hét lớn:

“Ê, con câm, mày nói A tao xem nào!”

Tôi đã từng hùa theo chúng nó, mãi sau, thấy chị Bình đứng trân mắt nhìn, khó khăn lắm dòng nước nơi khóe mắt mới chảy xuống từ từ, tôi đâm thương, kêu bọn kia dừng lại.

Từ đó, mỗi khi bị ai đó trêu, chị đều nhìn phía tôi cầu cứu. Tôi mắng bọn trẻ trong xóm, rồi dẫn chị đi tránh lỏi mà chỗ bọn nó hay đứng chơi. Dần dà, hai chị em thân nhau hơn.

Tôi hay dẫn chị Bình đi ăn kem, hai chị em vừa ăn vừa cười, nhìn nhau thôi nhưng cảm giác hình như nói được nhiều chuyện

Một lần, chị đến tìm tôi trong khi người ướn nhẹp, nắm trong tay một trái ổi to, chị chìa ra đưa cho tôi và ra hiệu ăn đi, đoạn làm dáng điệu đứng với hái ổi rồi ôm đầu chạy... Tôi hốt hoảng:

- Chị bị ong vò vẽ đốt à? Có bị sao không?

Chị cười, tay khua khua như đang ở dưới nước.

- Chị nhảy xuống ao à, hèn chi, người ướn hết. May quá! Thôi, hai chị em mình ăn chung nhé. Lần sau, chị đừng hái nữa, em là con trai, để đó em tự trèo.

Chị gật đầu, cười ra chiều hiểu ý.

Tuổi thơ tôi gắn liền với Bình nhiều hơn với đám bạn. Thông thường, cứ mỗi độ chiều về, sau khi làm xong việc nhà, chị sang tìm tôi, đợi tôi học bài xong, hai chị em ra khu đất trống phía sau làng thả diều. Khu đất ấy để hoang từ bao đời nay, người trong làng bảo dưới đất ấy lô nhô nào là mộ nên đám trẻ con thường sợ, ít khi tụ tập ở đó. Thành ra, nơi này trở thành chốn vui đùa riêng tư của tôi và chị. Khi tôi đang say sưa với ngọn diều, Bình thơ thẩn đi nhặt những bông hoa xuyên chi mọc đầy rẫy xung quanh, bó lại thành bó, rồi cài lên tóc. Trông chị đùa nghịch với một niềm thích thú đến lạ, cái lúm đồng tiền nhún nhảy theo từng nụ cười của chị.

Lên cấp III, tôi đi học trường huyện, phải ở trọ, mỗi tháng chỉ về nhà một lần. Mỗi khi về, lại thấy chị Bình ngượng ngùng đứng đợi tôi từ cổng làng. Chị càng ngày càng đẹp, đẹp hơn khối đứa nhà giàu ở trên huyện, tóc chị đen dài, mắt tròn xoe, khắp người cứ thơm mùi bông bưởi.

Chị “kể”, chị đi làm phụ mẹ nhiều việc lắm, đi cắt lúa, chăn bò cho người ta, còn đem đồ về nhà may nữa. Chị đang học may, rồi nay mai chị sẽ may cho tôi một bộ áo quần đẹp để đi học. Tất nhiên, chị kể bằng muôn vàn ú ớ nhưng tôi hiểu hết. Chúng tôi hiểu nhau mà không cần phải nói.

Tôi hẹn, cứ cuối tháng tôi lại về thăm chị. Dặn chị ở nhà, nhớ đi đứng cẩn

thận, giữ gìn sức khỏe, học may cho tốt. Trước khi lên trường, thể nào chị cũng dầm dúi cho tôi khi thì chực trứng gà, khi thì vãi lon sữa... Đạp xe từ xa, thấy dáng Bình còn đứng ngóng ở cổng làng, tôi khoát tay ra hiệu chị về đi, biết thể nào chị cũng gật đầu cười lấy lệ, xua tay bảo tôi cứ an tâm mà đi. Cái cảm giác lúc ấy, Bình vừa giống như một người mẹ không ngừng lo lắng cho con, như cả một người yêu ngóng bạn trai bằng bao thương nhớ.

Mùa thi tới, tôi vui đầu vào sách vở, ở nhà ba mẹ lại cãi nhau nên tôi đâm chán, chẳng muốn về. Thi xong, tôi hùn tiền với đám bạn đi Huế chơi mấy ngày. Phải ba tháng sau, tôi mới về quê.

Vậy mà vừa đạp xe về tới cổng làng, tôi đã thấy Bình đứng đó. Chị nhảy cẫng lên sung sướng, tôi đâm ngỡ ngàng, chẳng biết chị đợi tôi từ khi nào. Ra là, cuối tháng nào, chị cũng đứng đợi như vậy, chị bảo chị để dành cho tôi bao nhiêu là thứ. Chị cũng sắp may xong bộ áo quần cho tôi rồi.

Bình vẫn đẹp, vẫn thuần khiết với một thằng con trai mới lớn như tôi. Cái eo nhỏ xíu ẩn hiện sau làn áo mỏng. Bất giác, nhìn chị tôi bỗng nhớ lại những hình ảnh nam nữ quần lấy nhau từ bộ phim mà hôm trước mấy anh sinh viên mở cho cả bọn xem để giải trí sau khi thi xong.

Tối đó, nghe tiếng con Ki sủa ngoài cổng, tôi biết Bình sang tìm để có gì cho tôi. Vừa thấy Bình, tôi đã hỏi:

- Bình muốn đi chơi với tôi không?

Chị ngạc nhiên lắm, bởi lẽ đây là lần đầu tiên tôi không xưng với chị là chị em. Chần chừ trong giây lát, Bình cũng gật đầu cười.

Tôi đưa Bình đi ăn kem, đi uống nước dừa, chẳng mấy chốc mà trời chập choạng khuya. Bình ngồi sau xe, níu vào vạt áo tôi khi đi ngang qua nghĩa địa. Tôi phanh xe lại, bất ngờ kéo Bình vào một góc. Bình chẳng thể kêu cứu, cố vùng vẫy nhưng không thể cưỡng lại cái thân trai tráng của tôi, chị bất lực buông xuôi. Bình khóc hết nước mắt, bờ vai run rẩy, nhìn tôi như muốn hỏi tại sao. Tôi cúi đầu, xin lỗi chị.

Bất giác, thấy như mình vừa châm lửa đốt cả khu đất sau nhà, ngọn lửa hoang tàn, thiêu cháy những bông xuyên chi kiên cường nhất.

Tôi quyết định vào Sài Gòn ôn thi đại học rồi ở lại nhà người quen chờ kết quả thi. ở nhà, có nhiều biến cố xảy ra. Ba mẹ tôi vẫn cãi nhau vì những chuyện vặt vãnh rồi đòi ly hôn.

Bình có thai.

Qua điện thoại, tôi nghe mẹ kể, bà Ngà đuổi Bình ra khỏi nhà, ông Sửu lên con đột quỵ, mất vài hôm sau đó. Tôi cảm thấy có lỗi và thương chị, song chỉ biết thờ dài. Cái thờ dài chẳng bao giờ cứu rỗi được ai nhưng người ta vẫn thường nhả ra như một thói quen tàn nhẫn.

Bà Ngà đuổi mấy Bình cũng không chịu đi, chị đứng trước cửa quỳ và khóc. Mẹ tôi sang an ủi bà Ngà.

- Thôi, con bé nó biết lỗi rồi. Chắc thằng ôn con nào đó thấy con bé dễ thương quá nên làm bậy, ầu là số nó vậy, còn hai mẹ con, chị đừng trách nó tội.

- Cả đời tôi và ông ấy đã khổ sở vì nó, chị xem, thế mà nó cũng không giữ được mình. Nhục nhã quá!

Mẹ lại hỏi sao tôi chưa chịu về, tôi áp úng cho xong chuyện, rằng nhập học luôn rồi, đợi Tết về luôn một thể. Tôi sợ về nhà, sợ phải đối diện với ánh mắt của Bình, đối diện với tội lỗi mình gây ra, mặc dù tôi từng cầu mong rằng, chị yêu ai đó rồi họ có con với nhau, chứ không phải là do tôi trong cái đêm oan nghiệt ấy. Cái suy nghĩ ấy chỉ vừa lướt qua cũng làm tôi khó chịu, đơn giản tôi không muốn Bình thuộc về ai khác.

Tết, tôi về, nghe mẹ bảo mộ hai mẹ con Bình nằm ngoài kia.

Lúc vừa sinh xong, hai mẹ con vẫn còn khỏe, chỉ có điều thằng bé không khóc, mắt cứ nhắm nghiền. Bình nắm lấy tay mẹ, lay lay lay để rồi chỉ vào thằng bé, nước mắt cứ chảy, miệng thì ú ớ những gì chẳng rõ, bà Ngà còn không hiểu con bé định nói những gì. Nó cứ bắt mẹ phải bế, phải cầm tay thằng bé.

Mẹ ngớ người chưa kịp làm gì thì Bình lên con co giật, người ta bảo Bình bị băng huyết rồi mất. Thằng bé cũng đi sau mẹ nó vài tiếng.

Tôi lên chỗ khu đất ngày xưa để thăm mộ hai mẹ con. Cúi xuống ngắt những bông xuyên chi đẹp nhất, tôi cắm lên mộ Bình. Hồi nhỏ Bình thường “nói” với tôi, chị thích đội một vòng hoa trên đầu để làm công chúa, một công chúa không biết nói để giữ bí mật cho người khác. Tôi từng bảo chị là công chúa bất hạnh, ông trời lấy đi giọng nói vì quá ganh ghét với vẻ đẹp của chị. Bình nghe, nắc nẻ cười sung sướng. Tôi thường kể cho chị nghe rất nhiều bí mật, chị làm vẻ mặt nghiêm trọng rồi lại ra hiệu chị không kể với ai đâu. Tôi phì cười, biết chị không kể với ai nên em mới kể.

Tôi thấy Bình thơ thẩn hái những bông xuyên chi trên đồi rồi khẽ khàng cài lên tóc, em vẫy tay chào tôi, có một thằng bé chập chững tiến về phía tôi cất tiếng gọi “ba.”.

Hai mươi tuổi, tôi loay hoay với cuộc đời mình, chợt nhận ra, những điều đã mất chẳng thể nào lấy lại được, bao nông nổi rồi sẽ trả giá trong chừng ấy tháng năm còn lại.

Những bông xuyên chi vẫn đung đưa theo chiều gió gọi, hóa thành một dải rộng dài miên man, típ tấp đến tận chân trời, tường như chẳng bao giờ tàn lụi.

Vào đời

Tuyền Nguyễn

Má đội áo mưa đi về đưa cho nó ba triệu má mới đi mượn trước tiền bán cafe, nó cầm trên tay mà rớm nước mắt.

Tháng tám, cafe chưa thu. Năm nào cũng vậy, cứ đáo mùa là nhà nó lại túng quẫn sau một năm dài. Nó vào đại học gánh nặng đổ lên vai ba má. Chiều nay nó xuống Sài Gòn nhập học, đi tìm ước mơ với lòng quyết tâm nhất định phải học thành tài để về quê mua lại căn nhà xưa, về đây xây cho ba má một căn thật đẹp giữa núi rừng này để dưỡng già. Cái mộng của nó là thế! Thương ba má nhưng nó sẽ không khóc, lấy nước mắt đó làm đòn bẩy bầy nó lên với tới những ước mơ.

Anh Nhí đi với nó, anh xuống Sài Gòn tìm gì đó làm khi mùa thu hoạch chưa tới, làm cho nó tiền ăn học. Hai anh em vác ba-lô đi te te lên dốc, nó đi phẳng phẳng, tướng đi của đứa con nít mười tám tuổi nghịch ngợm, tự tin lắm và yêu đời lắm.

Hai giờ chiều, hai anh em lên xe xuống Sài Gòn. Nó ngồi nhìn ra cửa xe, từng đồi thông, từng con dốc bị bỏ lại sau lưng, nhà cửa như có chân chạy thụt lùi về sau, chiếc xe như một kẻ vô tình bạc bẽo, lao nhanh bỏ lại hết mọi thứ sau lưng mà không hề tiếc nuối, đi thẳng về phía trước. Có lẽ nó phải học như cái xe, bỏ hết lại mọi thứ phía sau, những trở ngại trong cuộc sống, những nghèo nàn đeo mang, một lần thử làm ngơ trước những khó khăn, cứ để ba má lo, rồi sẽ có ngày nó đáp lại, không phấn đấu, tương lai mù mịt thì sẽ mãi nghèo. Xe lao nhanh về nơi ươm mầm những giấc mơ của nó.

Sáu giờ tới Sài Gòn, hai anh em đi xe ôm qua quận 10 nhà nhỏ Huỳnh, nơi nó ở trọ lúc thi đại học, giờ xuống vẫn ở đó. Anh yên tâm rồi đi thẳng qua cảng Sài Gòn. Trước khi đi anh nói với lại: “Ráng học nha bé Bành.”. Nó cười, “Ừ, Bành sẽ ráng học!”.

Nhỏ Huỳnh mở cổng đón nó cười thật tươi, nụ cười hơn hở ngày gặp lại, nhỏ xách vội ba-lô nó ném vào góc nhà, nó vào chào ba má Huỳnh xong rồi hai đứa te te dắt nhau ra quán chè tâm sự.

- Bạn học trường gì?
- Mình rớt báo chí rồi, học du lịch, còn bạn?
- Huỳnh học cao đẳng sư phạm, rớt kinh tế rồi.
- Tèn ten! Hai đứa mình đều trượt vô chuối hết.

Hai đứa vừa ăn chè vừa trò chuyện, hài lòng với cái mình đạt được như là một lời tự an ủi cho sự thất bại vừa qua của những sĩ tử. Nhỏ Huỳnh là bạn nó quen lúc xuống học hè năm lớp 11, quen nhau ngay cái nhìn đầu tiên, trùng hợp sao nhà nhỏ cách chỗ nó trọ một con hẻm. Nó nhớ mãi ngày đầu gặp gỡ ấy: Quen trong lớp, tan học, trời mưa, nhỏ đi lấy xe đạp chở nó về. Lại một thằng bạn khác cũng vừa quen nhỏ, thấy mưa cho nhỏ mượn áo mưa, nhỏ không mặc lại đưa cho nó, “Bạn mặc đi, Huỳnh có áo khoác rồi.”... Dễ thương quá đỗi! Rồi từ đó hai tháng học hè gắn liền với kỉ niệm bạn bè, ngày nào cũng qua chở nó đi học, qua chở nó đi chơi, còn nó thì qua nhà nhỏ ngủ khi má nhỏ về quê. Hết hè nó về hai đứa vẫn giữ liên lạc với nhau. Đúng mười giờ, nó và nhỏ Huỳnh đi bộ về nhà, vừa thấy nó mẹ Huỳnh liền hỏi:

- Sao giờ còn ở đây chưa về?
- Mẹ, bạn con ở đây mà?
- Mẹ không cho ở, đi tìm chỗ khác ở.
- Sao lúc nãy mẹ không nói, giờ mới nói bạn con biết đi đâu?
- Đi kiếm chỗ khác ở.
- Mẹ không cho bạn con trọ thì cho bạn con ở lại đêm nay, mai bạn con đi tìm phòng.
- Không...!

Nó đứng nghe mà chết lặng. Cuộc nói chuyện qua lại của hai mẹ con kéo dài, Huỳnh cứ nhất định bảo mẹ phải cho nó ở lại, còn mẹ nhỏ kiên quyết không cho.

- Thôi Huỳnh để bạn đi.

- Bạn cứ ở đây, kệ mẹ mình chứ bạn có quen ai đâu?

- Bạn qua chị bên Tân Bình.

Nhỏ Huỳnh nhìn nó ái ngại, không tin lắm, cứ nài nỉ ở lại, nhỏ sẽ năn nỉ mẹ, nhỏ cứ khẳng khẳng, “Mẹ không cho thì cứ kệ, cứ ở.”... Nó cười. Chào ba má Huỳnh, đeo ba-lô ra khỏi nhà, nước mắt lưng tròng nhưng nó cố nén lại, trong đầu lo sợ, bàn chân không muốn bước, “Biết đi đâu bây giờ?”. Huỳnh đi bộ đưa nó ra đầu hẻm đón xe ôm quen vì nhỏ sợ nó gặp kẻ xấu.

- Có quen ai không đó, thôi bạn vô đi, mẹ mình nói gì kệ, đừng quan tâm.

- Có mà, không sao đâu. Huỳnh vô đi.

Nó trèo lên xe, bước chân lên xe lúc đó nửa muốn xuống nửa muốn lên, lên thì đi đâu đây, xuống thì nó phải ở nhà Huỳnh. Nhớ lại câu nói mẹ nhỏ nó quyết định ngồi lên yên. Xe chạy, nhỏ Huỳnh đứng nhìn theo, nó cũng ngoái đầu lại nhìn cho tới lúc Huỳnh khuất mắt sau những làn xe, cảm giác trống trải bơ vơ...

- Đi đâu con?

- Chú cho con xuống chợ Bà Queo.

Tới giờ nó cũng không hiểu sao lại bảo xuống chợ Bà Queo, chắc tại vì nơi đâu cũng lạ, chỉ có chợ này là nơi ngày trước chị nó ở đó đi làm một thời gian, nó có qua chơi đi chợ một vài lần nên có cảm giác quen hơn chăng? Nó

không biết! Nhưng chỉ biết là đêm đó nó ở đó chờ trời sáng.

- Cần thận giỏ xách nha con. - Chú xe ôm dặn dò.

- Dạ, con cảm ơn chú.

Chú quay đầu đi về hướng nơi nó vừa mới bước ra với chút bơ vơ lo sợ và không biết đi về đâu đêm nay. Nó đứng nhìn theo cho đến khi chú mất hút nơi cuối con đường, cảm giác như bị bỏ rơi lần hai. Rồi nó đứng khóc, khóc tức tưởi, khóc như thể ai vừa giật mất miếng bánh nó đang ăn, khóc như đứa trẻ lâu ngày không gặp mẹ nay vừa gặp đã òa khóc như mưa. Nhưng có cái khác, đứa bé khóc vì hạnh phúc, còn nó khóc vì bị bỏ rơi bất đắc dĩ. Khóc một hồi rồi nó nín, chắc là hết nước mắt hay sao ấy.

Giữa đêm chốn xa lạ, không điện thoại, không người quen, không có nơi trú ngụ. Lúc ấy nó không đủ khôn để biết là cần phải vào khách sạn nào đó để trọ một đêm, có bao giờ nó đi xa mà không có chỗ ở thế này, nhất là lại ở Sài Gòn đầy nguy hiểm. Nó sợ! Sợ thật sự! Nỗi sợ mà chỉ có những kẻ từng bị bỏ rơi cô cút, bơ vơ ở một nơi vắng vẻ mới có thể hiểu hết tâm trạng đó. Muốn bước không dám bước, vì cứ như sợ bước tới sẽ rớt xuống một vực thẳm sâu không có đáy, không có cầu qua, sợ trượt chân té xuống đó sẽ mãi mãi không ai biết, sẽ mãi mãi không có người cứu nên cứ đứng đó như trời trồng, đứng bất động.

“Đi đâu giờ ta?” Nó tự hỏi và không khóc nữa. Nhìn về phía công chợ, đây là chợ đầu mối bán hàng đêm nên rất đông người. “Có chỗ rồi đây” nó nghĩ bụng và đi nhanh về phía có ánh đèn. Nó chọn một chỗ sáng điện, có người, ngồi bệt xuống hàng hiên, để ba-lô xuống và suy nghĩ, “Kiểu này đêm nay không được ngủ, mà Sài Gòn nguy hiểm lắm, nên cứ ngồi gần đây, chỗ đông người, không sao, có gì có người giúp.” Nó trấn an mình với suy nghĩ đó và ngồi xuống. Một vài người đang ngồi chờ người thân đi chợ đêm nhìn nó e dè, có mấy người bán hàng thấy nó ngồi mãi đó lâu lâu cũng ngó qua, có lẽ họ thắc mắc không biết con bé nào nửa đêm ôm ba-lô ngồi ở chợ thế này, không biết là kẻ ngay hay gian. Kệ! Nó không quan tâm, có ai biết nó đâu mà lo, nó không còn sợ nữa, không còn khóc nữa. Như bản năng sinh tồn, trong nguy nan tự khắc người ta phải tìm cho ra đường sống, và nó cũng thế, một

cô bé mười tám tuổi nửa đêm bỗng trở nên mạnh mẽ.

Muỗi cắn, đập hoài không hết, mắt nó díp lại, nhìn đồng hồ đúng mười hai giờ đêm, còn sáu tiếng nữa trời mới sáng. Nó nhìn băng quơ qua bên kia đường, hình ảnh chạm vào mắt nó là một đại gia đình đang nằm ngủ say sưa trên vĩa hè, dơ dáy và nheo nhóc, nhưng dường như họ ngủ rất ngon. Bỗng dưng nó thấy mình sao giống kẻ ăn mày quá, không nhà không cửa, đêm bơ vơ cô cút nơi đất cộp rùng beo, ba nó hay ví von Sài Gòn như thế. Nó nhớ ba, nhớ má, nhớ anh Nhí, phải chi có thể liên lạc được để kêu anh qua dẫn nó về, nhưng thời ấy làm gì có điện thoại. Tự nhiên nó thấy giận, thấy tức vụ vợ như con nít, chắc giờ ba má ngủ, anh cũng ngủ ngon, có nó là ngòi bơ vơ ở đây không biết đi đâu. Mà tại ai? Tại ai mà nó thế này? Tại mẹ nhỏ Huỳnh, không cho trọ thì nói sớm, nửa đêm mới nói nó biết đi đâu mà ở. Nó vẫn không hiểu tại sao mẹ Huỳnh lại thế, rồi chợt nhớ đợt thi xong đại học nó có dẫn nhỏ bạn xuống xin việc làm ở trọ đó, nhỏ ở có hai ngày rồi đi, nó trả hai trăm ngàn tiền trọ, má Huỳnh hỏi có nhiều đây sao, ý má Huỳnh là phải trả đủ trọn tháng bốn trăm. Nó cứ nghĩ đơn giản như bên phòng trọ kia, ở ngày nào người ta tính ngày đó, nó đưa nửa tháng và nghĩ cũng đủ nhưng không ngờ mẹ Huỳnh không vui. Ngày ở trọ học thêm nó qua đó chơi ở lại nhiều ngày, đi rất tốt với nó, còn rủ nó qua ngủ với nhỏ Huỳnh khi đi về quê. Giờ ghét nó, đuổi nó đi giữa đêm khuya mặc cho nó nhìn với ánh mắt cầu khẩn, nhỏ Huỳnh năn nỉ hết lời. Và cuối cùng nó rút ra được là: Tại nó! Tại nó tin hiển nhiên là thân thiết lâu nay nó xuống ở trọ học không có vấn đề gì, và không biết rằng người ta đôi khi cứ như thời tiết thay đổi thất thường. Nhưng thôi, nó không quen than trời trách đất. Nó lớn rồi mà, phải cư xử như người lớn chứ. Phải tìm chỗ ngủ nào an toàn qua đêm nay, sáng mai đi tìm nhà trọ.

Nó đứng dậy, đi về phía ánh sáng của quán cóc gần đó, kêu ly café uống cho tỉnh ngủ.

- Chị ơi, ở đây bán tới sáng hả?

- Ủa, mà em đi đâu khuya còn ở đây?

- Dạ, em ở quê lên học, mẹ bạn em không cho em ở trọ, khuya không biết đi đâu...

- Trời, vậy cứ ngồi đây, tí mệt vô ghé bộ mà nằm ngủ, đừng đi lung tung, xì ke không đó!

Nó gật đầu rồi cúi mặt xuống ly như giả vờ uống, nhưng nó đang khóc, tự nhiên nó khóc, nước mắt cứ rơi mà không sao kiềm được. Câu nói của chị như làm nó mềm nhũn ra, những tự tin, mạnh mẽ, gan lì lúc nãy biến đâu hết. Nó cảm động, người không quen nhưng sao tốt quá, nó tìm được sự cảm thông nơi Sài Gòn đầy bụi bặm ở một vỉa hè không tên. Ly café ngon và ấm lạ thường! Tình người ấm hơn chăn bông!

Một tiếng... hai tiếng... ba tiếng trôi qua!

Một ly café... hai ly café... một tô hủ tiếu... trời vẫn chưa sáng!

Nó ngồi vào góc bàn trong cùmg, nhìn chị bán hàng, nhìn những người khách ra vô, xe ôm có, người đi bỏ hàng có, người đi mua hàng có, lâu lâu lại có một vài người về mặt bặm trọn vô ngồi, nó nhìn thấy hơi sợ và lui sâu thêm vào trong góc, có chút gì đó run rẩy như chú nai con sợ hãi trước loài mãnh thú. Lâu lâu lại có một đám người nhìn có vẻ hung tợn, ngang tàng đi qua, chị nói thầm: “Mấy thằng xì ke đó em.”. Nghe tới đó nó hồn xiêu phách lạc, nghĩ, “May mà có chị, nếu không gặp bọn người đó nó biết phải làm sao.” Trời không lạnh nhưng bỗng dưng tay chân nó run lẩy bẩy, nó sợ, sợ thật sự, nhưng nó không khóc.

Chị học du lịch năm cuối, ngày đi học, khuya ra chợ phụ mẹ bán đêm, gánh hàng này nuôi chị ăn học, lại là một cảnh đời vươn lên trong đêm tối giống nó, tự nhiên nó thấy quý chị quá. Đâu phải Sài Gòn ai cũng giàu, cũng có người nọ người kia, và cũng có những cảnh đời như chị, bon chen nơi chợ đêm để mưu sinh cũng như bao cuộc đời cùng khổ khác. Chị kể với nó nhiều chuyện, từ chuyện học hành, gia đình, bạn bè, và cuộc sống ở Sài Gòn, như một lời tâm tình chị dành cho một đứa em thơ, nó thấy ấm áp lạ thường, giống như ai đó vừa cho nó cả một bầu trời yêu thương cảm thông, giống như ai đó vừa cho nó một cảm nhận mới về cuộc đời khác xa những êm đềm của thời học sinh nơi quê nhà. Tuy cao song chị xấu chứ không đẹp, nhưng giây

phút đó chị đẹp lạ thường trong mắt nó, nét đẹp tỏa ra từ tâm hồn, từ tình người, chị cúi xuống sẻ chia với tình huống éo le của nó với tấm lòng yêu thương của một người chị. Cuộc đời vốn dĩ có những yêu thương ấm áp thế sao!

- Nãy giờ bán được không con?

- Lai rai à mẹ!

- Vô ngủ tí đi. Ai vậy?

- Con bé lỡ đường ngồi đây chờ sáng.

Mẹ chị nãy giờ ngủ trên ghế bô đặt bên hè giờ dậy bán thay cho chị ngủ. Nghe chị kể đi buồn một câu, “Ai mà ác dữ, không cho con nhỏ ngủ một đêm mai đi.”

- Cứ ngồi đây, khi nào mệt lên ghế ngủ, đừng đi lung tung xì ke không đó.

- Dạ...

Nó gật đầu lí rí mà tự nhiên ứa nước mắt. Nháy nháy mắt cho nước mắt chảy vào trong, cho nó đủ mạnh mẽ để không còn sợ trong vài tiếng đồng hồ nữa.

Trời đêm se lạnh, nó ngồi nghĩ vu vơ, ba má mà biết chắc từ đây cầm nó đi một mình, xưa giờ nó quen tự lập và ba má để nó tự đi xa từ nhỏ, lớp 7 nó xin được một mình đi Đồng Xoài mua sách về học, lớp 9 nó tự đi một mình lên Ban Mê họp báo Thiếu niên Tiền phong, rồi hè lớp 11 nó xuống Sài Gòn học hè, Huỳnh là nhỏ bạn nó quen trong đợt học hè đó. Nó không sợ thế giới bên ngoài, nó thích đi một mình vì nó nghĩ nó đủ lớn, mà trẻ con không đứa nào lại không nghĩ nó đã lớn khôn chứ, chỉ có khi gặp chuyện chẳng lành thì nó mới ý thức được là nó chỉ là cánh chim non chập chững bay, không đủ sức

để qua mùa mưa bão mà phải cần vòng tay chở che của gia đình.

Trời khuya lạnh, nó nhớ về đám bạn, nhớ vu vơ Cò Ke, anh bạn hàng xóm của nó, thân hơn bạn nhưng chẳng là người yêu, chỉ là cho nhau những cảm giác ấm nồng. Nó nhớ tới Lợi, cậu bạn mà nó mến trong ba tháng học ở trường quê, một chút yêu thương mong manh chưa kịp thành đôi đã trở thành hồi ức. Nó nhớ tới Tân, cậu bạn đã lặng lẽ yêu nó từ năm lớp 7, bao năm qua đi nó vẫn là miền nhớ trong hắn, một thời lãng đãng của những cảm xúc nhớ nhớ quên quên. Nó nhớ cậu em khờ lớp 9 ngu ngơ yêu chị lớp 12, nhớ cậu bạn ở Ban Mê gặp một lần mà đã kêu thương, kêu nhớ nó... Nó nhớ hết những yêu thương, nó góp nhặt từng sợi dây hạnh phúc để đan thành chiếc áo len ấm áp cho tâm hồn xua đi đêm Sài Gòn lạnh lẽo và lác lõng.

Muỗi cắn, buồn ngủ, mắt nó điu lại như thể chỉ thêm một phút nữa là nó sẽ chết mất.

- Vô ghê ngủ đi em.

-Dạ!

Lần thứ năm chị kêu nó mà nó ngại quá nên cứ ngồi đó, chỉ có một cái ghé, nó nằm rồi thì rồi chị nằm đâu. Chị bảo không buồn ngủ càng làm nó ngại sợ chị buồn bán mệt tới lúc muốn ngủ nó lại nằm đó, đã nhờ chị còn phiền. Nhưng lần này nó mệt mỏi và không còn nghĩ nhiều thế, nó bước tới ngồi xuống ghế, “Ôi! Sao mà êm ái quá!” Phút giây đó nó có cảm giác như mình đang ngồi trên chiếc nệm êm ái vô cùng. Nó từ từ ngả lưng xuống, từng thớ cơ trên người dần ra sau mấy tiếng đồng hồ ngồi bất động trên ghế cóc. Nó thả lỏng người, từ từ nhắm mắt lại như thể mắt nó đeo cùm bao nhiêu năm giờ được tháo xuống, nhẹ nhàng, thư thái, thoải mái làm sao, nó từ từ đi vào giấc ngủ lúc nào không hay. Mặc cho đêm Sài Gòn có lạnh, mặc cho nơi nó nằm là một vỉa hè xa lạ, mặc cho những người quanh nó chỉ là người dưng không quen biết, nó cứ thế mà ngủ, chẳng cần bận tâm lo sợ một điều gì cả, vì nó hiểu, nó đang nằm giữa vòng tay nhân ái của những người không quen.

- Dậy em, sáng rồi!

- Dạ...?

Nó giật mình lớ ngớ hỏi, dụi mắt nhìn mới hay trời đã sáng, gánh hàng chị đã dọn xong, chỉ còn chờ xếp cái ghế bố nó đang nằm, chắc nó ngủ ngon quá nên chị không nở kêu. Mẹ con chị dọn hàng ra về không quên dặn nó ở Sài Gòn phải cẩn thận, nó cảm ơn vì ngoài tiếng cảm ơn ra nó không biết nói gì hơn lúc ấy.

Mưa sáng. Chỉ còn mình nó đứng bên hiên nhà nhìn mưa rơi, nhìn đường phố tấp nập người qua lại, áo mưa đủ màu xanh, đỏ, tím, vàng... từng gam màu sinh động của cuộc sống. Sài Gòn sẽ là vùng đất hứa của nó, từ đây nó sẽ sống qua những năm tháng đại học, rồi nghề nghiệp tương lai, mọi thứ đều bắt đầu từ nơi xô bồ xô bộn này.

Nó đi dọc đường Cách Mạng Tháng Tám, ghé vào tiệm bán xe mua một chiếc xe mini giá ba trăm năm mươi nghìn, đồng tiền đầu tiên nó xài ở Sài Gòn trong số tiền ít ỏi má nó cho. Nó lên xe đạp về hướng đó, nơi mà đêm qua nó đi ra trong nỗi bơ vơ tủi hờn. Nó quay lại trọ ở nhà trọ mà nó đã ở khi đi học hè năm lớp 11 kể con hẻm đêm qua nó đi ra. Nó vẫn gặp Huỳnh, vẫn chào dì bằng nụ cười thân thiện nhất. Nhiều năm qua, nó vẫn ghé lại căn nhà đó thăm Huỳnh, nó vẫn gặp dì, dì vẫn cười tươi niềm nở đón nó, và nó chắc là dì không hề nhớ về buổi tối hôm ấy...

Sài Gòn đón nó bằng một đêm như thế. Bước chập chững vào đời nó gặp một nốt nhạc trầm, nhưng cũng nhờ đó mà nó biết cảm nhận sâu xa hơn một chút về tình người. Lâu lâu nó vẫn hay ra via hè đó, nhưng không thể gặp chị gái đó nữa, họ đã nghỉ bán, nó chẳng biết họ ở đâu, và cũng chẳng biết khi nào được gặp lại nữa không nhưng nó sẽ luôn nhớ, nhớ một chút yêu thương cúi xuống rất gần giữa những con người sống với tấm lòng biết quan tâm người khác dù có là sự sẻ chia rất nhỏ. Ba má nó không hề biết, anh nó không hề biết. Và hình như nó thấy nó lớn lên từ cái ngang tàng đó thì phải, nó mạnh mẽ hơn, vững bước hơn trước những chông gai chướng ngại của cuộc đời.

Nó sẽ luôn đi về phía trước, nơi có những ước mơ và vững tin rằng yêu thương luôn ở trên trăm vạn nẻo đường dù lạ hay quen!

Mùa hoa cải

Trần Lâm Vi

Tôi không có chân. Sự thật là Thần chết đã cướp đi nó cũng như người mẹ mà tôi yêu quý nhất sau vụ tai nạn giao thông của ba năm trước. Sự thật là tôi đã vĩnh viễn mất đi đôi chân. Đó là quãng thời gian vô cùng đau khổ đối với một con bé chỉ vừa bước qua cái tuổi mười bảy như tôi - cái tuổi chỉ mới chập chững nhìn thế giới này không qua tấm gương phủ một màu hồng hào nhoáng.

Kể từ khi đó tôi trở nên ít nói. Mái tóc cũng ngắn đi sau cái lần tôi cố cắt bỏ nó. Trong gương, tôi chẳng khác gì thằng con trai là mấy và lúc ấy tôi không biết sẽ phải sống tiếp như thế nào nếu không có mẹ bên cạnh.

Hai tháng sau khi mẹ mất, ba được bệnh viện cho phép nghỉ dài hạn để chăm sóc tôi. Tôi cùng ba chuyển đến sống ở một vùng quê cách thành phố hơn hai tiếng đi xe. Ba bảo không khí ở quê sẽ tốt hơn cho việc dưỡng bệnh của tôi...

Tôi có một căn nhà - một căn nhà gỗ có hiên phía trước. Nó nằm sau những vườn cải cao tới ngực đã rộ hoa vàng. Chỉ cần men theo con đường mòn nằm song song giữa hai vườn cải là đã tới nơi.

Ba đặt tôi trên chiếc giường được tết từ cỏ khô phủ một miếng drap bên trên. Chiếc giường nhỏ nép mình cạnh khung cửa sổ trên tầng áp mái. Thoạt đầu tôi cảm thấy khó khăn khi trở mình nhưng về sau nó thật tuyệt vời. Tôi đưa mắt nhìn ra ngoài, mọi thứ như một thiên đàng thu nhỏ về chiều. Ba hỏi

tôi có thích chúng không, tôi cười tươi gật đầu. Căn gác xép này, ba đã tự tay làm cho riêng tôi trước khi chuyển đến đây. Điều đó khiến tôi nhận ra rằng tôi vẫn còn có một gia đình nhỏ mặc dù nó không được hoàn hảo như bao gia đình khác.

Bình minh, những tia nắng tinh khôi đã hắt qua rèm cửa mỏng tang, lấp đầy khoảng tối trên chiếc giường cỏ. Mi mắt chớp mé một lúc lâu mới kịp quen dần với ánh sáng bên ngoài. Tôi tỉnh dậy, ưỡn người như một con mèo lười ngủ ngày. Lâu rồi tôi mới có được một giấc ngủ ngon lành đến như thế. Toan ngồi trên chiếc xe lăn, tôi dịch người đến bên khung cửa rồi mở bung nó. Những cơn gió trong không ngăn ngại ùa vào phòng mang theo hương cải, đầu tiên là áp vào mặt tôi đến mát rượi...

- Cậu dậy rồi hả?

Bỗng có tiếng nói phát ra từ đằng sau. Theo phản xạ, tôi quay đầu lại định hình giọng nói ấy. Là một anh chàng trạc tuổi tôi đang chống cằm nhìn đứa con gái tật nguyền trên giường một cách tò mò.

- Thấy cậu ngủ say quá nên tớ không đánh thức cậu dậy.

- Cậu là ai?

Cậu bật người đứng dậy, phúi phúi gấu áo cho thẳng thớm rồi cất chiếc ghế gỗ sang một bên, trước khi trả lời tôi:

- Tớ là Mẫn Tuệ, cứ gọi tớ là Tuệ hay tên chằm cái cũng được.

Cậu đưa mắt nhìn con gấu bông nằm bên cạnh tôi, từ sáng tới giờ thấy tôi cứ ôm nó khiến cậu mím môi băn khoăn:

- Cậu là con trai mà cũng thích ôm gấu bông nhỉ?

- Tớ là con gái mà. - Tôi cười nhạt. - Từ lúc ở bệnh viện tới giờ tớ chỉ có

mỗi mình nó là bạn.

Thấy tôi nói, Tuệ gãi đầu cười khây. Thì ra lúc cậu nhìn tôi nằm trên giường có lẽ là để xem tôi là con trai hay con gái. Mà cũng đúng thôi, mười tám tuổi đầu mà ăn mặc như con trai, tóc ngắn, ngực lại phẳng thì sao giống con gái được cơ chứ. Nhìn cái vẻ mặt cứ thộn ra như chưa tin khiến tôi phì cười, đó là lần đầu tiên có một đứa con trai làm tôi cười kể từ sau vụ tai nạn giao thông lần ấy. Mà tên chăm cái, cái tên nghe cũng buồn cười thật.

- Ba tớ đâu? - Tôi đảo mắt khắp phòng

- Ba cậu đã tìm được công việc ở khu y tế xã, ông ấy có nhờ tớ ghé qua nhà cậu mấy ngày chủ nhật.

Tôi tần ngần một hồi lâu với mỗi vòng vo trong đầu, ba chưa nói với tôi về sự có mặt của cậu ấy sáng nay. Như hiểu ý của tôi, cậu chồm người với lấy đĩa thức ăn được đặt sẵn trên bàn, bằng một động tác rất nhẹ, cậu đưa cho tôi.

- Để chăm sóc cho cậu trong thời gian cậu dưỡng bệnh.

Tôi cầm lấy. Đó là món món mì xào trộn rau xanh hấp dẫn. Như một chuyên gia dinh dưỡng chính hiệu, Tuệ bảo rau xanh rất tốt cho sức khỏe, đặc biệt là da dẻ của con gái. Tôi hỏi món này ai làm, cậu hắng giọng, tớ làm đấy. Không cần cậu ấy hỏi thúc tôi đã chén sạch đĩa thức ăn một cách ngon lành. Tuệ thản nhiên cười, có lẽ lần đầu tiên cậu ấy thấy người khác ăn ngon lành đến như thế...

Sau khi nghe kể, tôi mới biết Tuệ là bà con xa của tôi được ba nhờ đến chăm sóc cho tôi trong thời gian ông làm việc trên trạm y tế xã. Mà nếu nói cho rõ ra vai vế thì đó lại là một câu chuyện dài lê thê. Tôi chỉ biết Tuệ bằng tuổi tôi, cao ráo nhưng mảnh khảnh. Mái tóc ngắn hơi ngả màu vàng cháy và đôi mắt có thể khiến cho người khác cảm thấy thân thuộc khi nhìn vào nó.

Tuệ giống tôi, là những người bị khiếm khuyết người phụ nữ quan trọng

nhất trong cuộc đời. Nhưng Tuệ thiết thòi hơn tôi khi mất mẹ từ nhỏ. Tôi hỏi, lúc ấy cậu có khóc không. Tuệ chỉ lắc đầu, tớ biết mẹ vẫn ở bên cạnh tớ - cậu áp lòng bàn tay vào tim mình nhưng vẫn không giấu được nỗi buồn thoáng qua trên khuôn mặt.

- Nếu cậu là một viên đất sét nhỏ được Chúa trời tạo ra trên cõi đời này thì mẹ sẽ là người thợ lành nghề nhào nặn thể xác trở thành một sinh linh, đặt vào lồng ngực một con tim yêu thương của mẹ, để cậu có thể hãnh diện mở mắt nhìn thế giới này với tư cách là một con người thực sự...

Cậu nói như một nhà diễn văn thực sự, nhưng điều đó khiến tôi chột lóc lên nguồn động lực để tiếp tục sống. Có lẽ Tuệ nói đúng, biết đâu mẹ đang ở bên cạnh tôi, nhìn tôi lớn lên từng ngày. Nghĩ như thế, tôi lại tự trách bản thân khi trước tự cắt bỏ đi mái tóc mà mẹ vẫn thường chải cho tôi mỗi chiều. Phải chăng tôi đã không trân trọng những gì mình đang có?

Tuệ mang cho tôi thứ gì đó được bọc trong túi nilon đen. Cậu ôm nó trong lòng, nhỏ nhắn nhưng đầy bí ẩn. Tôi dõi theo Tuệ đặt nó lên góc bàn.

- Tớ thấy phòng của cậu trống trải quá nên mang qua cho cậu.

Tuệ mở túi nilon ra. Tôi ngược nhìn từ trên giường. Thì ra là một bình hoa cải đã nở rộ.

- Vườn cải nhà tớ đấy! - Cậu khẽ thì thảo với tôi như tránh để ai nghe thấy.

Nhìn ở khoảng cách gần thế này, tôi mới phát hiện ra nó thật tuyệt vời. Tôi với tay muốn chạm vào nó nhưng khi nhướn người lên, đôi chân lại cứ dờ ra như thế, mà cũng đúng thôi, nó đâu còn là của tôi nữa. Nhìn những thứ bình dị mình muốn được chạm vào nhưng sao lại khó khăn đến như thế, nghĩ đến đây tôi lại nức nở, cảm giác như hàng vạn cái gai đâm thấu tim tôi đau nhói. Tôi đành ngậm đắng rút tay lại trong sự đau khổ. Nếu như bất chợt TV phát sóng chương trình bạn yêu thích, cố với lấy cái điều khiển đặt trên bàn nhưng không sao lấy được, đành phải ngậm ngùi để chương trình đó trôi đi

trong sự bất lực, lúc ấy bạn sẽ cảm thấy thế nào.

Thấy tôi như thế, Tuệ nhanh chóng ôm bình hoa đặt vào lòng tôi. Nhìn những nhành cải nở thành từng chùm vàng hoe trên đầu ngọn, tôi nở một nụ cười đầy mãn nguyện như thể đó là ngày cuối cùng tôi được sống và được chạm vào nó, đôi tay tôi vâng vâng cánh hoa, nâng niu nó như vật quý giá nhất trên đời.

Ôm bình cải vào lòng tôi lại nhớ khi nhỏ mẹ đã kể cho tôi rất nhiều về hoa cải. Vào cuối tháng mười, đầu mười một là lúc cải đẹp nhất nhưng phải đến Mộc Châu mới nhìn thấy được hết vẻ đẹp của nó. Thế là tôi lại ước mơ được đến Mộc Châu để ngắm nghía chúng một lần trong đời. Nhưng đã không cần thiết nữa, ở đây cũng đủ để tôi thỏa ước mơ của nhiều năm trước.

Tôi băng quơ nhìn ra khung cửa sổ, cảm giác muốn được thoát khỏi căn phòng chật chội này bỗng dâng trào. Nhìn tôi bây giờ chẳng khác gì con chim non cứ gấn chặt thân trên cái tổ cao chót vót muốn bay đi nhưng lại không có cánh, muốn vươn ra nhưng cuối cùng lại thu vào. Tôi khẽ sờ lên đôi chân mình, tê dại, không chút cảm giác sau khi tôi gắng sức bóp mạnh nó, nó vẫn còn đó nhưng từ lâu lắm rồi, nó đã không còn thuộc về tôi nữa. Nó như trên người tôi, khiến tôi phải dằn vặt vì những gì tôi đã gây ra cho nó.

- Cậu muốn ra ngoài đó sao?

Tôi chỉ buồn bã gật đầu nhưng trong lòng vẫn không sao giấu nổi cái khát khao được vươn ra khỏi nơi này.

- Nhưng tớ không thể đi lại được. - Tôi nói mếu máo. - Tớ đã vĩnh viễn mất đi đôi chân.

Tôi ôm mặt khóc rưng rức.

- Cậu có biết lúc nhìn cậu chạy băng băng trên vườn hoa cải, tớ đã ganh tị biết nhường nào hay không, tớ không hiểu tại sao người ngồi ở đây phải là tớ?

Tuệ lặng người, chỉ biết vỗ vào vai tôi an ủi. Đâu có nỗi đau nào tệ hại hơn việc mất đi đôi chân của mình cơ chứ.

- Tớ không muốn làm cậu buồn, nếu như cậu thích tớ sẽ làm đôi chân của cậu, chịu chứ?

Tôi vội quay đầu lại, câu nói của Tuệ khiến tôi bất ngờ. Cậu ấy sẽ công tôi ra đó sao? Suy nghĩ tôi chợt lên tiếng. Tuệ vỗ ngực đảm chắc nó như một lời hứa thực sự của một tên quân tử “Đã là nam nhi thì phải Nhất ngôn cửu đỉnh, tứ mã nan truy chứ”. Tôi mừng rỡ nhưng cuối cùng nó lại quá xa vời. Tôi nói điều ấy sẽ là bình thường nếu như đó là người bình thường, còn nếu như một người bị mắc bệnh huyết tán bẩm sinh như Tuệ thì nó gần như quá khó khăn đối với cậu ấy. Những người mắc bệnh này thường xanh xao, nhợt nhạt, cảm giác mệt mỏi thậm chí có thể đột ngột ngất đi bất cứ lúc nào. Thế nên đó là lí do vì sao cậu ấy chỉ chăm sóc cho tôi vào những ngày cuối tuần. Còn những ngày khác Tuệ phải truyền máu trên khu y tế xã sau những buổi sáng chăm sóc vườn cải.

Tuệ bảo với tôi rằng con người là loài sinh vật ích kỉ, chỉ khi mất đi một thứ quan trọng nhất cuộc đời mới biết quý những thứ bình dị còn lại, vì thế hãy để cậu ấy thỏa ước mơ của hai đứa, để hai đứa biết quý những thứ thân thuộc còn lại sau những sự mất mát quá lớn. Tuệ hứa với tôi rằng nếu như cảm thấy mệt thì hãy đặt tôi xuống đất đừng quá cố sức. Sau đó, tôi cũng ậm ừ gật đầu rồi cùng nhau ngoéo tay như một giao kèo riêng của hai đứa.

Nhưng có lẽ đó sẽ là lần cuối cùng tôi được gặp anh em bà con xa của tôi. Ba phải trở về thành phố sau đợt nghỉ phép dài đằng hơn ba tháng. Lúc ấy, tôi đã khóc rất nhiều, không phải vì rời ra vườn cải thân thuộc của tôi. Tôi nghĩ đến Tuệ, tôi chưa làm được gì cho Tuệ trong khi cậu ấy đã hy sinh cho tôi quá nhiều và điều ấy khiến tôi vô cùng dằn vặt. Cuộc vui nào mà chẳng đến lúc phải tàn, và sự gặp gỡ giữa tôi và Tuệ cũng đã đến điểm kết.

Hai tuần sau đó, Tuệ công tôi ra ngoài. Chúng tôi chạy băng băng trên vườn cải của những chiều tháng mười một. Tuệ làm đôi chân giỏi hơn bất kì

ai, tôi có thể cảm nhận được điều đó. Đây là lần đầu tiên tôi mới có cảm giác được đi lại như trên chính đôi chân của mình. Tuệ là gã phù thủy đầy nhiệm màu. Cậu cho tôi mọi thứ nhưng lại không lấy đi của tôi bất cứ thứ gì. Tôi thật hạnh phúc và có thể kiêu hãnh nói rằng tôi có mọi thứ tuyệt vời hơn cả nàng tiên cá Ariel trong truyện cổ tích.

Những cơn gió chiều vỗ vào hai bên má tôi mát rượi, vập vòn trên những vườn cải như những cơn sóng vàng vỗ về mặt đất. Tuệ lướt qua nhiều người đang chụp ảnh. Có lẽ họ tới đây cũng giống như tôi, khi không lên được Mộc Châu. Chúng tôi đổ sập trên cải, cảm giác từng hương thơm thốc vào mũi thật tuyệt vời.

- Cảm ơn cậu.

Tuệ nghiêng đầu nhìn tôi rồi cười khinh.

- Nhưng... chiều nay tớ phải theo ba về thành phố. - Tôi nói như muốn khóc.

Nụ cười trên môi Tuệ chợt tắt đi, bỏ lại sự buồn bã thoáng chút nuối tiếc trên gương mặt cậu.

- Nhanh thế sao?

Tôi ậm ừ gật đầu:

- Nhưng năm sau tớ sẽ xin ba trở lại đây.

- Hứa chứ? - Tuệ đưa ngón út của mình về phía tôi.

Tôi cười khi rồi ngoéo tay.

- Nhất định rồi.

Ba tôi đã dọn hành lí lên xe, đã đến lúc tôi phải rời xa nơi này trước khi ba kịp cất tiếng gọi. Tôi vội thò tay vào túi lấy ra chiếc bình thủy tinh lấp đầy những con hạc giấy xanh đỏ. Tôi đã gấp cho Tuệ từ hai tuần trước. Cậu xoay chiếc bình theo đủ chiều, ngắm nghía nó như một đứa con nít nhìn thấy vật thể lạ. Tôi bảo xấp giấy của tôi chỉ đủ để gấp chín chín con, còn một con cuối cùng tôi lại không thể chạy ù ra tiệm tạp hóa gần nhất để mua. Tuệ cười khinh, rút vội trong túi một con hạc giấy nhăn nhúm được làm từ giấy vụn bỏ vào trong bình.

- Tớ chỉ gấp được một con như thế này thôi. Mà cũng đủ một trăm con rồi nhỉ?

Tôi sẽ nhớ đến Tuệ nhiều lắm - người đã cho tôi biết thế nào là những giá trị sống trong cuộc đời. Đôi khi phải mất mát đi thứ gì đó chúng ta mới kịp hiểu ra đó chưa phải là điểm dừng của sự hy vọng mà là điểm bắt đầu của một hy vọng mới.

Ánh sáng hoàng hôn cũng dần tắt đi bỏ lại phía sau những vệt tôi trải dài. Tuệ vẫn đứng đấy nhìn tôi leo lên xe, đôi tay vẫn ôm chặt chiếc bình thủy tinh đến khi chiếc xe khuất bóng sau ngõ rẽ ra khỏi vườn cải đã rù...

Nắng trong đáy mắt

Thanh Diệu

Đây không phải một câu chuyện tình yêu, cũng không phải một câu chuyện triết lý về số phận. Đây chỉ đơn giản là một câu chuyện nói về sự lựa chọn.

Và nhân vật trong câu chuyện này chưa từng hối hận về sự lựa chọn của mình.

Vì vậy nếu bạn cần tìm một chút lãng mạn trong cuộc sống, câu chuyện này thật sự không hợp với bạn... Nếu bạn cần một chút niềm vui, câu chuyện này cũng chẳng giúp được gì cho bạn.

Trong cuộc đời mỗi con người, trên con đường mà ta bước đi sẽ xuất hiện bao nhiêu ngã ba, cũng như có bao nhiêu cơ hội để lựa chọn con đường tốt nhất cho bản thân?

Chỉ một lần trong đời lựa chọn, ta gần như không có khả năng quay trở lại 'ngã ba xưa' để lựa chọn thêm một lần nữa.

Vậy nên, người hạnh phúc là người lựa chọn đúng đắn nhất con đường phù hợp với bản thân.

Tám phim với hai màu sáng tối, được gắn lên trên tám bảng điện. Những vệt sáng tối trộn lẫn vào nhau khiến cho người ngồi nhìn nó phải chau mày nghĩ ngợi.

Vị bác sĩ già đáng kính đi tới đi lui, lật qua lật lại những tám phim trên bảng điện sáng choang rồi lại lật lật giờ giờ mở giấy tờ xét nghiệm với những chỉ số loằng ngoằng khó hiểu.

Kéo ghế ngồi đối diện trước mặt cô gái còn khá trẻ, chỉ vừa chừa hai sáu, hai bảy tuổi với khuôn mặt xinh đẹp được trang điểm trau chuốt kỹ càng và bộ quần áo đắt tiền sang trọng trên người. Ông khẽ thở dài, giọng nói đầy vẻ tiếc nuối, buồn bã:

“Thật đáng tiếc, cô còn trẻ mà đã gặp phải căn bệnh này. Cô bị u não ác tính, khối u cũng đã khá lớn, một phần đang chèn vào các mạch máu nhỏ ở đây, và ở đây...” Vừa nói ông vừa đưa tay chỉ trở giải thích cho cô gái. Nhưng trước mắt cô giờ đây không còn thấy được gì nữa. Tâm trí đã lơ lửng theo những lời phân tích của vị bác sĩ đáng kính.

“VẬY... vậy có khả năng chữa khỏi hay không?” Cô lắp bắp, đôi mắt mở to vô hồn chứa đầy nét kinh hoàng sững sờ.

“Rất thấp! Vậy cô có người nhà không? Tôi muốn nói chuyện với người nhà của cô.” Vị bác sĩ trầm giọng.

Cô không nói gì, chỉ khẽ lắc đầu cười nhạt, nói qua loa với bác sĩ vài câu. Cô đưa tay nhận lấy bản án tử hình dành cho mình rồi nhanh chân rời khỏi bệnh viện.

Có thể nói đời người rồi cũng phải đặt dấu chấm hết, nhưng dấu chấm của cô có đặt quá sớm hay không?

Thật không cam tâm, không cam tâm.

Ngoài trời mưa rả rích, trong căn hộ nhỏ của mình, cô đang ngồi bó gối trên sofa vừa nhìn mưa đập vào ô cửa kính vừa ngẫm lại cuộc đời chỉ vồn vện hai mươi bảy năm của mình.

Cô từ khi mới sinh ra cái gì cũng không có, gia đình, bố mẹ, họ hàng những thứ ấy vốn không thuộc về cô. Cô không có gì cả. Lớn lên trong một trại mồ côi ở một vùng quê hẻo lánh, từ bé, ăn ngon mặc đẹp là một ước mơ xa xỉ không bao giờ với tới được.

Cô đã cố gắng vùng vẫy thoát ra khỏi cảnh nghèo khó, cố gắng để đạt được tất cả. Từ một con bé mồ côi không có chỗ dựa, bây giờ cô đã là một cô gái thành công có hàng tá mối quan hệ, có công việc, có người yêu và có địa vị xã hội. Dù để đạt được những thứ này, cái giá cô phải trả cũng thật không nhỏ.

Đời có một câu thế này: “Cái gì cũng có thể có chỉ có bệnh tật là đừng nên có.” Mĩa mai làm sao, lúc tay trắng thì thật sự chẳng có lấy gì cả, khi có được mọi thứ thì những thứ tồi tệ cũng tự động tìm tới. Buồn cười thay.

Hai ngày không ăn, không đi đâu cả chỉ bó gối ngồi trên sofa, đôi thì uống nước, mệt thì gục đầu trên tay tựa thiếp đi một lúc. Cuộc sống bận rộn trước kia của cô gần như chững lại. Tờ giấy khám bệnh, phim ảnh và kết quả xét nghiệm vẫn nằm chềnh chệch trên bàn như lời nhắc nhở: “Đừng tự lừa mình nữa... đây không phải là mơ đâu.”

Sang ngày thứ ba, cơn mưa dầm dề cũng ngừng hẳn, nắng bắt đầu lên, phủ vàng sườn ảm tắt cả vạn vật. Cô đứng dậy khỏi sofa, lảo đảo đi vào phòng tắm.

Soi mình trong gương, phút chốc cô giật mình, hình ảnh trong gương không phải hình ảnh một người con gái xinh đẹp, kiêu ngạo, có người yêu là một đại gia ở mảnh đất vàng của đất nước. Cũng không phải cô thư kí năng động tràn đầy sức sống khiến cho ai cũng phải ngoái nhìn ở công ty nước ngoài có tiếng nữa.

Đơn giản, hình ảnh trong gương là một khuôn mặt xanh xao hốc hác, không phấn son, không chải chuốt. Khuôn mặt trong gương là tất cả những gì thật nhất của cô từ trước đến nay.

“Chà... đẹp thật đấy!” Cô khẽ cười rặng rờ thốt lên. Đúng! Khuôn mặt tàn tạ này có cái đẹp của nó. Ít ra, nó là đồ thật, thật nhất, sinh động nhất.

Cho vài bộ quần áo vào chiếc túi du lịch nhỏ, cô choàng lên vai. Bỏ lại tất cả những xô bồ của cuộc sống nơi thành phố chen lấn, giẫm đạp nhau để tồn tại này. Cô muốn tìm lại cho mình một chút bình yên. Có người cũng đã từng nói: khi con người đến gần với giới hạn của cuộc đời mình, thứ người ta luyến tiếc nhất không phải là vật chất, là danh vọng mà là những bình yên, một mạt của những gì đã qua... Cô cũng đã từng có một thời bình yên như thế.

Chuyến xe buýt đưa cô rời xa thành phố đầy khói bụi, băng qua những con đường quốc lộ đầy những chiếc xe tải lớn lao đi âm ỉ. Xe cứ đi mãi, đi mãi khi những xô bồ vội vã chỉ còn lại sau lưng. Một khoảng không bình yên xanh mát đang chờ phía trước.

Những cánh đồng lúa, những bụi cây rậm rạp, những lũy tre xanh tốt mọc trải dài bao quanh con đường rộng lớn. Xe dừng, người lơ xe hỏi thúc những hành khách xuống xe. Nơi cần đến đã đến.

Xóc lại túi xách trên vai, cô chen vào dòng người, nhích từng bước chân một cách khó khăn để xuống xe. Chân chạm đất, một thoáng lão đảo nhộn nhạo làm ruột cô quặn lên, mùi thức ăn đã lên tới miệng. Cô chạy vội vào một bụi cây gần đó và bắt đầu nôn thốc nôn tháo.

Khi ngẩng đầu lên cô chỉ thấy ánh nắng chói chang như thiêu đốt ở trên đầu, và con đường bị nắng nung nóng tỏa hơi hừng hực dưới chân... Nơi này chỉ còn lại mình cô.

Cô đi chậm rãi xuyên qua những con đường đất dài và hẹp. Đi qua những đồng lúa xanh mướt trải dài, những ruộng rau, những cái chòi tranh vách đất trơ trọi, những đàn bò đang thong dong gặm cỏ. Lâu lắm rồi cô mới được nhìn thấy những cảnh tượng này.

Cô dừng chân trước một cánh cổng sắt xập xệ, có vẻ đã lung lay. Một nơi như trường học nhỏ với cái sân rộng lớn trơ trọi được bao bọc bởi giậu giâm bụi và những sợi dây tơ hồng vàng rộm phủ lên cái hàng rào xanh ấy.

Chiếc bảng đã phai màu chữ, chỉ để lại dòng chữ mờ nhạt 'NHÀ TÌNH THƯƠNG THÔN XUÂN THÀNH'.

Nhà... đó đã từng là nhà của cô.

“Ê! Đợi tao với... cái đó... cái đó của tao mà.” Một cô bé gầy gầy đen nhẻm đang đuổi theo một cậu nhóc với chiếc áo đã rách một bên vai. Cậu giơ cao cuốn truyện tranh lên lấp ló trước mặt như trêu chọc cô bé. “Của ai? Cái này của chung nhé.” Cậu bé lớn tiếng hét trả lại.

“Nhưng tao đang đọc.” Cô bé giậm chân đầy tức tối, mặt thoáng đỏ bừng

lên, nước mắt bắt đầu ứa ra nơi khóe mắt.

“Nhưng tao cũng muốn đọc...” cậu bé không chịu thua, không chịu nhường nhưng khi thấy cô bé ngồi thụp xuống ôm mặt khóc cậu lại lúng túng ngập ngừng. “Thôi... tao với mày đọc chung nhé! Được không?”

Cô bé vẫn thút thít, khẽ gật đầu. Vậy là hai đứa trẻ chúi chiếc đầu bù xù, hơi rối của chúng vào nhau dưới gốc cây bàng cùng đọc truyện, thỉnh thoảng tiếng cười khúc khích lại vang lên.

“Con về rồi hả Ái Nhi?” Cô giáo già đang sắp xếp lại đồng đồ chơi đã hư hỏng nặng vào từng chiếc giỏ nhựa, ngược mắt nhìn cô. Ánh mắt dịu hiền bao nhiêu năm nay vẫn vậy, chỉ có điều bây giờ ánh mắt ấy đã già nua không còn sáng long lanh như trước nữa.

“Dạ! Con về rồi.” Cô lao đến ôm chầm lấy bà, đã từng một thời cô nghĩ cô là công chúa ngủ trong rừng và bà là một bà tiên nhân hậu. Nhưng bây giờ nghĩ lại đó chỉ là những tưởng tượng cổ tích của trẻ con mà thôi. Sự thật cô chỉ là một đứa trẻ mồ côi và bà chỉ là một người mẹ mất con với một tấm lòng bao la trắc ẩn.

“Nhi! Về thăm nhà hả mày... Có nhớ tao không đây?” Giọng nói lạnh lạnh vang lên sau lưng cô. Một cô gái tóc búi cao, mặc chiếc áo bà ba màu xanh nhạt tay đang bế một đứa bé tầm hai ba tháng tuổi bước lại gần cô. Ai cũng bảo cô là người có trí nhớ rất tốt, từ trước đến giờ cô chưa từng cần đến sổ tay để nhắc nhở mình lịch họp của sếp. Tất nhiên cô biết người đó là ai.

“Bích Liên, sao tao quên mày được chứ.” Cô ôm chầm lấy bạn cười vui vẻ. Cô bạn này là cô bạn cùng lớn lên bên cô ở cô nhi viện, làm sao cô có thể quên được cơ chứ. “Mày về đây giúp cô Vân à?” Cô ngược nhìn bạn hồ hởi hỏi thăm.

“Ừ... Còn mày đừng nói cũng về đây làm đây chứ?”

“Không! Tao về thăm nhà thôi.” Cô trả lời bạn, quay đi để ngăn lại những

cảm xúc đang chực trào nơi khóe mắt.

Buổi trưa hôm ấy, trong mâm cơm đậm bạc, lũ trẻ tranh nhau ăn chí chóe khi thấy những đĩa thịt heo luộc được bung lên.

“Mấy đứa ăn từ từ thôi.” Bích Liên lên tiếng nhắc nhở. Lũ trẻ chỉ ngẩng mặt lên ậm ừ vài tiếng rồi lại cúi đầu vào chén cơm ăn ngon lành. Giọng cô Vân từ xa vọng tới, giọng bà vẫn hòa nhã vui vẻ như cách đây hai mươi mấy năm:

“Mấy con không cảm ơn cô Nhi đã mua thịt cho ăn à?”

“Dạ! Chúng con cảm ơn cô Nhi!” Lũ trẻ đồng thanh hô lớn. Những nụ cười trẻ thơ rạng rỡ, những khuôn mặt ngây thơ thuần khiết không một toan tính thiệt hơn. Làm trẻ con nhiều khi cũng thích thật, ít ra chúng sẽ không lo lắng nhiều việc như người lớn chúng ta.

Bữa cơm thật ngon, lần đầu tiên cô ăn ngon đến như vậy. Lâu rồi, những bữa ăn đắt tiền cầu kì phức tạp với những chai rượu tây sang trọng và những con người kệch cỡm, lạnh lùng đã đeo bám cuộc đời cô. Đây là bữa cơm đầu tiên sau bao nhiêu năm cô thoát ra khỏi nỗi ám ảnh ấy.

Còn gì ngon lành hơn bữa cơm ấm áp cùng nụ cười thật sự như thế này cơ chứ. Có lẽ đây mới là tài sản quý báu nhất của cô.

Buổi chiều cô ngồi đung đưa trên chiếc võng cũ được cột vào hai thân cây xoài đối diện nhau ở ngoài sân, những đứa bé gái trong cô nhi viện đứng xúm xít xung quanh cô và trầm trồ khen ngợi khi cô hoàn thành xong một tác phẩm của mình.

“Đẹp quá đi!! Tóc cậu được tết đẹp quá à!!”

“Dây buộc tóc này có hình vò sò nè... cái này trong suốt lấp lánh đẹp ghê chưa!”

“Được rồi mấy đứa xếp hàng đi, cô tết tóc cho. Tặng mấy đứa dây buộc tóc xem như khuyến mãi đính kèm nhé.” Cô cười tí mắt ngoác tay ra hiệu cho con bé lúc sáng giành truyện với bạn lại ngồi trước mặt mình và tiếp tục làm công việc cô thích nhất.

“Cô Nhi! Cô ở đây với bọn con luôn được không ạ?” Con bé khẽ ngo nguậy trong khi cô chỉnh lại mỗi tết của tóc.

“Con thích cô ở lại hả?” Cô cười, tay thoăn thoắt bóc từng tép tóc nhỏ để tết lại với nhau một cách thành thạo.

“Dạ! Cô ở đây bọn con được ăn thịt nè, được cô buộc tóc và cho dây buộc nữa. Với lại cô rất đẹp, bọn con thích cô.”

Cô cười lớn cốc nhẹ vào đầu con bé. “Con bé này! Biết nịnh thật đấy.” Lâu lắm rồi cô mới vui như hôm nay, lâu lắm rồi mới có người khen cô đẹp trong khi cô không trang điểm, không ăn diện gì cả.

Khuôn mặt mộc xanh xao và chiếc váy màu hồng nhạt đơn giản, những gì cô thấy lúc này mới là bộ dạng thật sự, là vẻ đẹp thật sự của cô.

Trong ánh sáng mờ mờ của chiếc bóng đèn tròn cũ kĩ, cô khoanh chân ngồi trên giường nhìn bạn mình lảng xảng chạy qua chạy lại để treo màn, đắp chăn cho lũ trẻ. Thỉnh thoảng có đứa ngủ mê đạp chăn ra gác chân lên người bạn là Bích Liên lại phải chui vào đỡ chân nó ra để đứa kia không thức giấc. Xong những bốn phen hàng ngày, Bích Liên ngồi lên giường nhìn cô, ánh mắt sáng trong đêm càng thêm sắc sảo như nhìn thấu tâm can người đối diện.

“Có việc gì sao? Lâu nay mày không về, bây giờ về lại thấy xanh xao rõ rệt.” Bích Liên cất giọng hỏi lo lắng.

“Có gì đâu, công việc bận rộn quá nên muốn về thư giãn một tí ấy mà.” Cô gục đầu chỉnh lại nút áo và tránh ánh mắt của bạn, nhưng rồi sức nhớ ra gì

đó cô ngẩng đầu lên cất giọng khẽ khàng hỏi ngược lại bạn mình: "Không phải mày lấy chồng rồi sao? Sao bây giờ lại ở đây?"

“Ồ!” Sắc mặt Bích Liên chợt chùng xuống, mắt nhìn mông lung vào những con bọ đang bay tồng vào bóng đèn tròn bôm bốp khiến ánh sáng trong phòng chao đảo. “Tao lấy chồng nhưng phát hiện ra mình bị vô sinh. Gia đình anh ấy không chấp nhận được một đứa con dâu vô dụng như tao, còn tao thì không chấp nhận được việc anh ấy có con với người đàn bà khác. Tất cả không thể chấp nhận được nhau thì chia tay, đường ai nấy đi là tốt nhất. Hi... ở đây cũng vui, dù có cực nhưng ít ra ở đây tao có mẹ nuôi và con nuôi để làm chỗ dựa.” Bích Liên ngừng giọng, ánh mắt dừng lại nơi phòng của cô Vân rồi lặng lẽ lướt qua những đứa bé đang say ngủ.

Đúng vậy, trên thế giới này rất công bằng, ở nơi nào đó ta là một kẻ vô dụng nhưng ở nơi khác ta lại là một người vĩ đại. Vấn đề là ta chọn ở đâu mà thôi.

“Còn mày thì sao? Chồng con gì chưa?” Bích Liên ngấm cô hồi lâu rồi hỏi thâm tình.

Haiz... Tình cảm của chúng tao là thứ tình cảm mì ăn liền mày ạ. Tao đẹp, anh ta cần, anh ta vững chãi, thì tao dựa. Chẳng tình cảm đến mức phải ràng buộc cuộc đời với nhau.” Cô thấp giọng.

“Mày còn trẻ, không hợp thì tìm người khác. Mày đẹp, thành công như vậy lo gì không có ai theo. Đừng để cuộc đời thất bại như tao.”

“Hi... thật ra, tao mới là kẻ thất bại mày ạ. Người thất bại thật sự mới là tao.” Giọng cô nghẹn lại.

Trong đêm tối, khi tiếng thở của những đứa trẻ đều đều thanh thản, có hai cô gái ngồi bên nhau. Bao nhiêu tâm sự bao nhiêu nỗi buồn lần lượt được trút bỏ, thoáng chốc không gian chỉ còn lại tiếng nấc nghẹn ngào đứt quãng...

...

Cô đi chân trần trên con đường mòn đầy cỏ dại nằm ở giữa hai ô ruộng lớn, bước chân đạp lên những ngọn cỏ mát lạnh, những lá cỏ nhọn cọ cọ vào chân cô nhón nhột. Cô đi mãi, đi thật xa con đường chính của làng để ra nơi xa nhất ở đồng ruộng.

Chiếc váy trắng tung bay phấp phật trong cơn gió nhẹ của một chiều đầy nắng. Thỉnh thoảng đạp trúng một bụi trinh nữ đầy gai làm chân cô rất buốt lên, nhưng cô vẫn đi, bình thản vui vẻ, đôi môi khẽ ngân nga một giai điệu vui tươi.

Cô đứng trên thành mương bằng bê tông, một con mương dài ngoằn ngoèo đầy nước mát, chân cô khỏa vào mương để trôi đi những bùn đất trên đường đi và để làm dịu đôi chân tấy đỏ.

Ở bên kia bờ mương, nhìn xéo qua chỗ cô ngồi là một chàng trai còn khá trẻ đang ôm máy ảnh căn chỉnh ống kính liên tục để tìm góc chụp. Chiếc máy ảnh với ống kính lớn, chỉ cần nhìn sơ qua cô đã biết anh là một nhà nhiếp ảnh hay là một người đam mê nhiếp ảnh. Anh chàng cứ đưa máy ảnh lên xuống liên tục mà không bấm máy một lần nào cả.

“Anh sao vậy?” Cô đứng đình bước đến chỗ anh, phần vì hiếu kì, phần do nét mặt anh chàng này khá buồn thảm.

“Không có gì! Thật ra, tôi muốn chụp một tấm ảnh thật đẹp nhưng không tìm được cảnh nào ưng ý.” Anh chàng thở dài thườn thượt, lại tiếp tục đưa ống kính lên ngang tầm mắt.

“Anh chụp giúp tôi một tấm được không?” Một suy nghĩ thoáng vụt qua đầu cô, cô chấp tay sau lưng mỉm cười nhìn anh vui vẻ.

“Chụp cho cô hả?” Anh tròn mắt ngạc nhiên.

“Ừ! Chụp cho tôi một tấm nhé, thật đẹp vào.” Miệng vẫn tủm tỉm, cô

nháy mắt nhìn anh tinh nghịch. Lâu rồi, cô mới quay về lại với chính tuổi tác thật của mình mà không phải giả vờ già dặn hiểu đời.

Anh chàng đứng phắt dậy, ngoắc tay ra hiệu cho cô tìm chỗ thích hợp. Một gò đất xanh mượt toàn cỏ, những đám cỏ xanh mượt như nhung tạo thành một tấm thảm xanh mát.

Cô đứng đó, ánh nắng ửng đỏ của mặt trời cuối ngày phủ lên người, khiến chiếc váy trắng như tỏa sáng một cách rực rỡ. Gió thổi mái tóc dài tung bay trong gió, mái tóc màu nâu lấp lánh dưới nắng. Tà váy khẽ rung rinh lượn sóng dưới chân cô.

Một cô gái ngây thơ, mộc mạc trong chiếc váy trắng, nụ cười tươi tắn nở rộ trên khóe môi. Sau lưng cô là đồng lúa xanh tươi trải dài, mặt trời ửng đỏ như một cái lòng đỏ trứng gà khổng lồ đang từ từ tiến dần vào khe núi. Vẻ đẹp đó khiến anh chàng nhiếp ảnh thoáng sửng người, bất động. 'Tách' tiếng nút bấm máy ảnh vang lên, một tấm ảnh hứa hẹn đang chờ được ra đời.

“Cho tôi địa chỉ, tôi gửi ảnh cho cô...” Anh chàng gãi đầu nhìn cô bối rối.

“Nhà tôi khó tìm lắm, anh ghi số điện thoại nhé, ngày nào có ảnh gọi cho tôi.” Cô mỉm cười, để lộ chiếc răng khênh duyên dáng. “0935236XXX”

Họ chia tay nhau ở đó, cô trở về với một tâm trạng cực kì vui vẻ, để lại cho một người ánh mắt cứ ngẩn ngơ nhìn theo. Anh không ngờ đó là lần duy nhất anh gặp được cô.

Chia tay cô nhi viện, chia tay vùng quê yên tĩnh thanh bình, cô trở về với cuộc sống bộn bề vội vã của bản thân. Trong vòng một tuần ngắn ngủi, cô nộp đơn nghỉ việc, cắt đứt mọi liên lạc với mọi người và đem bán tất cả những gì có thể.

Ngồi trong căn phòng trống trải chỉ còn mỗi chiếc sofa của mình, cô co chân nhìn bầu trời trong xanh trước mặt, đôi mắt cô bỗng mờ dần, mờ dần nặng trĩu. Con buồn ngủ kéo đến thật nhanh, cô từ từ nhắm mắt cuộn mình

ngủ một cách ngon lành và mãi mãi...

Ngày hôm đó, một khoản tiền lớn được chuyển đến cô nhi viện nơi cô từng ở. Những thùng quần áo, sách vở, đồ chơi cũng lần lượt được chuyển đến. Những đứa trẻ hò reo mừng rỡ, tiếng cười vang vọng mãi không dứt...

Ngày hôm sau, người ta phát hiện một cô gái đã chết ngay trong căn hộ của mình, theo kết luận của cảnh sát cô gái ấy đã tự tử bằng thuốc ngủ. Cô gái ngủ rất bình yên, khuôn mặt thật thanh thản.

Ba ngày sau, một bức thư được gửi đến cô Nguyễn Thị Bích Liên từ người gửi là Trần Ái Nhi, nội dung bức thư khiến người đọc ghen ngào nước mắt.

“Liên à! Mà đừng mắng tao. Thật ra tao nghĩ kĩ lắm rồi, một người như tao một khi nằm xuống chỉ là gánh nặng cho mọi người mà thôi. Mà cho phép tao đi trong thanh thản trong tình tảo được không?”

Tao mồ côi, vô thân vô thế, không ai là người thân cũng chẳng ai thật sự yêu thương tao cả. Tao đến với thế giới đã không có gì trong tay, đi cũng vậy, nhẹ nhàng thanh thản, không tiếc nuối.

Tao chỉ mong sao những đứa trẻ nơi đây được vui vẻ lớn lên, được học hành; được xã hội thừa nhận và tìm được hạnh phúc mà chúng nó hằng mơ ước. Tao nhờ mà chăm sóc cô Vân giúp tao, nói với cô, Nhi bất hiếu, Nhi đi trước cô một bước và cầu chúc cô khỏe mạnh.

Tao cũng hi vọng mà tìm được hạnh phúc, mà còn trẻ, đời còn dài, mà cố lên nhé. Thôi tao gần đi rồi, vĩnh biệt mà và mọi người.”

...

Những ngày sau đó có một người cố gắng liên lạc với cô nhưng vô vọng. Bức ảnh của cô, cô không chờ được ngày thấy nó.

Hai tháng sau, trong một buổi triển lãm ảnh dự thi của những nhà nhiếp ảnh trẻ. Một bức ảnh được đặt ở vị trí trang trọng dành cho tác phẩm đạt giải nhất. Người xem không ai là không bị thu hút vào bức ảnh đẹp một cách mê hồn ấy cả.

Trong ảnh, một cô gái xinh đẹp với nụ cười rạng rỡ đang đứng giữa cánh đồng xanh tươi, gió nhẹ thổi. Mặt trời như dát vàng lên người, tạo cho cô một vẻ đẹp lung linh bí ẩn. Khuôn mặt cô hơi gầy, nụ cười tươi nhưng vẫn đọng lại một nét buồn mơ hồ khó tả.

Nhưng điểm hút người không phải là nụ cười, không phải là khuôn mặt hay phong cảnh. Điểm người ta chú ý đến cô là đôi mắt trong veo sáng lấp lánh một tia sáng nhỏ, tia sáng không phải do mặt trời, cũng không phải do bất kì nguồn sáng nào cả, tia sáng đó là tia sáng tỏa ra từ chính tâm hồn cô.

Trong ánh sáng trầm buồn của thời khắc cuối cùng trong ngày, khi bóng tối đang từ từ phủ lên vạn vật, dường như cô gái bí ẩn kia đã âm thầm gieo vào không gian một tia sáng nhỏ. Một tia sáng lẻ loi nhưng rực rỡ, một hạt giống của hi vọng vào tương lai.

Đêm ấy, một vì sao lặng lẽ tỏa sáng dịu dàng ở một góc của bầu trời đêm thăm thẳm.

Chuyến xe bus và những con người

Lynk Rainy

Đôi lời tác giả: Tôi không biết nên bắt đầu câu chuyện này bằng cách nào, đây không giống một câu chuyện, nó giống như là những mẩu đối thoại. Sẽ không có gì quá nổi bật, không quá gay cấn hay nhiều nước mắt. Đơn giản

chỉ là một câu chuyện như bao câu chuyện trong xã hội này. Đây là một lần đi xe bus của tôi, tôi đã được gặp những con người đó, và lúc này đây tôi muốn chấp bút viết nên một câu chuyện về họ, trong này tôi xin giữ lại những từ ngữ địa phương mà nhân vật đã nói, không thay đổi gì cả. Tôi không chắc là có thể khiến người đọc đồng cảm cùng nhân vật trong câu chuyện nhưng điều tôi muốn nói chỉ là: Xin đừng đọc bằng mắt mà hãy dùng cả trái tim để đọc.

Một ngày bình thường của một học sinh lớp 10 được bao quát trong ba từ ăn, ngủ và học, còn nếu rảnh rỗi thì lang thang trên các trang mạng xã hội.

Và... một ngày như bao ngày bình thường khác, ít nhất là đối với tôi. Từ nhà ra trạm xe bus, cái mp3 đang play bài Forever của một ca sĩ nào đó mà tôi không nhớ tên. Tôi lẩm nhẩm hát theo.

Phương tiện đi học của tôi là xe bus, và tôi thích đi xe bus. Thích cái cách xe bus đi lòng vòng, thích được ngồi gần cửa sổ ngắm nhìn mọi vật bên ngoài dù đó là những đoạn đường mà tôi đã đi qua nhiều lần, đối với người khác sẽ trở nên nhàm chán. Nhưng với tôi thì không, mỗi ngày tôi đều phát hiện ra một điều lý thú trên đoạn đường quen thuộc đó. Cảnh vật hôm nay làm tôi nhớ đến câu nói của một nhân vật mà tôi đã đọc trong một câu chuyện, tôi nhớ người con gái đã hỏi chàng trai rằng: “Anh ơi, tại sao trên đường không có cỏ?”. Và anh đã trả lời cô rằng: “Trên đường không có cỏ vì con người không muốn cỏ cản bước chân mình.”. Có lẽ là đúng, con người bây giờ lúc nào cũng vồn vã trong cái nhịp sống quay nhanh đến chóng mặt này nên trên đường đi họ không muốn bất cứ thứ gì cản bước chân mình cả.

Tôi nhìn đồng hồ. Tôi hôm nay đi học sớm hơn mọi khi. Đảo mắt nhìn xung quanh tôi nhìn thấy một người đàn ông trung niên với bộ dạng bần hàn, nhưng đó không là điều tôi quan tâm, tôi nhìn thấy đôi mắt của chú ấy... chú ấy bị mù. Cái gậy trên tay là vật duy nhất dẫn dắt chú ấy đi. Chú ngồi xuống, đôi bàn tay mò mẫm xung quanh để xem mình ngồi đúng chỗ không, theo tôi nghĩ là thế.

Khi đã chắc chắn với vị trí của mình, người đàn ông ấy lại lôi xấp vé số ra đếm. Tôi giật mình, chẳng phải tôi nhìn người ta hơi nhiều sao? Thu tầm mắt

lại, tôi ngồi nghe nhạc phát ra từ chiếc mp3.

Xe bus tới, chú ấy mò mẫm đứng dậy và hỏi chú bên cạnh:

- Xe số mấy vậy anh?

- Số 5 anh.

Chú ấy lên xe một cách khá lâu và hơi có chút khó khăn, tôi bước lùi một bước để nhường cho chú ấy. Đó là điều tôi nên làm!

Tôi chọn ghế ngồi hai người ở phía sau, không như mọi lần ngắm nhìn cảnh vật tôi lại quan sát người đàn ông mù ấy. Có một người phụ nữ ngồi ghế trên trò chuyện với chú ấy, chắc là bạn cùng bán vé số. Tôi lại đoán già đoán non lần nữa.

Chuyến xe bus tới trạm gần trường tôi, tôi bước xuống và hai người kia xuống cùng. Tôi mới nhận ra là người phụ nữ ấy cũng bị mù. Tự dưng một ý nghĩ là muốn trò chuyện với họ chợt nảy ra trong đầu tôi. Tàn ngần một lúc, nửa muốn tiến tới nửa không. Sau một hồi suy nghĩ, tôi tháo tai nghe ra bỏ vào ba-lô và tiến về phía họ.

- Chào cô! - Tôi cất tiếng bắt chuyện.

Có gì không chị?

Người phụ nữ ngó quanh để xem tiếng nói đó phát ra ở đâu, người phụ nữ đáp một cách lễ phép. Tôi giật mình, người phụ nữ cách xa tôi đến cả mười mấy tuổi mà gọi tôi là chị, chắc là do cô ấy không nhìn thấy nên mới xưng hô thế.

- Cô cứ xem cháu như con cháu thôi, cháu chỉ mới có mười sáu tuổi à!

- Đâu được chị. Chị là người bình thường, còn em chỉ là con mù. Đâu

dám đứng trên chị như thế! - Người phụ nữ nói.

Tôi cũng người, chẳng lẽ vì mình không bình thường như bao người khác mà họ lại có thể hạ thấp danh dự của bản thân để gọi một cô nhóc mười sáu tuổi như tôi bằng cái danh xưng “chị”. Cuộc sống đã biến họ thành người tự hạ thấp mình một bậc so với xã hội?! Tôi lại cất tiếng nói:

- Cô à, cô đừng phân biệt bản thân mình như thế! Cứ gọi cháu là được rồi!

Người phụ nữ đưa đôi tay quờ quạng giữa không trung để tìm kiếm điều gì đó. Rồi... bất chợt người người phụ nữ đó nắm lấy tay tôi, đôi tay còn chai sạn hơn cả tay của mẹ tôi, ngay đến cả một cái nắm tay sao cũng trở nên khó khăn đối với họ.

- Chị tốt quá! Bây giờ ít người đối xử với chúng em như vậy lắm. Em đội ơn chị!

Giọng người phụ nữ có chút nghèn nghẹn, đôi mắt không bình thường như đang cố ép nước mắt chảy ra nhưng không được. Hai từ “đội ơn” nghe sao quá nặng nề. Ở một khoảng cách gần, tôi nhìn vào mắt người phụ nữ ấy. Một bên mắt phải hoàn toàn nhắm tịt lại còn bên mắt trái với một kẽ hở nhỏ, tôi nhìn vào bên trong... Trong đôi mắt ấy... không phải là con ngươi màu đen hay tròng trắng của mắt... mà chỉ là một khối thịt hồng hồng che lấp đi hoàn toàn ánh sáng trong đôi mắt ấy. Tôi khẽ rùng mình.

Sự khắc nghiệt của số phận và sự bươn chải đã trao cho người phụ nữ ấy một làn da rám nắng, mái tóc đã bị cháy nắng phân nửa. Khuôn mặt với tàn nhang rõ nét không được một công nghệ make-up nào để che đi. Những nếp nhăn cũng hiện lên chồng trên những vết tàn nhang.

- Cô đâu cần phải gọi đến thế đâu ạ! Cháu đã làm gì giúp cô đâu?!

- Dạ...chị...

Ấy, lại nữa. Cô cứ gọi bằng cháu đi, gọi “chị” nghe già quá!

Tôi gãi đầu nói.

- Dạ...

- Cháu có thể hỏi cô một vài chuyện được không?

- Dạ, chị cứ hỏi.

- Ừm... cô cho cháu hỏi là cô bị căn bệnh mắt này do bẩm sinh hay là mới gần đây?

- Bẩm sinh từ trong bụng mẹ.

- Vậy quê cô ở đâu?

- Ở Phú Yên.

- Cô vào đây khi nào?

- Mới đây nữa là hai năm.

- Cô vào đây với gia đình hay đi một mình?

- Đi với hai vợ chồng.

- Đây là chồng cô? - Tôi chỉ sang người đàn ông bên cạnh, người đã gián tiếp tạo nên cuộc trò chuyện này.

- Dạ! Chị còn một người chị nữa, chồng bán vé số còn chị thì đi ăn xin.

- Ăn xin? Chị cô cũng bị như cô hả?

- Không, chị bình thường.

Tôi ngạc nhiên, bình thường mà phải đi làm ăn xin. Hay do không thể tìm việc nhỉ? Tôi hỏi tiếp:

- Cô đi bán vé số có cực không ạ?

- Bị mất miết à!

- Chắc là bị lừa hả cô?

- Bị lừa, toàn quân mất dạy! - Người phụ nữ phần nộ nói.

- Cô có thể tâm sự cho cháu một chuyện trong một lần cô đi bán vé số được không ạ?

- Chị thì có gì kể đâu em. Đi bán cứ mất miết rồi không đủ phải đi xin...

- Đại lý vé số có nói gì không cô?

- Có chứ. Mất thì phải đền chứ sao!

- Cực quá cô ha! - Tôi buông câu cảm thán.

- Ủ!

- Nói với cháu chứ, giờ ra đường thì nghĩ người ta cũng bán vé số thì mình cũng nghĩ là thôi thì chỉ bán có một tờ vé số. Thì bán cho nó rồi nó bảo đưa cho nó lựa số, mình thì không thấy đường cũng đưa nó lựa số, nó lựa thì không lựa mà lấy luôn vé số rồi bỏ chạy. Nhiều lúc chú chờ đến mười hai giờ trưa mà không thấy nó đưa số, người xung quanh bảo là bị lừa rồi. Có lần nó lấy số bỏ chạy chú tóm lại áo kịp thời bị nó ướn túi bụi. Đau lắm, cháu ạ!

Người chồng sau câu nói là tiếng thở dài náo lòng, còn người vợ thì lấy tay áo lau đi những giọt nước mắt được ép ra một cách khó khăn. Tôi lặng im không biết nói gì. Đời sống cơ cực đến thế sao? Xã hội không thiếu những kẻ bất lương như thế, số phận của đôi vợ chồng này sao lênh đênh quá!

Tôi tự hỏi, đã bao giờ họ hiểu hết được khái niệm của từ “ăn sung mặc sướng” chưa? Hay chỉ là những tháng ngày cơ cực, sáng mở mắt dậy đã phải lo nghĩ hôm nay bán như thế nào, có bị lừa nữa không? Đêm về thì lại lo lắng về tương lai sau này? Rồi đôi lúc lại tự than thở rằng “cuộc sống này có hai chữ 'công bằng' hay không?”

- Vậy khi bán thì làm sao cô chú nhận biết được mệnh giá của tờ tiền?

- Mình phải hỏi chứ... Hỏi: chị ơi, tờ này bao nhiêu? Anh ơi, tờ này bao nhiêu? Rồi bao nhiêu họ sẽ nói.

- Nhưng mà cô ơi, lỡ mình gặp phải kẻ lừa đảo thì sao cô?

- Thì phải chịu chứ sao. - Người phụ nữ thở dài nói.

Tôi lặng thinh không biết nên nói gì tiếp theo, người phụ nữ không thấy tôi nói liền tiếp lời:

- Khổ lắm chứ! Nhiều lúc đèn cấn đầu luôn, không đủ phải lấy tiền lời ra mà bù chứ. Mình không bình thường như người ta thì phải chấp nhận thôi.

- Sao cô chú không tham gia vào hội người mù ạ?

- Hồi trước, chú ở Ninh Hòa có tham gia nhưng làm một tháng ăn không đủ. Mỗi tháng chỉ có tám mươi ngàn à, mà mình thì cũng muốn như người ta cũng muốn lấy vợ mà làm như thế một mình ăn chưa đủ thì làm sao nuôi vợ, nuôi con. Chú vào đây và đi bán vé số là thế. - Chú ấy kể.

- À, hồi nãy cháu thấy cô bán vé trên xe bus đưa cô tờ hai mươi ngàn, không biết cô có nhận ra đó là bao nhiêu không?

- Không.

- Sao cô không thử đo độ dài của tờ tiền.

- Có chứ! Nhưng có mấy tờ đo được à!

- Những tờ nào đo được cô?

- Như tờ năm ngàn thì nhỏ hơn tờ mười ngàn. - Chú ấy nói.

- Mà bé có quen ai không? Giúp chị giùm đi, chứ giờ chị khổ quá. Đã vậy có con vi trùng trong bụng, không chữa thì thành ung thư. Năm ngoái, tích cóp tiền được một ít mẹ chị dẫn vào bệnh viện tỉnh khám thì họ bảo có con vi trùng trong bao tử. Chị khổ quá bé ơi!

Tôi im lặng không nói, khẽ thở dài. Giúp ư? Với độ tuổi ăn ngủ này, quan hệ ngoại giao hạn hẹp thì giúp đỡ được ai. Một lời đề nghị bỗng trở nên khó khăn với tôi.

- Cô có con không? - Tôi lảng sang chuyện khác.

- Có, đứa con năm tuổi.

- Em nó có bị bệnh như cô chú không?

- Không biết nhưng nghe bà ngoại nói mắt nó yếu.

- Em nó đi học chưa cô?

- Tiền ăn còn không có thì tiền đâu mà cho nó đi học em.

Trên gương mặt với làn da đen đúa ấy lại xuất hiện một giọt nước mắt, bao nhiêu cảm xúc chẳng thể diễn tả được một cách bình thường. Chắc hẳn chị đã bao lần ước ao được nhìn thấy gương mặt của giọt máu mủ đã đứt ruột để ra. Người chồng đã bao lần ước ao được nhìn thấy gương mặt người vợ đầu áp tay gối với mình. Và hai vợ chồng cũng đã bao lần ước được nhìn thấy cuộc sống này như thế nào, ước được nhìn thấy những con đường mình đã đi qua, được nhìn thấy dấu chân của mình trên con đường. Và một điều đơn giản hơn là có thể ngắm mình trong gương như bao người bình thường khác làm hằng ngày.

Họ chỉ muốn sống một cuộc sống của một con người bình thường!

Đời trở trêu thay!

- Giờ cô đi đâu?

- Về nhà em! Nếu không còn gì thì chị về trước nhé!

- Dạ, để cháu đưa cô chú qua đường!

- Thôi, hai kẻ mù này không dám phiền cháu. - Người chồng từ chối.

- Để em cho chị, em biết nhà hai người này ạ!

Một thằng nhóc khoảng chừng mười tuổi, khuôn mặt lạnh lợi chạy tới nói với tôi. Mồ hôi vẫn lấm tấm trên trán cậu bé, tôi mở ba-lô đưa cậu bé một tờ khăn giấy bỏ túi và nói:

- Em lau mồ hôi đi!

- Cái này thơm quá ha chị?!

- Ủ! - Tôi bật cười với câu nói ngớ ngẩn của cậu bé.

- Em đi trước nha chị?

- Vậy chị nhờ em nhé!

- Dạ!

Rồi bóng ba người cách xa dần tôi, tôi vẫn đứng đó nhìn theo bóng dáng họ. Chợt nhận ra họ đang đùm bọc lẫn nhau, cái tình cảm mà con người trong xã hội hiện đại đang dần đánh mất đi. Dù cơ cực thế nào, họ vẫn dành cho nhau một chút, một ít trong trái tim mình.

Xã hội ngày càng phát triển, con người dần trở nên vô tâm, họ luôn giữ trong mình tư tưởng “tôi còn lo chưa xong thì lo cho ai”.

Tôi không trách ai khi thốt lên câu đó, ngay cả bố mẹ tôi cũng đã từng nói như thế. vì họ đều phải bận bịu mưu sinh, mà trong thời đại bão giá như thế này sẽ chẳng bao giờ là thấy đủ cả. Lòng tham con người, trở nên vô đáy mà!

Thầy tôi đã từng nói: “Tất cả chúng ta đang học cách biến mình thành những con robot. Và tất cả các em, cũng đều tự biến mình như thế và tôi cũng đang dạy những con robot.”. Có lẽ thầy tôi nói đúng, cuộc sống hiện đại con người dần đánh mất đi câu nói “hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau” mà thay vào đó câu “đèn nhà ai nhà đó sáng”. Đến bao giờ họ lại đùm bọc yêu thương như ngày xưa đây, đến bao giờ từng thành viên trong từng gia đình của mỗi căn nhà trong một khu phố ngời lại rồi hỏi han nhau. Hay chỉ là ánh nhìn thờ ơ khi thấy một gia đình gặp nạn và cái nhìn khinh miệt khi họ gặp phải chuyện ngoài ý muốn.

Các bậc cha mẹ ngày nay phần vì do cuộc sống đầy lo toan, lúc nào cũng nghĩ đến chuyện một ký thịt là bao nhiêu tiền hay chỉ là lo lắng cho chuyện bán mua tình cảm, kiến thức. Đâu giữa nhịp sống quay cuồng ta bắt gặp được cảnh những con người đùm bọc lẫn nhau?

Tôi lại nghĩ đến đôi vợ chồng mù ấy. Rồi về đâu những mảnh đời không tìm được bến bờ, về đâu khi họ chẳng còn thể tìm ra được ánh sáng cho bản thân mình. Tôi cũng là một trong những “con robot” mà thầy tôi nói, bởi vì tôi không thể giúp được cho họ. Bản thân họ bị bó buộc trong một không gian chật chội, tối tăm. Ngày mai, ngày kia rồi bao nhiêu ngày trong tương lai đều phải bon chen, mưu sinh. Rồi sẽ gặp phải bao nhiêu kẻ bất nhân trong đời? Người tốt sẽ chẳng bao giờ là một khái niệm tồn tại trong họ?!

Tôi tự hỏi, nếu một ngày tôi giống như họ, không nhìn thấy được cuộc sống này như thế nào. Cái cảm giác chắc khó chịu vô cùng.

Tôi nhìn đồng hồ một lần nữa rồi quay đi về hướng trường học. Cái nắng gay gắt vẫn chiếu xuống thành phố Nha Trang nhỏ bé.

Không biết là có ai nhận ra không? Trong câu chuyện này tôi không để cho nhân vật có một cái tên nhất định vì đây không phải là câu chuyện của riêng họ - những con người đã giúp tôi tạo nên câu chuyện này mà câu chuyện này là của tất cả những con người đồng cảnh ngộ. Một phút thôi, tôi chỉ xin những ai có thể đọc được tác phẩm này một phút thôi, hãy lắng lòng và lặng nhìn cuộc sống và bạn sẽ thấy cuộc sống này không thiếu những mảnh đời bất hạnh. Không thể làm việc gì to tát cho họ nhưng hãy để lại cho họ vài đồng lẻ nằm trong khả năng, đừng nhìn những đứa trẻ hay ông/bà cụ ăn xin bằng đôi mắt thờ ơ. Nhẹ đặt vào tay một vài đồng lẻ hay thứ gì mà bạn không dùng chứ đừng ném vào mặt họ. Tôi mong những ai có thể đọc tác phẩm này không phải là “những con robot”.

Trái tim thần thời gian

Võ Anh Thơ

Đông Dương - Đúng với cái tên, cô đẹp như ánh mặt trời phương đông: rực rỡ và lộng lẫy.

Đông Dương làm giáo viên trường mẫu giáo Sơn Ca. Cô rất thích trẻ con.

Trong một lần đưa các em vào rừng tham quan, Đông Dương tình cờ gặp một anh chàng có gương mặt đẹp nhưng buồn. Anh ăn mặc khá kỳ lạ. Thứ khiến cô chú ý chính là chiếc áo khoác dài màu xanh có những ký hiệu kim đồng hồ màu trắng của anh.

Đông Dương không biết rằng, người con trai ấy là vị thần Thời Gian. Nhưng điều khiến cô chẳng ngờ tới: anh đã yêu cô ngay lần đầu tiên gặp gỡ.

Trong căn phòng nặng mùi thuốc sát trùng, Đông Dương nhìn thần thờ ra ngoài cửa sổ. Cô ngồi bất động hàng giờ liền, không chút phản ứng hay biểu cảm nào trên gương mặt. Nơi đây chỉ có một mình cô gái. Nhìn bề ngoài là vậy nhưng thật chất còn một người khác. Thần Thời Gian đứng ở cuối giường, ánh mắt không hề rời khỏi Đông Dương. Anh trông nét mặt buồn bã nhuốm chút đau đớn, trông vẻ bần thần qua cái nhìn ngây dại để rồi cuối cùng sự chú ý chuyển dời xuống tay chân bị cắt cụt của cô.

Vào buổi chiều cách đây một tháng, Đông Dương trên đường chạy xe đến nhà Minh Quân, bạn trai cô, thì trời mưa. Mưa làm sạt lở đất khiến đá trên đồi lăn xuống...

Dù bác sĩ đã cố gắng nhưng vẫn không giữ được tay chân của Đông Dương. Chúng gần như dập nát.

Đông Dương bị đả kích rất lớn. Từ một người lành lặn nay trở thành kẻ tàn phế. Cô đau đớn cùng cực! Dẫu Minh Quân, người cô yêu nhất trên đời, khuyên nhủ an ủi thế nào cũng chẳng được. Cô gái trẻ hoàn toàn suy sụp!

Thần Thời Gian mỗi ngày đều chứng kiến cảnh Đông Dương ôm Minh

Quân khóc thảm thiết trên giường bệnh. Chẳng còn thiết sống nên vài lần cô uống thuốc tự vẫn thiếu chút nữa là chết.

Xót xa nhìn người con gái mình yêu sống trong đau đớn, thần Thời Gian đi đến quyết định...

Phạm vào điều luật cấm kỵ

Quay ngược thời gian thay đổi số mệnh.

Trên con đường quốc lộ, thần Thời Gian bước chậm rãi. Chẳng có ai thấy bóng dáng anh. Dừng lại ngay cột đèn giao thông bên đường, thần Thời Gian đứng lặng lẽ như đang suy nghĩ đắn đo. Nhưng khi nhớ đến cảnh Đông Dương sống mà như chết thì ánh mắt anh trở nên kiên quyết hơn.

“Anh chấp nhận vì em chịu trừng phạt!”

Thần Thời Gian giơ hai tay lên, từ từ nhắm mắt. Không gian xung quanh bắt đầu xoay chuyển. Tất cả kim đồng hồ trên thế gian đều đồng loạt quay ngược.

Thời gian sẽ được đưa trở lại vào buổi chiều định mệnh ấy, cách đây một tháng.

Thần Thời Gian mở mắt ra. Lúc này còn đang buổi sáng nhưng giờ đã là chiều tối. Những tia nắng nhạt màu sắp tắt trải mình lên mọi vật. Đúng! Đây là quang cảnh chiều hôm ấy.

Hàng trăm chiếc xe dừng trước vạch sơn trắng, chờ đèn xanh.

Thần Thời Gian đưa mắt nhìn và kia, giữa đám đông ồn ào huyên náo, Đông Dương ngồi trên xe với gương mặt vừa sốt ruột vừa phấn khởi. Cô sắp gặp Minh Quân.

Chỉ một tiếng sau, trời sẽ mưa. Và chính trận mưa ấy làm sạt lở đất. Vậy thì chỉ cần tìm cách ngăn cô gái không đến chỗ bạn trai.

Thần Thời Gian tiếp tục giờ tay lên. Lần này, thời gian không quay ngược mà là ngưng đọng. Con người và mọi vật có mặt tại đây đều đứng yên.

Tích tắc! Tích tắc!

Kim đồng hồ lặng lẽ dịch chuyển và một tiếng chậm rãi trôi qua, bây giờ thần Thời Gian ngược nhìn bầu trời đang âm u bởi mây đen bao phủ. Anh búng tay thật nhẹ. Tách! Âm thanh khe khẽ đó vừa dứt thì tất cả trở về như cũ.

Những người nọ sực tỉnh. Họ cảm giác như vừa trải qua một giấc ngủ.

Hoàn hồn trở lại, Đông Dương nhìn xuống đồng hồ đeo tay.

“Ồi! Sao hồi nãy chưa năm giờ mà lúc này đã hơn sáu giờ rồi! Phải nhanh lên mới được!”

Đông Dương nổ máy xe nhưng xui xẻo, xe bị nổ lốp. Cô còn chưa kịp suy nghĩ thì... Ào! Ào! Trời đổ mưa thật lớn.

“Em xin lỗi vì không thể qua nhà anh như đã hứa. Xe em bể bánh, đã vậy trời còn mưa nữa. Có lẽ sáng mai em mới đến.”

Nói chuyện với Minh Quân về sự cố chiều nay xong, Đông Dương cúp máy, thở dài. Ngay bên cạnh giường, thần Thời Gian nhìn cô, lòng nhẹ nhõm.

...

“Tôi nay lúc bảy giờ ba mươi phút trên đường đồi A xảy ra sạt lở đất nghiêm trọng. May mắn lúc đó không có xe cộ lưu thông...”

Vừa nghe bản tin thời sự buổi tối, bố Đông Dương giật mình:

“Trời phù hộ! May con Dương quyết định không đi, nếu không thì gặp tai nạn rồi.”

“Tạ ơn thần linh.” Mẹ Đông Dương chấp tay vái rồi quay sang con gái: “Từ giờ trời mưa, con không được chạy xe đến nhà thằng Quân. Đường đi gì mà nguy hiểm quá!”

“Con biết ạ.” Đông Dương cũng thở phào vì bản thân vừa thoát hiểm.

Thần Thời Gian đứng ngay sau lưng Đông Dương. Cuối cùng, “định mệnh khắc nghiệt đã thay đổi. Cô sẽ không trở thành người tàn phế. Rất nhanh, anh lặng lẽ biến mất.

...

Thần Thời Gian đến trước mặt Thượng Đế quỳ xuống, chuẩn bị chịu phạt. Thượng Đế nhìn chàng trai trẻ, chậm rãi hỏi:

“Con đã quay ngược thời gian, phạm vào điều cấm kỵ?”

“Con chấp nhận sự trừng phạt.”

“Con nghĩ rằng, mọi thứ sẽ dừng ở đây sao?”

Thần Thời Gian ngẩng mặt lên, tỏ vẻ không hiểu điều vừa nghe.

“Con hãy nhìn vào tấm gương kia, xem chuyện gì đang xảy ra lúc này!”

Thần Thời Gian quay qua bên phải, nơi có tấm gương lớn dần xuất hiện những hình ảnh...

Nửa đêm, Đông Dương còn ngủ ngon lành thì tiếng gọi cửa dồn dập vang lên. Cô giật mình tỉnh giấc, ngồi dậy hỏi:

“Ai vậy?”

Bên ngoài, giọng mẹ Đông Dương run run, hỏi hả:

“Dương à! Không hay rồi! Thằng Quân gặp tai nạn! Giờ đang cấp cứu trong bệnh viện!”

Mắt Đông Dương mở to, cơn buồn ngủ nhanh chóng biến mất.

Tại bệnh viện, mẹ Minh Quân nói trong nước mắt:

“Thằng Quân vì muốn gây bất ngờ nên đã chạy xe trong đêm đến nhà Đông Dương. Nào ngờ... trên đường đi thì gặp tai nạn giao thông. Trời ơi! Con trai tôi!”

Người mẹ chưa nói hết câu đã cất tiếng khóc thảm thiết. Đối diện, Đông Dương chết trân, cảm giác đất trời sụp đổ.

Bỗng, cửa phòng cấp cứu mở, bác sĩ và y tá bước ra. Họ nhìn người thân của Minh Quân bằng đôi mắt buồn bã.

“Rất tiếc! Chúng tôi đã cố gắng hết sức nhưng anh ấy không thể qua khỏi.”

Ngay lập tức, mẹ Minh Quân ngất xỉu. Còn Đông Dương, tai ù đi, mọi thứ trước mắt rạn nứt vỡ vụn. Chưa bao giờ cô thấy tim đau như lúc này.

“Tất cả là lỗi của mình! Nếu mình đến nhà anh Quân thì anh ấy sẽ không chạy xe trong đêm! Anh ấy đã không chết!”

Với những suy nghĩ hỗn độn, Đông Dương bật khóc tức tưởi. Cô gào tên Minh Quân thật lớn trong nỗi đau cùng cực.

Dường như chẳng còn làm chủ được bản thân, Đông Dương phát điên chạy đi. Bố mẹ cô đuổi theo, gọi thất thanh.

Đông Dương lao ra đường với tâm trạng kích động đến rồi cô không biết có một chiếc xe tải đang chạy đến với tốc độ cực nhanh!

Két!!! Rầm!!!!!!!!!!!!

Hàng loạt những âm thanh kinh khủng vang lên. Tiếp theo, mọi người thấy cô gái nằm bất động giữa đường. Máu không ngừng chảy.

Khi những hình ảnh trong tâm gương biến mất thì cũng là lúc thần Thời Gian đứng chết lặng, vẻ mặt anh méo mó đau đớn giống hệt Đông Dương lúc hay tin Minh Quân chết.

Chuyện gì vậy? Chàng trai trẻ chấp nhận quay ngược thời gian, phạm vào điều cấm kỵ để giúp Đông Dương chứ không phải muốn điều kinh khủng này xảy ra.

“Con đã thấy sai chưa? Vì mù quáng, con khiến cho một người phải chết.”

Bản thân lẫn bàng hoàng, thần Thời Gian dập đầu van xin:

“Thượng Đế, con chấp nhận chịu phạt chỉ xin Người hãy quay ngược thời gian trả mọi thứ trở về như cũ!...”

Thượng Đế đứng dậy, lắc đầu.

“Thời gian chẳng thể thay đổi! Đã quá trễ! Đó là cái giá con phải trả!”

Thần Thời Gian bắt lực trước bị kịch do chính mình gây ra cho người yêu. Anh khóc!

“Và đây là sự trừng phạt dành cho con! Thần Thời Gian, kể từ giờ phút này con sẽ vĩnh viễn mất đi ĐÔI MẮT và cả TRÁI TIM!”

Thần Thời Gian từ từ ngược lên, đôi mắt đắm lệ tối sầm lại...

Ngày diễn ra tang lễ của Minh Quân, mọi người đều than khóc cho anh.

Gần đó, Đông Dương ngồi trên xe lăn với ánh mắt ngây dại trông đáng thương. Sau tai nạn vào cái đêm ấy, cô bị mất tay chân và trở thành người tàn phế.

Dù có cố quay ngược thời gian thì số phận mỗi người đều không thể thay đổi.

Và không ai biết rằng, có một chàng trai mặc áo khoác dài màu xanh cùng những ký hiệu kim đồng hồ màu trắng, đứng nhìn Đông Dương bằng đôi mắt mù lòa.

Vài giây sau, anh xoay lưng bước đi, chẳng một cái ngoái đầu lại.

Mất ĐÔI MẮT

Thời gian nhìn trần thế bằng sự CÔNG BẰNG.

Mất TRÁI TIM

Thời gian phán xét trần thế không MÙ QUÁNG.

Kể từ đó, thời gian trở thành thứ vô tình nhất.

Thời gian không vì bất cứ ai mà dừng lại, không vì cái chết của người nào mà quay ngược.

Thời gian cứ đi về phía trước. Chậm rãi và mãi mãi!

Tuy thời gian vô tình nhưng kỳ diệu thay, nó lại chữa lành mọi vết thương của loài người!

Lặng

Nhật Vũ

- Cha mày có “bò” kia, coi mà giữ ổng nhen mày.

Bà Tư nói với tôi như vậy, khi tôi vừa dựng xe xuống để mua mớ rau về nấu canh chua. Tôi ngạc nhiên, bà Tư nói gì kì vậy chớ?

- Cả xóm này đều biết mấy tuần nay ổng đi ra phía bên đò của cô Sáu hết á, có mình mày là hông biết đó thôi.

Tôi cười:

- Thôi đi bà Tư, cha con sao vậy được.

- Không tin mày cứ để ý mà coi.

Tôi về, lòng cười thầm về cái tin mà xóm tôi vừa đồn thổi đó.

Cha tôi đã gần tám mươi, không hẳn là yếu lắm, nhưng đi đâu cũng cần cây gậy. Từ đây lên tới bến đò, người bình thường cũng phải đi hết chừng

mười phút, cha tôi thì chắc phải hơn. Mà già yếu, lên đó làm gì? Ve vãn cô Sáu chắc? Tôi bật cười.

Tôi về, câu con cá dưới ao lên để nấu canh chua. Cha tôi đang lúi thủi quét bàn thờ mẹ. Hơn hai mươi năm trời, cha chưa bao giờ quên việc đó lúc chập tối: thay nước cúng, thắp nhang, quét bàn thờ. Mẹ tôi nghiêm nghị, cái nhìn như xoáy sâu vào tâm can của người đối diện. Tôi sợ mẹ nhất, tiếp đó là anh hai, còn cha thì cười khà khà như bạn. Từ ngày cha nghỉ hưu, anh hai lên thành phố đi học rồi đi làm, một mình tôi chăm sóc cha. Lúc cha còn minh mẫn khỏe mạnh thì chơi cờ với cha, giờ thì hết rồi. Tôi cũng chuyển qua dạy buổi chiều nên cũng không có nhiều thời gian, khi về nhà cứ nói vu vơ vài câu với cha cho đỡ buồn.

Tôi làm con cá. Cha đang thay nước cúng.

- Hôm rày cha có qua cô Bảy không? Nghe nói thằng Tín nó về đó, nó nhắc ba hoài, bữa nó qua nhà mà không gặp cha. Con cá này tám kí lô quá cha..

Cha chẳng nói gì, cứ làm những công việc như thường lệ. Đạo gần đây, cha yếu hơn, lẫn thần hơn rồi. Tôi buồn. Tôi mất mẹ từ năm lên mười, có mỗi cha là bạn thân cận chí cốt. Anh hai thì chỉ lo học, lo làm biết gì đến việc nhà mà nói.

Tôi vẫn đi dạy đều đều. Đám trò ở đây đứa nào cũng neho nhóc, buổi đi học, buổi phụ cha mẹ bắt cá chần trâu. Hàng xóm cứ thấy tôi là lại xì xào chuyện cha tôi có “bò”, tôi cũng đậm nóng gáy. Nhưng tôi không thèm cãi, vì thực tình mà nói, tôi cũng có biết gì đâu.

Thứ năm, thanh tra trên huyện về, họp công đoàn, cả trường được nghỉ. Lầy lý do phải chăm sóc cha, tôi thoát khỏi đám tiệc tùng linh đình đình tại nhức óc và về nhà. Cha đã tự tắm rửa sạch sẽ, đang đứng trước gương chải chuốt, mặc bộ bà ba bóng mà tôi mua bữa tết, rồi cha chống gậy đi.

- Cha đi đâu đó?

Chẳng trả lời, cha tôi bước ra khỏi cửa. Tôi phì cười. Chắc hàng xóm thấy cha vậy nên đồn cha có “bò”. Tôi lại lúi húi nấu cơm để còn tranh thủ soạn giáo án.

Trường sắp vào đợt nghỉ hè nên cũng nhàn, chỉ dạy đám trò mấy thứ cơ bản cho ôn lại để vào năm sau đỡ mất kiến thức. Tôi cũng về sớm hơn. Và việc cứ hai ba ngày lại thấy cha chải chuốt đi đâu đó làm tôi chột dạ. Hay người ta đồn là thiệt? Tôi cũng chẳng biết phải làm gì, vì tính tôi không thích tò mò theo dõi cha tôi đi đâu với ai cả. Cha cũng còn biết, có gì cha nói, lén lút khác nào nghi ngờ cả cha mình.

Anh hai về. Thu xếp giấy tờ bán đất để tháng sau cả nhà tôi dọn lên thành phố. Tôi không biết có nên nói cho anh nghe về việc hàng xóm đồn đại về cha hay không, vì anh khó tính, thích giữ thể diện gia đình. Anh về để đi lên xử lý giấy tờ chuyển nhượng.

- Anh! Người ta đồn cha mình có bò!

Lấy hết can đảm, tôi nói với anh hai khi anh đang đọc báo. Trái với vẻ mặt giận dữ tôi tưởng tượng là một thái độ thản nhiên.

- Mà ý để ý làm gì, mình còn ở đây mấy bữa nữa đâu.

Rồi anh quăng sang bàn tôi tờ báo có bài viết về chuyện tình của một cụ già với một chàng trai trẻ ở Sa Pa.

- Thời buổi này chẳng còn gì là lạ, đâu có luật pháp nào cấm già không được quyền yêu.

Rồi anh sang bàn uống trà, để mặc tôi ngẩn ngơ ra đó.

- Mà nữa. Đẹp cái mớ giáo án cũ rích đó đi, tao xin cho mày vào một trường tư trên đó rồi. Lương cũng khá. Cha với mày lên ở khu chung cư gần

chỗ vợ chồng tao, có gì tao qua lại cho tiện. À, tao muốn người giúp việc luôn rồi.

- Muốn chi không biết, việc nhà, tôi tự lo được cơ mà.

- Mày đi dạy cả ngày, người ta trả tiền cho mày để mày dạy con người ta cả ngày chứ không phải để mày dạy một buổi, một buổi về làm việc nhà và nấu nướng như đàn bà. Cha để người giúp việc chăm là được rồi.

Tôi bức xúc:

- Tôi không biết anh được đi du học, được học cao đến đâu, nhưng chắc chắn rằng chẳng có nền văn hóa nào dạy rằng đàn ông không được làm việc nhà và nhất là chăm sóc cha mình. À, còn mẹ của mẹ, đi rồi ai lo?

- Tao kêu người rồi, trước ngày mình đi, người ta đến hốt cốt mẹ. Dem lên đó gửi vào chùa cho tiện.

Ngay cả chuyện này anh hai cũng đã tính. Tôi thở dài. Từ nhỏ đến lớn, tôi chỉ có mấy việc: nghe lời mẹ, chăm sóc cha và tuân theo mọi sự sắp xếp của anh hai. Tôi chẳng ý kiến gì được nữa.

Anh hai quanh quẩn ở nhà, than trời than đất, làng xóm gì mà chán ngắt, chẳng có bar cho anh tụ tập bạn bè, chẳng có café wifi cho anh ngồi mát mẻ lướt internet, chẳng có các cửa hàng thức ăn nhanh để anh ăn khi đói. Tôi thở dài, anh hai bị phố thị nó cướp mất rồi, đâu còn là anh hai của tôi ngày xưa.

Ba ngày sau, anh hai đi. Tôi cũng được nghỉ hè. Giờ thì tôi chẳng biết làm gì hơn là chăm cái mảnh vườn nhỏ để có rau ăn và chăm sóc cha mình. Cha tôi vẫn chải chuốt mỗi tuần vài lần và lụm cụm chống gậy đi, dáng vẻ ngày càng yếu.

Lần đó, tôi đánh liều theo cha. Bước chân cha thông thả đi về phía bên đò. Cô Sáu cũng đã gần năm mươi, còn khỏe. Từ hồi tôi còn nhỏ cô đã chèo

đồ rồi. Cô Sáu phải đỡ cha lên đồ. Nhìn hai người tôi chẳng thấy có gì là tình tứ hết. Vậy mà người ta đồn tùm lum. Khi cô Sáu quay trở lại, tôi nhờ cô chở tôi tới nơi cha tôi tới. Cô Sáu tươi cười.

Cha đi lên khu nghĩa trang. Tôi nổi gót. Cha dừng lại trước ngôi mộ ngỗng ngang cỏ dại, một bên đã được dọn bớt. Rồi, cha ngồi xuống, vừa thủ thỉ nói chuyện, vừa nhổ từng cây cỏ. Bàn tay cha yếu ớt, nhăn nheo. Từng cọng cỏ được nhổ lên, có cây cứng hay dai quá cha chỉ bứt được cái đầu.

- Sắp tới tôi biểu tụi nhỏ chung mắm cho bà, mấy năm trời rồi tụi nó cho bà ăn thịt không, ngán lắm rồi há? Bà cũng bỏ qua, tụi nó đứa nào cũng lo làm ăn, quên luôn bà thích ăn cái gì rồi...

Cha cứ vừa nhổ cỏ vừa thủ thỉ. Nước mắt tôi ứa ra hồi nào không hay. Ra vậy. Tụi tôi cứ mãi mê làm những thứ gì đâu á, quên mất rằng mình còn người mẹ đang nằm cô quạnh ngoài này. Nhắc mới nhớ, tháng tới là giỗ mẹ, hèn gì cứ quên là cha lại ra đây nhổ cỏ, lau chùi ngôi mộ. Tôi trở về, dặn cô Sáu đừng nói gì với cha tôi. Tôi cũng cảm ơn cô Sáu, cô cũng chịu điều tiếng với cha tôi mà cô chẳng than oán lấy nửa câu.

- Tội nghiệp ông. Tụi bay cứ lo làm, có ngó ngang gì tới ông đâu.

Tôi trầm ngâm.

Mấy người tới coi phần đất và nhà của tôi mà anh hai đã làm giấy tờ bán. Nghe đâu tính đập nhà này đi xây nhà mới, nhà tôi cũ lắm rồi. Tôi thoáng buồn. Hơn ba mươi năm sống ở đây, giờ thấy nó bị phá đi, chạnh lòng sao đó. Những tháng ngày bình yên của tôi rồi cũng sẽ không còn, thành phố ồn ào và nhộn nhịp, biết đâu lại cuốn tôi vào vòng xoáy đó mà quên đi cha mình, quên đi nguồn gốc tổ tiên của mình?

Giỗ mẹ, tôi làm mấy món mà cha nói là mẹ thích. Toàn mắm cá, canh chua, cá kho, điên điển. Giờ điên điển kiếm cũng khó, tôi đi dọc bờ kinh mà chẳng thấy đâu, ra chợ mới thấy được vài bó. Mắm giờ cũng toàn bán cho mấy khách xa về, nên mùi vị ngon ngày xưa cũng chẳng còn thấm đượm.

Cha tôi bệnh, nằm liệt giường. Anh tôi bận nên chưa về được, một mình tôi chạy tới chạy lui. Bác sĩ nói cha tôi yếu lắm rồi, nên chuẩn bị. Tôi hiểu. Và tôi hoảng sợ. sợ không còn người gọi cho tôi nhớ về mẹ, sợ không còn người ở đó cho tôi nói vu vơ khi nấu cơm chiều. Sợ chẳng còn ai bên tôi nữa, bỏ tôi bơ vơ...

Cha đòi ôm ảnh mẹ, tôi đành kiếm tấm hình đẹp nhất của mẹ đưa cho cha. Cha mỉm cười, nụ cười nhăn nheo mà rạng rỡ.

Tối ngày thứ tư, anh hai về, chị bận nên chưa thu xếp về được. Cha nhìn anh hai, nước mắt lưng tròng, rồi lấy hết sức thì thảo rằng cha muốn nằm cạnh mẹ. Anh hai nhăn mặt, miễn cưỡng gật đầu.

Cha tôi mất hai ngày sau đó. Chị hai cũng đã về kịp đưa tang. Tôi không muốn khóc, nhưng nước mắt cứ ứa ra, còn anh hai thì lầm lũi đi bên cạnh, tay cầm di ảnh của cha. Cha nằm cạnh mẹ, như ý nguyện. Lúc đào huyệt tôi mới để ý thấy rằng phần cỏ được dọn sạch vừa với huyệt đang đào. Cha ơi? Cha đã biết trước mọi thứ? Cha ăn mặc đẹp đẽ, lịch sự để đi gặp mẹ và để dọn chỗ cho chính mình? Dĩ nhiên, anh hai tôi không biết, chắc anh nghĩ rằng là tôi đã nhổ sạch đám cỏ ở mộ mẹ, tiện tay nhổ luôn đám cỏ kế bên cho thoáng.

Vài mâm cơm đãi khách xong, anh chị hai lại chuẩn bị trở lại thành phố.

- Mày làm hồ sơ tao đưa rồi gửi cho tao liền nhen, chậm chân mất việc như chơi, tao may mắn quen được con trai ông này nên mới xin việc cho mày để đó, mày không nhanh người ta nhảy vô liền.

Tôi bần thần. Có cái gì đó trong tôi như vỡ òa ra, đập vào đâu đó trong kí ức. Anh chị đi rồi, còn một mình tôi trong căn nhà cô quạnh, nhang khói cho cha mẹ. Tôi quyết định rồi, tôi không đi đâu nữa, tôi sẽ ở đây an phận với việc dạy đám trẻ nghèo, có rau ăn rau, có con cá ăn con cá. Lên thành phố, giữa dòng đời tấp nập đua chen đó, làm sao tôi dám chắc rằng mình còn giữ được cái thuần khiết của người miền quê mà mình vốn có? Tôi sẽ quên hết cội nguồn, quên hết cha mẹ, tổ tiên thì sao?

Chiều đó, tôi ra bên đò, đem theo vài con cá khô, bình rượu. Cô Sáu đưa tôi qua sông, lên nghĩa trang. Tôi nhìn hai tấm bia nằm cạnh nhau, một bên là cha tôi, một bên là mẹ tôi. Bất giác, tôi buồn. Cái buồn nào nề khôn tả. Không biết trên kia, cha mẹ có tha thứ cho đứa con bất hiếu, để cha mình tự dọn chỗ chôn mình hay không nữa? Có giận anh em tôi vì nỡ bỏ tổ tiên dòng họ lại đây không nữa? Đời người thoáng qua, biết đâu được là chốn bình yên để sống cuộc đời thanh thản? Như cha, thâm lặng một đời, chẳng phiền muộn và lo toan, sống với những gì mình có và hài lòng với nó.

Tôi về lại nhà. Lấy vali ra, mặc lại quần áo vào tủ.

Sáng mai, tôi sẽ đến trường để đăng kí dạy hè.

Đen

Hà Mạnh Luân

Không còn ai nói với tôi về Đen. Con mèo có cái tên cũng là màu lông của nó ấy, đã vĩnh viễn bỏ đi từ cái đêm mưa cuối hạ dạo đó.

Lần trở về này của tôi như một điều tất yếu. Như cún con đói lòng lần đến buông vú mọng căng hay như én nhỏ tìm về với nắng xuân ấm áp. Bao nhiêu năm rồi! Bụi bặm Hà Nội nhuộm sạm da tôi, và đôi mắt veo trong giờ đã hoen nâu màu khói.

Nhưng tôi vẫn thấy Đen của ngày xưa! Sự thực: không hiểu vì sao lần trở lại này tôi đã âm thầm nuôi hi vọng được gặp lại nó. Xem nào: nó chắc hẳn cũng đã già lắm, lông sẽ không dày không đen mượt, đôi mắt ngả vàng thiếu nào cùng phản xạ tinh nhanh học được từ một cuộc sống hoang dã. Đen sẽ nhận ra tôi!...

Bố rao bán căn nhà. Cái biển đề “bán đất” cùng hàng số điện thoại bị tôi nhỏ đi. Ông trừng mắt, nhưng tia máu giận dữ rân rân trên mặt ông lặn đi ngay tức khắc. Là vì trên má tôi: những giọt nước mắt đuổi nhau hoà nhập. Tôi đã quỳ xuống van ông, như cái cách người ta xin tha mạng sống.

Căn nhà được giữ lại. Bố tôi bay vào Nam theo người đàn bà mới. Từ đó, cánh cổng gỗ - lúc ấy còn thơm nước sơn - khép lại, khóa chặt những gì nằm phía sau nó...

Hà Nội. Một ngày xám. Trời tuôn mưa ào ạt như nước mắt tôi tí tê trong lòng. Mưa không thấy mặt người, phố phường ngập trong biển nước. Xe cộ được dịp nghỉ ngơi, đây đó một vài chiếc thuyền tôn hiem hơi xuất hiện. Nước dâng ngang bụng, tôi bước đi từng bước nặng nề, càng nặng hơn khi đột ngột có vật gì đó bám chặt lấy chân phải tôi. Tôi quờ tay xuống, giật mình chạm phải một thân người mềm nhũn...

Người con gái được tôi cứu khi nàng chẳng may xảy chân xuống miệng cống bật nắp dạo ấy, chính là vợ tôi bây giờ. Cảm kích trước ơn huệ trời biển của tôi, bố nàng đã đưa tôi về nhà, xin cho học cấp ba cùng nàng - hai đứa trạc tuổi. Thời gian thấm thoắt trôi đi, tôi và nàng yêu nhau lúc nào chẳng hay. Nghiễm nhiên tôi trở thành người thành phố!

Người thành phố! Căn hộ ba tầng mặt đường khu Cầu Giấy, lúc nào cửa kính cũng đóng chặt. Mỗi sáng, tôi phải đứng rất lâu trước tấm gương bồn rửa mặt. Mọi thứ đều ngăn nắp bóng loáng, nhìn có vẻ sạch sẽ. Nhưng mũi tôi lúc nào cũng nhiều hỉ. Bụi! Thứ bụi vô hình và tổng hợp, chỉ khi nó ken chặt lỗ mũi rồi mới hay. Ngày ngày tới Toà soạn rồi trở về như một con ong cặm cùi, tôi vẫn thấy nơi đây ngọt ngào. Hình như ở thành phố thiếu oxy...

Không phải nhiều lần, mà là thường xuyên hình ảnh Đen xuất hiện trong tâm trí tôi. Mỗi khi đêm về, tôi thường dành một tiếng để ngả mình trên chiếc ghế bành trên tầng thượng. Đêm tối nhiều hôm trời không trăng sao, giống như cả vùng trời chìm trong kí ức mà tôi vẫn âm thầm giấu kín...

Lần trở về này của tôi như một điều tất yếu. Chắc hẳn vợ con tôi giờ này đã dậy và đang hoảng hốt trước sự vắng mặt đột ngột của tôi kèm dòng tin nhắn lại “anh đi công tác đột xuất”.

Ngoài ba mươi tuổi. Nhiều nơi tôi đến và đi, chỉ kịp ghi nhớ bằng các bài báo để lại, cùng sự tìm hiểu qua loa về vùng đất ấy đủ để nhận được cái gật đầu của sếp. Duy có nơi này, mọi sự hiện hữu hay vô hình đều đã ăn sâu vào mạch máu, nhưng tôi chỉ có ý định đào xới nó trong góc khuất trái tim...

Cỏ dại mọc ngang hông người trên khoảng sân gạch trước nhà. Cánh cửa gỗ xanh mục ruỗng, chỉ đợi bàn tay người đẩy nhẹ là siêu vẹo. Vụn gạch và cát vữa rải đầy trên lớp nền bê tông. Không khí đã mốc, kỉ niệm cũng lên rêu!

Đây rồi! Căn buồng có ô cửa sổ rộng nhìn ra khoảng ao lặn tằm sóng. Đó là vương quốc ẩm ắp mộng mơ của thằng bé tôi một thời.

Cửa sổ trông ra làn nước lấp loáng. Cái bờ ao có những mỏm đất bạc đầu, mỗi độ gió bắc xé lá chuối ràn rạt, dáng mẹ gầy lại liêu xiêu bên làn nước, cắt lá chuối khô đem về nấu cám lợn. Có những tên chẫu chàng tinh ranh hay phụt nước tiểu khi mẹ hạ buồng chuối tiêu quả đều tăm tắp. Có đàn muống nước thân đỏ tía giăng hoa tím phai bên các miệng lỗ chuột đồng đùn lên đầy vụn đất...

Chỉ trách mẹ đã không còn là mẹ của ngày xưa.

Mẹ đã rời xa cái bờ ao có những mỏm đất bạc đầu ấy, để đem về những thứ xa lạ tôi chẳng thể quên.

Kể từ năm cuối cấp II, những hình ảnh thân thương phía sau ô cửa sổ không còn nữa. Xuân về, mưa phùn lịch tích ngân trên khoảng ao sáng nước, nhìn bóng những đàn én nhỏ sải cánh về miền xa xôi, lòng tôi quặn lên nỗi nhớ mong khôn xiết.

Tròn một năm, mẹ về. Chiếc giường đơn kê sát ô cửa sổ của tôi bị thay thế bằng chiếc giường đôi gỗ lim đen lịm. Con trai đã lớn, nhưng mẹ nhớ mùi

con trai mẹ, mẹ vào ngủ chung. Nhớ mùi con, nhưng mẹ chẳng thể ngủ, bởi mùi nước hoa sực nức trên người mẹ đã át đi tất cả; bởi mái tóc xoăn nhuộm vàng của mẹ không còn là ngọn tóc đen mượt hương bồ kết ngày xưa để con hít hà. Bởi mẹ nằm cạnh con, nhưng mẹ đam mê hơi ấm khác! - Mẹ hít hà mùi lông của con mèo đen mà mẹ mang về từ Đức.

Con mèo đen bị bố ghét. Nó chỉ quen ăn pho-mát, xúc xích, hăm-bơ-gơ... không quen ăn tôm cá tanh nồng đồng đất quê mình.

Năm tôi học lớp 11, mẹ lại về. Có những chuyến trở về, để mà đi mãi mãi. Tôi còn nhớ như in ánh mắt đục mờ và nụ cười méo xệch của bố tôi hôm ấy. Bố cầm cục tiền bọc lớp giấy báo mẹ trao, bất động trong làn khói thuốc缭绕 xanh eo óc...

Chiếc ô tô con nháy đèn, bấm tuyn tuyn ngoài cổng. Mẹ gọi tìm con mèo Đen. Là nó không ngoan ngoãn ủa tới mẹ như mọi bữa nữa, lặng lẽ nó men vào cuộn tròn trong lòng tôi. Mẹ chạy đến bên chiếc vali để sẵn ngoài hiên, bật ô. Bóng mẹ nhanh chóng nhạt nhòa theo màn nước.

Khi ấy trời mưa rất to...

Con Đen sau đây quần tôi như hình với bóng. Mẹ đi được một tuần, chiếc xúc xích cuối cùng cũng hết. Vào cái đêm con Đen bắt đầu ngấu nghiến nhai con cá đầu tiên, bố lặng thầm đến bên, thỉnh thoảng phang vào mạng sườn nó một cú đấm. Khi tôi giật mình quay lại sau tiếng kêu oé, chỉ thấy một bóng đen lao vụt qua cửa. Đêm ấy, cũng lại là đêm mưa tầm tã...

Hôm sau bố gọi tôi dậy sớm, dúm vào tay tôi cục tiền. Trước cổng, tấm biển “bán đất” được dựng lên.

Ngoài ba mươi tuổi. Nhiều nơi tôi đến và đi. Một lần có chuyến công tác vào thành phố Hồ Chí Minh, cách đây mấy năm, tình cờ tôi được biết đến cuộc sống riêng của bố tôi. Ông đang rất hạnh phúc bên người vợ mới cùng hai đứa con gái sinh đôi xinh xắn. Ông thoáng giật mình khi bắt gặp ánh nhìn trần trụi của tôi về phía ông, trong một nhà hàng sang trọng ven đường quốc

lộ. Không ai hỏi ai. Chắc ông không thể nhận ra đứa con trai bỏ rơi của mình, vì tôi đã khác xưa nhiều lắm. Còn về phần tôi, nhìn vẻ mặt mãn nguyện của người mẹ kế cùng hai đứa em gái chung huyết thống, tôi đã nghĩ: chẳng nên khuấy đục cốc nước đã lắng cạn làm gì...

Có tiếng sột soạt phía sau lưng. Đôi mắt vàng thiếu não tròn xoe sợ sệt. Roạt! Bóng đen lao nhanh ra cửa, mất hút.

Tôi chưa kịp phản ứng gì. Bối lòng trù trù quá đỗi!! Thôi, đuổi theo làm gì những ngày xưa cũ. Chắc gì đã phải Đen. Cứ để con mèo đi đi. Đi mất hút vào vùng trời tuổi thơ tôi.

Vì rằng, lần trở lại này của tôi, sẽ là lần cuối.

Có những chuyến trở về, để mà đi mãi mãi...

Mùa ổi thóc trong vườn

Trịnh Trần

Góc vườn nhà tôi có một cây ổi thóc. Lúc tôi biết nhớ thì cây ổi đã có rồi. Ông tôi bảo cây đó là chim ăn rơi hạt mọc lên mà thành, chứ giống ổi thóc quả to cũng chỉ nhỉnh hơn ngón chân cái người lớn một chút chẳng ai trồng cho chật đất cả.

Nhưng tôi không nghĩ thế. Cây ổi với tôi rất quan trọng. Nó là niềm yêu thích của tôi. Giả như không có cây ổi thì tôi vẫn có thể chơi đủ trò của trẻ con, nhưng sẽ thiếu đi một màn đặc sắc là leo trèo và hái quả trong vườn nhà. Giống ổi thóc tuy nhỏ nhưng đặc biệt thơm ngon. Quả lúc chín vàng ươm màu rom mới, ruột đỏ hồng và ngọt lựng, chỉ cần có cơn gió thoảng qua là khắp khu vườn đã dậy mùi hương.

Nhưng họa hoàn lắm mới có lần ổi chín, bởi tôi và lũ trẻ trong xóm luôn không ngừng háo hức mỗi khi mùa ổi về. Ngày ngày chúng tôi đều ra thăm nom, thấy quả nào da bắt đầu nhạt màu, bầm móng tay đã ăn sâu vào lớp vỏ là chúng tôi hái. Ổi ương giòn giòn ngọt dịu, ăn hoài không chán. Thằng Lộc Lột thường tị nạnh với tôi:

- Nhà mày đất rộng nhiều cây ăn quả ghê, chả bù cho nhà tao có mỗi cái vườn bé tí.

Mẹ thằng Lộc, cô Lột làm nghề bán bún. Cái vườn bé tí nhà thằng Lộc nhắc đến có mỗi một cây mít còi, dăm lần mười họa mới ra được vài quả cũng quắt queo y chang nó vậy. Nhưng nhà nó không chặt đi bởi cô Lột có căng dưới gốc cây mít một tấm bạt nhỏ để làm chỗ xay bún. Méo mó có hơn không, dù sao cây mít cũng còn tán lá che chở nắng mưa, bảo đảm cho tuổi thọ của tấm bạt kia dài hơn tí chút. Tôi đã từng theo sang nhà thằng Lộc, ngồi bệt xuống gốc cây mít ấy tròn xoe mắt xem mẹ nó làm bún. Gạo ngâm được cô Lột đổ vào cái cối tròn tròn, xay nhuyễn cùng với nước. Dòng bột gạo trắng đục mịn màng chảy xuống một cái xô lớn, nhanh chậm theo nhịp tay cô, sóng sánh và hấp dẫn tựa như những ly sữa đặc có đường mà mẹ vẫn pha cho tôi.

- Ê mày, làm gì mà cứ há mồm ra thế hả?

Thằng Lộc huých cùi chỏ vào sườn tôi đau điếng. Nó chẳng thèm nể nang tôi là con gái gì cả. Tôi ngậm miệng lại, lấy tay áo quệt quệt qua.

- Tự dung tao lại thèm uống sữa.

Nó nhăn nhó nhìn tôi.

- Chắc, sang thế mày, giờ này tự dung thèm uống sữa.

Nhưng rất nhanh, ánh mắt nó sáng lên.

- Tao có cái này, bào đảm ngon ngang sữa.

Tôi vẫn đang ngơ ngác nhìn nó thì nó đã chạy tọt vào trong nhà, rồi sau đó bê ra một rá gạo.

- Mẹ, con nấu cơm nha.

- Hôm nay trời mưa hay sao mà chăm chỉ đột xuất thế?

Cô Lót ngừng xay, quay lại thắc mắc. Nhưng thấy thằng Lộc chẳng có biểu hiện gì nghịch ngợm nên lại tiếp tục công việc với những vòng quay đều đặn.

Thằng Lộc nhóm bếp. Những cọng rạ khô cong nhanh chóng bắt lửa, bùng lên một thứ ánh sáng yên vui. Hai cái bóng nhỏ của chúng tôi hắt lên trên tường bếp. Chúng tôi thi nhau lấy tay làm hình con chim, con thỏ in trên vách bếp. Thằng Lộc vừa chơi, vừa rút rạ gảy vào bếp. Đến lúc chúng tôi hơi chán trò đó thì nồi cơm cũng bắt đầu lục ục sôi. Thằng Lộc nhón lấy cái giẻ góc bếp, nhắc vung ra. Khói trắng bóng rầy tỏa ra nghi ngút.

- Mày cho nhiều nước thế, cơm nát ra bây giờ.

Tôi sừng sốt kêu lên khi thấy nồi cơm lỏng bồng những nước, nhưng thằng Lộc tỏ bộ rất điềm nhiên.

- Xùy, mày không phải lo.

Nói rồi, nó nhanh tay gạt phần nước trong nồi cơm ra cái bát tô đặt bên cạnh. Nước trong nồi đã còn lại vừa đủ.

- Mày chưa uống thế này bao giờ à? Bây giờ tao bỏ ít đường vào đây, quấy lên, đảm bảo uống ngon không kém gì sữa.

Nó đảo qua đảo lại bát nước cho tan đường rồi đưa cho tôi. Tôi chưa bao giờ được nếm thử một món lạ lùng như vậy.

- Nhỡ may đau bụng thì sao?

Tôi lưỡng lự. Thằng Lộc hừ một tiếng rồi đưa bát lên húp một hơi cạn gần một nửa.

- Tao cho uống trước không uống lại còn vẽ chuyện. Tao uống bao nhiêu lần rồi, có lần nào bị làm sao đâu.

Tôi đón lấy bát nước gạo trắng đục từ tay thằng Lộc. Trông nó có vẻ cũng na ná sữa, mùi cũng rất thơm. Liếc nhìn thằng Lộc, thấy ánh mắt nó đầy tin tưởng, tôi cũng tò mò, uống thử một ngụm. Tôi không nhớ rõ vị “sữa” tự chế ấy của thằng Lộc như thế nào, chỉ mang máng rằng nó cũng khá ngon và tôi đã một hơi cạn sạch.

- Lần sau bà tao nấu cơm, tao cũng bảo bà tao làm như thế này.

Tôi toe toét cười. Thằng Lộc gật gật đầu, tỏ ý hài lòng lắm.

- Thế là may khỏi phải chảy dãi ướt áo nữa rồi.

Tôi ngượng chín mặt, âm thầm ngẫm nghĩ cách trả đũa. Mỗi khi ra đến cổng nhà nó, tôi mới nhớ ra cái tật hiếm hoi của nó lúc đông về. Tôi gào to:

- Còn hơn là cái đồ lớn rồi vẫn thò lò mũi xanh.

Chúng tôi lại trở về gốc ổi thóc trong vườn nhà.

Trò vật ổi và nổi trông ngóng những trái ổi thơm ngon luôn khiến chúng tôi mê mãi không ngừng. Lũ trẻ con đứng dưới hò hét khi thằng Lộc trèo lên cây hái quả. Chúng nó chỉ trở chỗ này, chỗ kia cho thằng Lộc biết đường vạch lá tìm vật quả ngon. Tôi giờ cái nón lá trắng phau mới mua của mẹ ra

hứng ổi, ngược lên nhìn thẳng Lộc trên tán cây cao. Những quả ổi lộp độp rơi vào nón lá. Bằng đi vài hôm với trò thả diều, không ngờ cây ổi thóc lại mau chín, ương đến thế.

“Rắc”.

Tiếng cành cây gãy, điều mà chẳng đứa nào trong số chúng tôi lường đến. Thằng Lộc rơi từ trên cây xuống y hệt như cách rụng của những trái ổi vàng thơm. Thằng Lộc lồm ngồm ngồi dậy, nhưng nó lại nằm đuồn ra, mặt nhăn nhó. Lũ trẻ con nháo nhào chạy đi gọi cô Lót, chúng nó làm loạn cả xóm với tràng âm thanh vang rền.

- Cô Lót ơi thằng Lộc trèo ổi bị gãy chân rồi.

Tôi buông nón chạy đến chỗ thằng Lộc, chẳng màng đến những quả ổi thóc lăn lóc trên nền đất. Tôi hốt hoảng và mếu máo:

- Mày có sao không Lộc ơi!?

Thằng Lộc mím môi lắc đầu. Tôi thấy gương mặt nó tái đi vì đau, nhưng nó không kêu lấy một tiếng. Đúng là thằng Lộc Lót lì lợm bạn tôi.

Nó bị gãy chân thật. Bàn chân nó bó bột trắng phau. Nó phải nghỉ học một tuần, rồi sau đó mẹ nó đưa nó đến trường với cái chân bó bột cà nhấc. Lũ trẻ con trong xóm đến hỏi thăm nó, mặt đứa nào đứa nấy lấm lét như đi ăn trộm. Chúng tôi đều sợ cô Lót, người đàn bà to béo thường thét ra lửa. Cô có lừ chúng tôi, nhưng giọng không đến nỗi đáng sợ như mỗi khi cô quát chú Lợi - chồng cô.

- Chúng mày còn nghịch ngợm leo trèo nữa, cẩn thận lại ra như thằng Lộc đấy.

Chúng tôi im re, chẳng dám nói gì. Chúng tôi đặt những trái ổi thóc thơm lừng lên chiếc bàn cạnh đầu giường nó rồi lần lượt ra về. Tôi ngoảnh lại nhìn

nó một lát, thấy nó nhe răng ra cười với tôi rồi lập tức ngậm miệng làm bộ hình sự khi mẹ nó quay lại. Cô Lốt ngán ngấm thở dài:

- Con với chả cái.

Hôm đó tôi cũng bị mẹ hét nát mông vì cái tội mang chiếc nón mới của mẹ ra hứng ổi. Nhưng cái nỗi buồn đau con con của tôi so với nỗi đau đớn mà thằng Lộc phải chịu chẳng thấm tháp gì nên tôi chẳng rầm rứt chui vào xó nhà khóc như mọi khi nữa. Tôi ngó ra góc vườn nhà tôi, buồn bã nhìn cành ổi thóc bị gãy, nằm ép rệp vào cây.

Rồi lại một mùa ổi thóc.

Thằng Lộc búi ngủi đứng dưới gốc cây ổi nhà tôi. Nó chìa cho tôi mấy quả ổi vừa xanh vừa vàng.

- Mày ăn đi.

- Thôi, mày ăn đi. Không rồi đi Quảng Ninh thì làm gì còn ổi thóc mà ăn nữa.

Tôi nguây nguẩy lắc đầu. Nó không nói gì, ánh mắt thoáng buồn vệt một đường màu trời xanh thẫm.

Nhà nó chuyển ra Quảng Ninh sống. Bố nó bảo ở đó làm ăn thuận lợi hơn. Thủ tục chuyển trường của nó cũng đều đã xong xuôi. Lũ trẻ con xóm tôi, mặt đứa nào cũng buồn xo khi nghe cái tin ấy. Thằng Lộc tuy còi người nhưng nó rất chín chắn, lại thường nhường nhịn chúng tôi và giỏi đủ trò, nên nó đi, đứa nào cũng tiếc.

Chúng tôi tổ chức một “bữa tiệc” chia tay nho nhỏ dưới gốc ổi. Nhà đứa nào có gì thì góp cái đó. Miến “Lè” thì góp trứng gà xanh; Tấn “Đen”, Tấn “Trắng” thì góp mấy quả khế ngọt; Sang “Sói”, Phương “Ồm” thì mang dăm ba củ khoai lang nướng. Tôi thì đương nhiên góp ổi thóc. Còn thằng Lộc rút

từ trong túi mấy cái kẹo lạc. Nó đặt lên tấm nilon trước mặt thẽ thọt:

- Quà của bố tao cho.

Nhưng chúng tôi chẳng đứa nào buồn ăn. Trong cái suy nghĩ non nớt trẻ thơ của chúng tôi lại bỗng nhiên cảm thấy ghét bố thằng Lộc. Chú ấy đang dung nói cả nhà chuyển đi làm gì. Chú ấy chuyển đi thì cứ chuyển, có gì phải đem theo cả thằng Lộc của chúng tôi theo?

Sáu đứa trẻ cứ ngồi trơ ì ra như thế. Mỗi đứa nghệt mặt một ý nghĩ. Nhưng chắc đứa nào cũng đang nghĩ về những trò vui đầy đủ “quân”. Giờ thằng Lộc đi rồi, mỗi lần chơi trò diễn kịch sẽ thiếu đi một “diễn viên” mỗi lần dựng lều lá chuối sẽ thiếu đi một “công nhân” và mỗi lần trèo ổi, trèo na sẽ mất đi một người xông xáo.

Thằng Lộc dúm kẹo lạc vào tay từng đứa một. Chắc nó hiểu chúng tôi đang oán trách bố nó lắm. Nó cũng đã từng úp mặt vào gối khóc lóc không chịu dời đi. Nhưng rồi chúng tôi cũng phải hiểu rằng, cuộc sống này tất yếu phải có những cuộc rời xa như thế.

Chúng tôi ngậm ngùi tiễn thằng bạn lên đường. Những cái bóng nhỏ tí xíu đổ trên nền đường còn âm ẩm sau cơn mưa rào đầu hạ.

Thằng Lộc thò cổ ra khỏi xe ô tô vẫy chào chúng tôi.

- Rồi nghỉ hè tao lại về chơi với chúng mày.

Chúng tôi cũng vẫy chào lại nó rồi rít. Đứa nào cũng cố gân cổ gào thật to với theo chiếc xe khách đang ngày một xa dần.

- Nhớ về với chúng tao nghe mày.

Đã bao nhiêu mùa ổi thóc nữa.

Thằng Lộc không trở về. Gia đình nó còn có mấy ai thân thích ở đây đâu mà về nữa. Chắc nó cũng muốn giữ lời hứa với chúng tôi, nhưng hoàn cảnh không cho phép, nên chúng tôi cũng chẳng đưa nào trách nó. Thằng Lộc đã rời xa khỏi tuổi thơ chúng tôi như thế. Ký ức tuổi thơ mơ hồ như những áng mây bay.

Chỉ khi thỉnh thoảng nhìn lên cây ổi thóc trong vườn, thấy vết tích của cành cây gãy, chúng tôi lại nhìn nhau bồi ngùi nhớ đến những kỷ niệm thơ bé bên người bạn láu lỉnh đáng yêu năm nào.

Ổi thóc trong vườn lại khe khẽ thơm hương.

Thầy ơi!

Nguyệt Nguyệt

Chiều nay nắng chợt trở nên nhẹ nhàng, gió xào xạc trên các ngọn cây. Ý muốn được bùng tiết thôi thúc mạnh mẽ trong tôi. Đúng vậy, những bài giảng lan man đối với tôi thật vô nghĩa, giống như nước đổ lá khoai vậy.

Nghĩ là làm, tôi len lỏi theo những dãy bàn ghế trong giờ chuyển tiết để chuồn qua cửa sau. Và mọi việc đều chót lọt, hơn chục phút sau tôi đã an nhiên nằm dang tay thoải mái tận hưởng khí trời trên bãi cỏ sau triền đồi.

Có đôi lúc tôi cũng nghĩ đến việc mình làm, nghĩ đến việc học lại thêm một mảnh dang dở, nghĩ đến ánh mắt buồn thảm của mẹ. Nhưng tôi lại gạt đi, bởi thực sự tôi không hề thích học. Những con chữ sâu xa, chuẩn mực như cào cào nhảy loạn mỗi khi tôi nhìn vô trang sách. Là một thằng con trai ưa khám phá, tôi chỉ thích giống như cha tôi, được lênh đèn, phiêu lưu trên những con sóng biển cả.

Sẩm chiều muộn, tôi ù về nhà khi đã thấy con đoi reo lên trong bụng, ở khúc ngoặt trước con ngõ rẽ vào nhà, tôi chợt đứng sững lại khi trông thấy thầy Lâm dạy toán của tôi đứng đó. Dáng thầy gầy mảnh trong ánh hoàng hôn chiều tà trông hiu quạnh đến thất lòng. Có lẽ là thầy đang chờ mình, tôi đoán vậy.

Dù không muốn nhưng tôi vẫn phải lê bước lại gần, không dám nhìn vào đôi mắt trũng sâu của thầy nên tôi cúi mặt, lí nhí:

- Em chào thầy!

- Chào em! Thầy mang cặp sách về cho em. - Tiếng thầy nhỏ nhẹ hơi khàn.

Tôi chờ nghe những lời trách mắng, những lời giáo huấn mà bất cứ thầy cô nào cũng sẽ làm đối với một đứa học trò luôn mắc lỗi như tôi. Nhưng thầy chẳng nói gì cả, chỉ mỉm cười thật hiền. Đạo gần đây thầy Lâm trông gầy và già đi khá nhiều, phải để ý lắm mới nhận ra những đường vàng vọt như hằn sâu trên những nếp nhăn.

Thầy nói bỗng nhiên muốn đi dạo, mong tôi cùng đồng hành trong tiết trời chiều êm dịu mà đẹp đến nao lòng này. Vậy nên hai thầy trò tôi cứ tản bộ thong dong hứng trọn những làn gió thơm mùi đồng nội dọc theo triền đê.

Tôi vẫn lặng im theo bước chân thầy, vì thầy không lên tiếng nên tôi cũng chẳng biết nói gì thêm. Chợt thầy đứng lặng, ánh nhìn xa xăm mông lung vượt trên những cánh đồng hoa ngút tầm mắt sang tận những bãi sậy ở bờ sông bên kia.

- Cuộc sống thật đẹp phải không em?

Hôm nay người thầy dạy toán của tôi thật lạ, những hành động ý nhị khiến đầu óc non trẻ, bông bột trong tôi không tài nào thấu nổi. Tôi chỉ biết đưa mắt nhìn theo thầy qua dòng sông quê hương ngẫu phù sa, những hàng lau sậy bờ bên cứ lay lắt, đùa bỡn theo cơn gió mát lành.

Thầy Lâm nói tiếp:

- Ước mơ của em là gì?

- Dạ? - Tôi ngần ngại gãi tai, bỗng dưng thầy lại hỏi đến ước mơ của tôi.

- Con người ai cũng phải có hy vọng, ước mong. Được sống ở trên đời đã là một niềm hạnh phúc. Được sống mà có ước mơ, hoài bão và thực hiện được điều đó thì càng tuyệt vời hơn nữa. Em ạ!

Lời thầy thật ấm áp, tình cảm. Tôi như được tiếp thêm sức mạnh, và lần đầu tiên trong đời tôi được giải bày những mong ước lớn lao của tôi.

Thầy cứ dịu dàng, lắng nghe không một tiếng ngắt lời, không một cử chỉ sốt ruột. Khi đã trải lòng ra hết những tâm sự bấy lâu, tôi bỗng lại thắc mắc ngược rằng không hiểu thầy tôi trước đây, khi còn trẻ giống tôi thầy đã mơ ước điều gì.

Tiếng thầy Lâm lại vang vọng như rót vào tai tôi những lời vàng ngọc, câu nói mà sẽ theo tôi trong suốt cuộc đời này, tôi sẽ còn nhớ mãi lời thầy trong ánh hoàng hôn đang lụi tàn. Câu nói ướm đượm cả hơi thở trời đất, mây gió ngày đó:

- Em biết không! Ước mơ nào cũng đáng quý, đáng trân trọng và đáng tự hào. Nhưng điều quan trọng hơn cả là ta chọn cho mình hành trang gì trên bước đường gây dựng những ước mơ đó.

- Giang! Em lên bảng giải cho tôi bài này!

Tôi giật mình bừng tỉnh khỏi cơn mơ màng, mắt chớp chớp cố rũ cho sạch vẻ lơ đãng. Thầy Lâm đứng trên bục nghiêm khắc nhìn tôi, tay thầy cầm cán thước dài gỗ lạch cạch lên bảng - nơi mấy con số toán học rồi ký tự loằng ngoằng đang nằm chình ịch - rồi hắng giọng lặp lại yêu cầu.

Tôi không biết làm sao nữa, chỉ biết gãi đầu sờn sột, ngó bài toán đã phát ngóc lên được, ờ thì, sau cuộc trò chuyện “mùi mẫn” với thầy chiều hôm qua ấy, tôi cũng có nghĩ ngợi đôi chút. Lời thầy nói chí tình chí lý quá, mình không học hành cho đàng hoàng thì mai sau được cái trò trống gì cho đời chứ. Rồi cả kỳ vọng của mẹ, của ba... nhà thì nghèo, miệng ăn còn chả đủ thể mà cứ phải chắt bóp từng đồng cho cái thằng tôi ăn học... Nghĩ vậy, tôi hạ quyết tâm một lần, phải sống cho ra sống, học cho ra học. Nhưng rồi qua chưa mấy khắc, mùi nắng mới tinh thơm quện với hương lá non ngọt ngào ngoài kia và cộng thêm những tiếng giảng liên miên, đều đều như rót mật vào tai đã đánh gục tôi lúc nào chẳng hay. Quả tình không gật gà gật gù thì tôi nghe cũng có hiểu mô tê chi đâu.

Thất thểu ra về, tôi ầm theo em ngỗng tổ chẳng, chính ra cũng chẳng phải việc gì lạ lắm cho cam. Khổ nỗi câu “tuyên án” xanh rờn, chắc nịch và đầy nghiêm túc của thầy Lâm mới khiến tôi đến giờ vẫn thấy nao nao và bí xị cả người: “Em quá mất căn bản rồi. Bắt đầu từ ngày mai tôi sẽ chính thức kèm riêng cho các em Giang, em...”

Thôi rồi tôi ơi, còn đâu những ngày xưa thân ái, thời gian tới đây ắt là những ngày tháng đầy ải, khổn khổ cho coi. Mải lo lắng, tôi lê chân theo quán tính mà không chú ý xung quanh, bỗng vô tình lao sầm vào một bóng người phía trước.

Loạng quạng lùi lại. Tôi ớ người. Ra là thằng Vĩnh lớp phó học tập lớp tôi. Nó bị ngã bệt dưới đất và đang quơ quào nhắc mình dậy.

Tôi đưa tay định kéo nó lên kèm theo câu nói bông đùa mang ý thân thiện:

- Êo! Trai tráng gì dễ ngã quá vậy mày. Hôm nào qua nhà tao dượt cho mấy bài thể lực cho sung há mày!

Thế mà nó gật phất tay tôi ra, lồm cồm tự đứng dậy, xong vừa chỉnh trang lại bộ đồng phục vốn thẳng thớm, tinh tươm đã xô xệch đi chút ít vừa nhìn

tôi bằng ánh mắt kẻ cả.

Cái thằng, mới thế đã làm bộ thấy sợ, tôi biết nó vốn không ưa thằng học hành chẳng ra gì như tôi. Nhưng nó tưởng tôi ưa nó chắc, cái cung cách lúc nào cũng trịch thượng, ra chiều học vấn cao luôn đóng mác con ngoan, trò giỏi như nó là mấy thằng dân dã chúng tôi ngứa mắt lắm. Nhà nó cũng chân lấm tay bùn như nhà tôi thôi, thế ấy mà cứ trông chúng tôi bằng con mắt nửa vời khó coi của nó, bảo sao tôi không gai mắt.

- Ngày mai tôi sẽ bàn với ban cán sự lớp về trường hợp của cậu. Đạo gần đây không những cậu học hành giảm sút làm ảnh hưởng đến thành tích chung của cả lớp mà còn có hành vi trái kỷ luật về việc đi trễ và trốn tiết. Thêm nữa với thái độ hành xử vô tâm nơi công cộng gây phiền toái cho người khác... - Thằng Vĩnh nói giọng đều đều, mắt nó quắc lên nhìn tôi hăm dọa.

- Mày... - Tôi vắn nắm đấm, sớm đã đang điên đầu sẵn, nghe nó nhỏ nhen lời chuyện mình ra máu nóng tôi bốc lên phùng phùng. Răng nghiến kèn kẹt, tôi đương dần tới định tông cho nó vài quả cho ngậm bớt cái miệng eo ẻo lại, thì chợt...

Một bàn tay nắm vai tôi kéo giật lại, tôi bực tức quay ngoắt đầu ra sau xem thằng nào mà lớn gan xía vô, không ngờ lại là thầy Lâm. Đường như mấy lúc gần đây thầy trở thành khắc tinh của tôi hay sao ý, hay chừng là có thù hằn gì mà cứ “ám” tôi ghê gớm.

Tiếng thầy vẫn nhẹ nhàng song rất uy nghiêm:

- Em còn chưa xin lỗi khi vô ý xô ngã bạn. Đó là phép lịch sự tối thiểu trước khi chúng ta nói sang chuyện khác em ạ!

Thấy thầy thằng Vĩnh dạ ran chào hỏi, nó bỏ ngay cái vẻ vênh vênh khi nãy mà thay bằng sự chừng mực thường trực trước mặt thầy cô.

Hừm. Tôi càng thêm bực tức. Môi mím chặt nén nỗi uất ức trong lòng. Xin lỗi nó á? Đờì nào. Bây giờ tôi ghét lây cả thầy Lâm, thầy chỉ chăm chăm

bắt lỗi và giáo huấn tôi mà thôi. Rồi rồi, nó là học trò cưng của thầy, thầy phải bênh nó chứ!

Tôi bước bình lắc đầu phản đối, mắt trừng trừng lườm thẳng Vĩnh đến tóe lửa.

Thầy Lâm thở dài, siết mạnh vai tôi hơn - này giờ tay thầy vẫn giữ nguyên vậy.

- Xin lỗi bạn đi em!

Tôi muốn nhất mực phản kháng, muốn vùng thoát khỏi cái lẽ lối khuôn mẫu đang bóp nghẹt tôi đến tức thở lúc này, muốn vỡ bung sự giận dữ của mình ra... Nhưng rồi, ánh mắt ấy, ánh mắt của thầy... sâu trong đáy là những đốm sáng li ti hiện hiện một sự quyết đoán có thể trấn áp người khác và cũng lại tràn ngập thiết tha, khắc khoải và âu lo cứ nhìn tôi mong đợi, bất giác khiến tôi phải lúng túng lảng tránh. Sau cùng, vì quá áp lực từ cái nhìn của thầy tôi đành hậm hực mà lí nhí buông lời xin lỗi thẳng Vĩnh.

Khi đó thầy Lâm mới khe khẽ thở phào, kêu thẳng Vĩnh cứ đi trước, việc của tôi để thầy giải quyết. Còn mình hai thầy trò, lúc ấy thầy mới bảo tôi:

- Chắc em có nghe qua câu: “quân tử dụng ngôn chứ không dụng thủ” rồi? Nhớ đừng bao giờ giở vũ lực ra với người khác, nhất là bạn bè mình em nhé! Tự em khắc biệt làm sao để được mọi người nể trọng rồi đó.

Ngày qua ngày trôi đi trong những khoảnh khắc miên man, hồi hã. Sáng lên lớp, chiều phụ đạo. Đúng y hẹn, thầy Lâm dành cả buổi chiều tất cả các ngày trong tuần để kèm riêng môn toán cho mấy thằng học yếu chúng tôi. Kể từ những bài đầu cấp, thiếu bao nhiêu thầy bồi lấp bấy nhiêu. Tựa như người thợ may chăm chỉ vá miếng vải thủng, thầy đang ngày đêm miệt mài, cố gắng khâu đắp lại những mảnh vỡ rời rạc trong trí óc chúng tôi.

Giọng nói trầm ấm lẫn với những tiếng ho khan cố nén của thầy cứ quay đều, quay đều không ngừng còn theo tôi vào tận sâu những giấc mơ đêm

đêm. Tôi chẳng biết mình tiến bộ ngần nào, hay thay đổi bao nhiêu. Chỉ biết là đã gần như hết hẳn những ngày tháng rong ruổi và lêu lổng. Hiển nhiên là không phải tôi tự nguyện.

Dăm bữa nay thầy Lâm nghỉ dạy vì mắc bệnh. Cả lớp bọn tôi khao nhau đến thăm, nhưng mới manh nha ý kiến cô chủ nhiệm đã gạt đi, nghe bảo thầy nói thầy không muốn ai thăm nom. Tôi thắc mắc ghê lắm, không hiểu thầy ốm bệnh gì, có nặng lắm không? Nhưng biết sao giờ, thầy đã muốn vậy... Những ngày này, đương nhiên lớp phụ đạo cũng tạm nghỉ vô thời hạn. Tôi lại lẳng quăng sau triền đê, thả hồn theo những cánh gió mây trời, nhưng lạ thay lại chẳng còn cái cảm giác thư thái bất tận nữa, mà thay vào đó là một nỗi trống vắng sao đó thật khó gọi tên...

Tan trường, tôi ừ nhanh ra khỏi cổng - gọi cổng cho oách chứ thực ra cổng trường làng tôi chỉ là dây rào gỗ được kết bằng những thớ gỗ thô đã xập xệ đôi chỗ, ngăn cách với bên ngoài - hôm nay tôi có hẹn với tụi thằng Tình xóm trên đi bắt dế lửa. Nhưng vừa rào bước ra chưa được mấy mét tôi chợt nhớ còn bỏ quên gói ô mai cho nhỏ Tư em thằng Tình trong học bàn, liền vội quay đầu trở về phía cửa lớp tôi còn bỏ ngõ kia.

Vừa dợm chân trên hành trước phòng học tôi đã nghe loáng thoáng tiếng cô Mai - giáo viên lớp bên, tạm thời dạy thay thầy Lâm trong những ngày thầy nghỉ ốm này - và cô Thoa chủ nhiệm lớp tôi đang trò chuyện.

- Tội nghiệp thầy ấy. Từ bệnh viện tỉnh trả về bệnh viện huyện, từ huyện trả về trạm xá xã. Thế là coi như hết hy vọng rồi!

- Vâng. Bệnh ung thư phổi phát tác nhanh lắm. Lúc phát hiện đã là giai đoạn cuối rồi. Ông trời quả là bất công, người tốt như thầy Lâm sao nữ phải chịu số mệnh bạc bẽo như thế chú?

Cùng với câu nói là tiếng khóc sụt sịt của hai cô giáo.

Tôi đứng chết lạng trước cửa lớp. Từng câu, từng chữ lọt đến tai tôi cứ quay mòng mòng một cách rối rắm rồi cùng lúc trôi tuột đi mất theo mọi

thứ trong tôi lúc này. Tôi không biết người ta diễn tả cơn đau thế nào, chỉ biết với tôi lúc này đây tất cả đều chẳng rõ ràng. Đây là đâu. Tôi là ai. Dường như chẳng có điều gì còn tồn tại nữa. Cả tôi, cả không gian quanh tôi, cả những tiếng nói vừa xong, cả những ồn ã rồi bời ngoài kia... Sao lạc lõng và trơ khấc thế này. Tim tôi rơi rớt đâu đó không sao tìm về...

Ung thư phổi... giai đoạn cuối... thầy tôi... trạm xá...

Những âm vang ấy sao mà ghê gớm, sao mà đáng sợ cứ khuấy đảo lòng tôi. Sợ. Giờ đây tôi mới thấy sợ hãi. Sợ rằng... Không kịp nghĩ ngợi nhiều nữa tôi lao đi trong những bước chạy vội vã. Tôi phải đi gặp thầy tôi ngay, gặp để nói với thầy rằng tôi có muôn vàn điều muốn nói.

Chớp thấy thằng Vĩnh ngay ngoài cổng trên chiếc xe đạp cà tàng của nó, đang sắp sửa phóng đi. Tôi ngừng bước, miệng thở hổn hển nhưng tay không chậm một giây tôi vội túm áo nó đẩy ra khỏi yên và thế ngay mình vào đó.

- Tao mượn. Việc gấp lắm mày! - Không để nó kịp hét ú ớ và sừng sốt tôi đáp qua loa vài cái rồi nhún mình đạp xe lao vụt đi.

- Này! Nó mà hỏng mày đền cho tao con khác nhá!

Hình như thằng Vĩnh phía sau gọi với theo tôi, mà cũng lạ, nó xưng mày tao với tôi thì phải. Nhưng bây giờ tôi không còn tâm trí đâu để bận tâm đến thằng khi ấy nữa. Lúc này trong tôi chỉ ngập một ý nghĩ duy nhất là phải mau mau, chóng chóng gặp thầy.

Tôi cứ hí hục guồng chân, đạp vòng vèo theo con đường đất bạc màu quanh co hướng tới trạm xá. Nắng trưa tỏa xuống hơi nhiệt oi nồng, mồ hôi tôi tuôn thành dòng cùng hơi thở gấp gáp. Quãng đường phía trước như trải dài vô tận, màu xanh lúa mới xen những màu nâu của đất bụi và màu vàng hoa dại cứ nhấp trùng tấm tắc như không có điểm dừng.

Kìa đằng xa, bóng một người cũng đang lạch cạch trên chiếc xe đạp chạy về phía tôi. Gần lại, ra bác Tạo trưởng thôn, thấy tôi bác chậm xe lại.

- Đi đâu thế này? - Bác hỏi tôi mà giọng nghèn nghẹn, mắt còn hơi hoe đỏ nữa.

Tôi rê chân chạm đất cho xe dừng hẳn.

- Cháu xuống trạm xá xem thầy cháu thế nào bác ạ!

- Thầy... mất rồi... bác mới ở dưới đó...

Rụng rời. Tôi buông tay nắm để con xe đổ kênh ra đường, thân mình sụp quỵ xuống không chống đỡ. Mắt nhòe ướt lấn lộn, quay cuồng mấy màu hoa tím rím ven đường và trắng xóa màn nước. Không kịp nữa rồi, không kịp nữa rồi. Thầy đã rời xa tôi thật rồi sao?

Thầy ơi, thầy ơi, thầy ơi! Tiếng gọi như cào xé lòng tôi cứ vang vọng thồn thức. Nỗi buồn thương đang găm nhám con tim từng chút, từng chút một khi hiểu rằng tôi sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy khuôn mặt nhân từ, ánh mắt nồng ấm và mái đầu bạc vì lo nghĩ cho lũ trẻ chúng tôi được nữa.

Ngửa mặt nhìn trời để cố hiểu rằng có lẽ thầy tôi đã đang ở đâu đó trên kia rồi... và cũng để nước mắt thôi rơi. Nền trời thoát nhiên tắt nắng, ngả màu lợt lạt cắt đôi hai nửa trắng xám. Như phủ trùm một màu tang thương tiễn đưa thầy tôi...

Thầy ra đi để lại một nỗi tiếc thương vô hạn cho những ai yêu quý thầy Lâm - người thầy giáo tận tâm và luôn thương yêu những đứa học trò còn khờ dại. Tôi nhớ, đến tận những ngày cuối cùng trước khi nhập viện thầy vẫn cố gắng trau dồi thêm thật nhiều kiến thức bổ ích để giúp chúng tôi khỏi bỏ ngõ về sau.

Từ ngày ấy, từ ngày thầy qua đời tôi đã không còn ham chơi như trước. Nguyên hứa với linh hồn thầy nơi cõi vĩnh hằng mệnh mông và xa xôi nơi nào rằng tôi sẽ chăm chỉ vào việc học hành hơn, sẽ luôn gắng hết sức để đạt

được những điều tốt đẹp... Dù mai sau trên đường đời, có sóng gió, có đau thương vấp ngã thì tôi vẫn luôn vững tin vượt qua. Bởi như lời thầy nói, được sống và trải nghiệm những điều đó đã là một điều vô cùng ý nghĩa.

Thầy ơi, ở trên thiên đường thầy hãy an lòng nhé. Em sẽ mang trong mình hành trang tốt đẹp nhất để bước vào đời.

Chị họ

Trịnh Trần

Chị họ sinh sau tôi mười hai ngày. Chị có cái tên chẳng giống ai. Miến. Trịnh Thị Miến. Ngày bé, tôi có mang thắc mắc về cái tên của chị ra hỏi. Chị trả lời tỉnh queo:

- Tại mẹ tao thích ăn miến nên đặt tên tao là Miến.

Chị Miến là con thứ ba trong một gia đình toàn “vịt giò”. Bố chị như cái bóng, ần dật và lặng lẽ. Bác không uống rượu, không cờ bạc, chỉ hút thuốc Lào.

“Thuốc Lào Vĩnh Bảo

Chồng hút vợ say...”

Và cái khói thuốc Lào êm say ấy ngấm vào đầu bác những tư tưởng đậm chất nông dân ngày xưa:

“Vịt giò là lũ vịt giò

Lớn lên bay mất than trời nổi chi.”

Bố chi, không thấy hà khắc và cũng không thấy yêu thương chi.

Chi họ tôi bé như cái tằm, gầy như que củi, lúc còn nhỏ lại hay lè lưỡi nên cả xóm gọi chi là Miến “lè”. Còn tôi là Loan “nhít”. Có mẹ Nhi phải có con “Nhít” bác hàng xóm bảo thế. Trẻ con cả làng tôi, đứa nào cũng có biệt danh.

Tôi và chi họ thân nhau lắm. Có thể chẳng phải do hợp tính mà bởi cả làng chỉ có tôi và chi là con gái trạc tuổi nhau. Chúng tôi chơi búp bê cùng nhau, chơi đồ hàng cùng nhau. Búp bê thì đích thị là của tôi vì ngày ấy nhà chi nghèo lắm, đến ăn còn không đủ nói gì đến những đồ chơi “xa xỉ” như búp bê. Còn đồ hàng thì hai đứa góp chung, lúc thì quả quất con, lúc thì cây mía “dại”. Hai chị em những ngày mẫu giáo không trông cứ nhẵn nha chơi với nhau suốt được. Chúng tôi lần lượt đóng vai kẻ bán, người mua mãi mà không thấy chán. Và những lúc chơi cùng tôi chi vẫn thường vuốt tóc những con búp bê của tôi cùng ánh mắt thèm thuồng. Những cây bèo lục bình tước thân làm tóc sao có thể so được với con búp bê nhựa tóc vàng mắt xanh?

- Giá tao cũng có một con búp bê như thế này nhỉ.

Chi buồn buồn nhìn xuống. Bàn chân bé nhỏ di di xuống nền đất khô nơi đầu ngõ. Chi vòng một cái búp lá tre non qua cổ làm vòng cho búp bê xong rồi thân người ra nhìn ngắm. Con búp bê nhựa, mặt mũi lem nhem những mực tay tôi vô ý bôi ra, đối với chi, vẫn chỉ là những ước mong xa vời...

Thuở nhỏ vô tâm, tôi ngốc nghếch nhìn chi.

- Thì chi bảo mẹ chi mua cho. Mà mẹ chi không mua cho búp bê thì chi bảo mẹ chi mua cho gấu bông ấy. Mẹ em mới mua cho em một con đây này.

Tôi kéo tủ kính, lấy ra một con gấu bông nhỏ. Tôi vẫn nhớ mãi con gấu bông có bộ lông màu cam mềm mịn, trên cổ có đính cái nơ nhỏ màu hồng mẹ mua tặng tôi khi tôi đoạt giải đặc biệt của hội thi “Bé khỏe bé ngoan”.

Ánh mắt chị chột lấp lánh. Nếu nói chị đáng yêu cũng chỉ nằm ở đôi mắt to tròn ấy. Đôi mắt trong và sáng dường như không gọn những đôi khô, thiếu thốn mà hàng ngày chị vẫn phải trải qua.

Đôi bàn tay bé nhỏ đen thui ôm con gấu bông vào lòng mà ve vuốt. Những cử chỉ nâng niu, trân quý. Chắc là lần đầu tiên chị thấy đồ chơi thực sự mới như thế, vì bình thường, lúc tôi đem khoe chị, đồ chơi của tôi đã bị lem mực từ tay tôi rồi.

Cái đầu chị ngoẹo sang một bên. Miệng chị à ời lắm nhằm những câu hát không thành lời. Chị ru gấu như ru em bé ngủ, tôi thấy thế lại ghen.

- Trả cho em.

Tôi đòi lại con gấu, nhưng chị không chịu trả. Chị lùi một bước, khư khư ôm lấy nó vào lòng.

- Trả lại cho em!

Tôi hét to hơn và gần như bật khóc, lao vào giật lại. Chị cũng không vừa. Chị nhỏ người nhưng rất khỏe khiến một đứa to gấp rưỡi chị như tôi cũng chẳng thể làm gì. Hai đứa cứ giằng co. Nước mắt nước mũi tôi chảy ra tèm lem còn chị thì cương quyết không buông.

“Phụt!”

Hột nhựa đen may mắt gấu bật tung, bắn xuống sàn, lăn vài vòng rồi nằm im một chỗ. Cái màu đen ánh lên giữa ánh sáng buổi trưa hè.

Tôi gào lên:

- Đồ độc ác!

Nước tôi mắt ướt đầm khuôn mặt, vòng chảy xuống cằm.

Còn chị ngây người ra, nhưng vòng tay vẫn giữ chặt không rời.

Con gấu bông đã bị chột một mắt.

Chị trân trân nhìn cái vật thể màu đen nhỏ xinh ấy trên sàn nhà. Chị mím môi.

Chị làm hỏng con gấu bông của tôi.

Chị làm hỏng ước mơ của chị rồi...

Phải đến lúc mẹ tôi về dỗ dành tôi mới chịu nín.

Hôm ấy tôi không biết mẹ tôi đã nói gì với chị. Chỉ nhớ một lát sau chị đặt con gấu bông lên bàn trả lại cho tôi. Tôi đuổi chị, cương quyết không muốn chơi với chị nữa. Chị cúi đầu lủi thủi ra về. Cái bóng nhỏ còm cõi đổ xuống sân gạch đỏ.

Tôi giận chị, nhưng được một hôm lại thấy nhớ. Trẻ con không giận nhau lâu được. Và khi thấy thiếu vắng, trẻ con tự động làm lành, không dối lòng, không sĩ diện như người lớn, để chẳng bao giờ phải hối hận vì đã để vượt mặt nhau...

Chúng tôi lại chơi cùng, lại những búp bê và gấu bông cùng quát con, mía đại bày lên những hòn gạch hồng tươi rút trộm của ông tôi từ lò gạch trong vườn. Con gấu bông bị chột một mắt đã được mẹ tôi gắn lại nhưng trông không còn vui như cũ, đôi mắt nó thẳng thốt những vệt buồn.

Và chị có gấu mới, một con gấu y chang như của tôi. Tôi tròn xoe mắt hỏi:

- Mẹ chị mua cho chị à?

Chị mím môi không nói gì, lát sau mới bảo:

- Tao đòi lại con gấu cho mày.

Tôi lắc đầu.

- Không, em vẫn thích gấu mẹ em mua.

Tôi rất yêu những thứ mẹ tặng cho mình. Tôi vẫn yêu, dù có thể không gìn giữ nó được trọn vẹn. Sau này tôi mới thấy quả thực là, tình yêu, không nhìn được bằng mắt thường. Tình yêu, phải cảm nhận bằng trái tim.

- Vậy chúng mình chơi trò gấu chị gấu em.

Tôi mừng rơn chẳng thấy ánh mắt chị cũng lấp lánh một nụ cười. Hai chị em lại thân nhau như cũ.

...

Rồi một ngày mùa đông rất mướt, khi trên cây cũng chỉ còn trơ trụi lại cành và gió lạnh căm dội vào lòng người, tôi bỗng nghe cả làng kháo nhau về chị.

- Mới trẻ ranh mà đã biết lừa đảo.

Tôi không hiểu gì, tròn vo trong cái áo bông chạy sang nhà chị. Tôi ghé mắt qua khe cửa. Chị đang bị phạt quỳ ở góc nhà. Bác Phận - mẹ chị, người gầy đét, xanh như tàu lá chuối và vẫn thường quặn đau vì sỏi thận đang lăm lăm cái que rào trên tay.

- Ai dạy mày hư như thế! Ai dạy mày...

Lần đầu tiên tôi thấy chị họ của tôi khóc - người chị họ nhỏ bé và đánh đá

của tôi. Chị cúi mặt xuống, nước mắt lăn trên má rớt xuống thấm ướt cánh tay áo chị. Đôi vai nhỏ dưới lớp áo mỏng của chị rung lên, mớ tóc hoe vàng xòa ra phía trước. Tôi không nhìn thấy đôi môi chị, nhưng đoán chắc rằng nó đang nẻ toác và chảy máu như năm nào chị cũng vậy. Nước mắt, máu cùng những vết nứt. Mặn, xót và đau. Tôi nem nép đứng vào góc cửa. Với một đứa trẻ, điều đáng buồn nhất là thấy một đứa trẻ khác bị đánh.

Chiếc que rào trong tay bác Phận vung lên. Tôi nhắm mắt lại sợ hãi.

Nhưng bác không đánh chị.

Chiếc que rào trên tay bác rớt xuống. Bác đưa những ngón tay xương xương gầy guộc và chằng chịt gân xanh ôm mặt khóc. Lúc ấy tôi mới thấy chị ngẩng đầu lên. Cặp mắt ngấn nước ánh lên tia nhìn hoảng hốt; đôi môi nứt đầy những máu, nước mắt đã làm hoen thêm.

Tôi không muốn nhìn thêm nữa. Tôi nín thở bước từng bước ra cổng rồi ù chạy. Gió lạnh rít bên tai. Tôi thấy khóe mắt mình cay cay.

Thì ra chị đúng là “đồ lừa đảo” thật. Dì chị bên Trung Quốc về chơi, cho chị hai trăm đồng để đi mua kẹo. Ngày ấy với trẻ con thì hai trăm đồng là to lắm rồi. Hai trăm đồng là hai gói kẹo gừng dẹt mỏng to bằng bàn tay. Mà chị họ tôi thì lại thích kẹo gừng nhất.

Chị xé đôi tờ hai trăm đồng, gấp lại cẩn thận rồi lừa trả người ta hai lần thành bốn trăm đồng. Bốn trăm đồng, bốn cái kẹo gừng dẹt mỏng to bằng bàn tay. Bốn cái kẹo gừng đổi thêm cho chị cả những vết xấu trong mắt người đời.

Khi ấy chúng tôi tám tuổi.

Năm chúng tôi mười một tuổi, chị học trường nhà, tôi học trường huyện. Hai chị em ít có thời gian chơi với nhau hơn. Thỉnh thoảng tôi có dẫn bạn về qua ngõ ngang qua nhà chị, chị gọi:

- Nhít ơi...

Rồi sau đó lại im bật. Tôi rủ chị sang nhà chơi cùng nhưng chị lắc đầu. Đôi mắt to tròn buồn buồn nhìn tôi sau cái cổng có giàn mướp nở hoa vàng bung.

Người ta nói chị gian, nhưng chị chưa bao giờ lấy trộm của tôi thứ gì cả. Người ta sinh ra kiếp nghèo để đôi lúc cũng khổ sở mà làm điều không tốt.

Cuộc sống của chị họ và tôi, về sau lại chỉ ngang qua nhau như thế. Dòng sông tuổi thơ bằng bạc trôi. Tôi thả vào đấy những con thuyền yêu thương, chị thả vào đấy những lá vàng u buồn nơi đáy mắt.

Cho đến một ngày mùa hạ khi chúng tôi mười hai tuổi.

Một buổi chiều cuối tháng năm nắng sẫm vàng như rót mật trên con đường đầy rom mới. Tôi uể oải dắt xe vào nhà ngang rồi bước lên nhà thì thấy mẹ tôi đang ngồi khóc. Mẹ ngược đôi mắt đỏ hoe lên nhìn tôi:

- Bác Phận mất rồi.

Bác Phận mất rồi...

Giọng mẹ nhẹ như tan ra...

Tôi thấy mình chao đảo.

Một luồng điện chạy dọc sống lưng, tôi nhớ đến đôi mắt trong của chị...

Bạt xanh phủ kín cả khoảng sân trước cửa nhà. Tôi chỉ dám đứng lấp ló bên ngoài, qua cái giàn mướp hoa vàng mà tìm bóng dáng chị. Bà nội cấm không cho tôi vào. Mẹ chị cùng tuổi Mùi với tôi. Bà nội sợ trùng thì mẹ chị sẽ bắt tôi đi.

Chị cũng trùng tuổi với mẹ chị.

Và chị cũng bị cảm gặp mẹ chị.

Người ta lôi chị xuống nhà ngang. Mái tóc hoe vàng của chị bung ra, vành khăn tang trắng trên đầu rơi xuống.

Người chị nhũn nát không còn sức lực. Chị bị kéo lê đi như người ta kéo lê một con gì đó đã chết hoặc sắp chết. Tôi không cầm lòng được. Có lẽ tuổi thơ tôi, ngoài ký ức lần bố mẹ cãi nhau, mẹ đập bát còn bố thì vứt nồi cơm điện ra ngoài sân thì ký ức ngày hôm ấy về chị họ là đau lòng nhất.

Tôi ào vào ôm lấy chị rồi òa lên. Tôi khóc như thể chính tôi mới là người vừa mất đi người thân yêu nhất. Người ta bỏ mặc chúng tôi ở đấy.

Chị họ của tôi lạnh ngắt. Chị ngây dại không khóc, cũng chẳng nói được câu gì. Đôi mắt chị vô hồn. Tôi không kiếm được một chút sự sống nào trong đôi mắt ấy. Người ta yêu thương cũng có thể không nói thành lời. Và người ta đau khổ cũng có thể không khóc thành tiếng. Tôi giữ chặt chị trong vòng tay mình, lại thấy khói thuốc缭绕 của bố chị vẫn vút đâu đây...

Chị họ bé nhỏ của tôi...

Bước chân theo sau quan tài chuộc choạc trên đường đê trơn nhầy oi nồng phân trâu sau cơn mưa rào mùa hạ.

Chị họ bé nhỏ của tôi...

Đã không còn mẹ nữa rồi.

Những dòng sông tuổi thơ bàng bạc chảy trôi...

Cuộc sống của chị sắp tới sẽ muôn vàn khó khăn

Nhưng mát mát cũng là điều tất yếu khiến người ta trưởng thành...

Tôi gặp lại chị họ tôi trong một chiều thứ bảy trời xanh thẫm. Chị bé em trai chị - con của dì hai ra công chơi. Học xong lớp mười hai, chị đi làm công nhân luôn, không thi đại học nữa. Một phần vì sức học của chị không tốt và nhiều phần vì còn trăm ngàn cái phải lo. Chị họ bé nhỏ của tôi sớm đã phải lớn trước tuổi rồi.

- Đi học về lâu chưa Nhít.

Chị họ vẫn gọi tôi thân mật như thế. Tôi khẽ lườm chị một cái:

- Em về chiều qua thưa chị Lè.

Cả hai chúng tôi cùng cười vang. Tuổi thơ quay về, xoay đều như chong chóng.

Mưa thấm dần vào những câu chuyện kể để một sớm mai lại thấy cầu vồng. Tôi nhớ đến dáng chị họ tôi bé nhỏ bên giàn mướp, đôi mắt trong veo nhìn tôi gọi:

- Nhít ơi...

Hoa mướp vẫn nở vàng như năm nào.

Cả tôi và chị họ bé nhỏ của tôi năm nào cũng đều đã lớn khôn...

Như một bóng hình

Võ Anh Thơ

(Trên thế giới, những cuộc nghiên cứu sản sinh trẻ em vô tính vẫn diễn ra âm thầm. Người ta “sinh” ra chúng để lấy bộ phận cần thiết cho “chủ thể”. Câu chuyện này tôi dành tặng cho những đứa trẻ nhân bản vô tính.)

Năm 2XXX

Ở đâu đó trên Trái Đất này, có ngọn đồi xa xăm ẩn hiện trong bóng cây, thỉnh thoảng nghiêng mình khi đợt gió rét thổi qua. Ở đây lúc nào cũng có một ngôi nhà luôn hiện hữu, đó không phải là ngôi nhà bình thường...

Tiếng cười của trẻ con vang vọng khắp nơi, hòa lẫn vào không gian bao la rộng lớn. Chúng chơi đùa với nhau từ lúc sáng sớm tinh mơ, khi những giọt sương đêm vỡ òa trong ánh nắng cho đến khi màn đêm buông lơ lửng nhẹ nhàng xuống bờ vai thì lũ trẻ mới chịu về.

Chúng - những đứa trẻ ở đây không có cha mẹ. Chúng lớn lên là nhờ vào bàn tay của các bà sơ già. Lũ trẻ có cuộc sống hoàn toàn khác với các bạn cùng trang lứa. Đám nhóc này được “sinh” ra là để chờ đợi, chờ cái gì ngay bản thân chúng cũng không rõ...

Chúng được xem như những chiếc bóng, chính xác hơn là bóng hình của người khác, cùng với một tâm hồn không nguyên vẹn là nỗi khát khao được sống.

Nhưng có lẽ điều đó sẽ không thành bởi những đứa trẻ này không phải do Thượng Đế tạo ra mà là do bàn tay con người.

Câu chuyện về các cô cậu bé kỳ lạ...

Ngôi nhà này là ngôi nhà của những đứa trẻ nhân bản.

“Tóc Mây ơi! Em ở đâu vậy?”

“Em ở đây, anh Giọt Nắng!”

Đó là tiếng gọi nhau của hai đứa trẻ.

Cô bé với gương mặt trái xoan cùng cái nhìn rất tròn và ngây ngô. Đôi mắt màu đen như biết nói. Chiếc mũi thon nhỏ mỗi lần em mắc cỡ thì chóp mũi lại phập phồng trông ngộ nghĩnh. Nổi bật nhất là đôi môi chúm chím và căng mọng như giọt sương. Em tên Tóc Mây vì mái tóc em rất mượt. Khi có gió thổi qua, tóc em tung lên nhẹ nhàng. Nếu để những sợi tóc óng ánh đó khẽ chạm vào mặt thì y như có một đám mây nhỏ xấp lướt qua.

Vừa thấy Tóc Mây thì Giọt Nắng đã cười, nụ cười làm tôn lên nét mặt rạng ngời. Cậu là đứa trẻ có gương mặt thánh thiện với đôi mắt to ẩn dưới hàng mi cong quắt. Mỗi lần cười tươi thì thấy xuất hiện hai lúm đồng tiền, khoen sâu. Cậu tên Giọt Nắng chỉ vì các sơ nhận nuôi nó vào một ngày nắng nhat, khi những sợi sáng óng ánh như đường chỉ luôn khẽ khàng qua lớp tóc tơ. Đó là ngày nắng bình yên!

Giọt Nắng vừa đi đến thì Tóc Mây đã hỏi:

“Có gì hông anh?”

“Ừm.” - Giọt Nắng bụm miệng lại, hai má phồng to - “Bông Gòn đã về rồi, cậu ấy bảo muốn kể cho hai chúng ta nghe chuyện sáng nay cậu ấy đi gặp người đó.”

“Thật chứ? Chắc sẽ thú vị lắm!” - Tiếng reo cười của Tóc Mây nghe giòn tan.

Giọt Nắng mỉm cười, nghiêng đầu sang bên.

Thế là cả hai rảo bước về. Giọt Nắng đi trước, Tóc Mây theo sau, tay níu lấy vạt áo cậu bạn. Cái nắm áo ghì mạnh như nhắc nhở chúng: dù có xảy ra chuyện gì cũng không được bỏ rơi nhau.

Cửa vừa mở thì Tóc Mây và Giọt Nắng đã thấy ngay Bông Gòn. Cậu bé có làn da trắng hồng ngồi trên chiếc ghế cạnh cửa sổ, hai tay chống lên bàn, đôi bàn tay nâng đỡ gương mặt bầu bĩnh. Bông Gòn có đôi mắt như viên bi, cứ lăn tròn rồi lại đảo tới đảo lui nhưng lúc này đây hai hòn bi ấy đứng yên hướng nhìn ra song cửa sắt. Dường như có có điều gì đấy cứ lớn vồn qua cái nhìn không chớp kia. Chóp mũi của Bông Gòn cứ ửng đỏ, có lẽ nó sợ rét. Chợt cậu bé mím môi rồi lại thở dài như người lớn.

Mái tóc nó xoăn tít phồng lên như mớ bông bong nhưng khi đưa tay vuốt thì thấy lạ lắm, cảm giác thích thích, chúng mềm như cục gòn vậy. Thế nên mới có cái tên Bông Gòn!

Giọt Nắng và Tóc Mây đến bên chiếc ghế đối diện ngồi xuống. Giọng nói khê khàng của Giọt Nắng vang lên:

“Bông Gòn, việc cậu lén đi gặp người đó thế nào rồi, kể bọn tớ nghe đi!”

Bông Gòn quay phắt qua, đặt tay lên môi như ra dấu:

“Suýt, khê thôi các sơ mà nghe là tiêu đời!”

“Biết ừi nhưng anh kể nhanh lên!” - Tóc Mây nắm tay áo Bông Gòn kéo kéo thúc giục.

Bông Gòn, đưa mắt nhìn dáo dác như dò xét xung quanh, không có ai trong phòng, liền rướn người dậy đưa gương mặt lại gần hai người bạn, nói khê:

“Tớ đã gặp người đó, chủ thể của tớ ấy.”

Hai đứa nọ cũng hồi hộp theo.

“Rồi thế nào?”

“Thế nào à?” - Giọng Bông Gòn nghe nhạt nhẽo đi, ngồi phịch xuống ghế, tay khoanh lại, mắt hướng lên trần nhà đầy nghĩ ngợi - “Thế nào ư?”

Sự việc sáng nay bắt đầu ủa về.

Buổi sáng tại trường X, quận Y, huyện Z...

Trước cổng trường, Bông Gòn đang đứng đợi, đợi cái người mà nó gọi là “chủ thể”. Bông Gòn biết mình được nhân bản từ một người nào đó. Một dịp tình cờ, nó tìm thấy tư liệu viết về “kẻ ấy” thế là nó quyết định gặp hẳn. Bông Gòn thầm nghĩ sẽ cho gã biết tay, chỉ vì gã mà nó bị xem là “hình bóng”. Thằng bé ghét cay ghét đắng điều đó, nhiều lúc muốn ngấu nghiến hai từ ấy như nhai một miếng thịt.

Chợt chuông tan học vang lên, các học sinh ủa ra. Bông Gòn đưa mắt tìm và hẳn kia rồi, nhìn là nhận ra ngay trong đám học sinh vì đơn giản Bông Gòn giống hẳn... à không, phải nói là hẳn giống Bông Gòn mới đúng. Thế là không nói lời nào Bông Gòn bước đến túm lấy cổ áo hẳn lôi xềnh xệch đi như lôi một chú vịt bông đầy lông trắng.

Trong khu vườn sau trường, một cuộc khẩu chiến xảy ra...

Bông Gòn, với tư cách là nguyên cáo, chỉ tay về phía kẻ kia bằng hành động dứt khoát:

“Cậu là J? Có biết tôi là ai không?”

“Cậu là thằng khùng với cái mớ bong bong ngốc nghếch trên đầu!”- J buông lời nhục mạ.

“Cái gì?!” - Bông Gòn quát ầm, dường như không tin vào tai mình, mặt nóng bừng - “Tên láo lếu kia! Sao mi dám nói thế hả?”

“Vậy chứ cậu là ai?” - J thản nhiên.

“Doria Encarnang tai lên mà nghe tên xác láo! Ta, một nhân bản của người!”

“Sao tui không thấy giống? Nhân bản thì phải giống tui chứ nếu không là nhân bản dờm rồi!” - J giễu.

Nãy giờ Bông Gòn vô cùng bức bối vậy mà vẫn cố nhịn nhưng khi J nói xong câu đó thì nó không chịu được nữa. Thế là thằng bé lao đến túm lấy mớ tóc bông của tên J rồi đánh tới tấp vào người hắn.

“Ta đánh chết người! Máu ta lên đến não rồi, tức cha chả là tức! Dám khinh thường người khác này!”

Tên J kháng cự không lại nên van nài thảm thiết, vẫn mặc, Bông Gòn tiếp tục đánh. J toi tả quần áo, mặt mày bầm tím ngã rầm xuống. Bao nhiêu bức nhọc trôi đi hết, Bông Gòn đập lên người hắn, tướng đứng hiên ngang tay chống hông cười lớn.

“Ha ha ha!” - Bông Gòn cười ngất ngư trên ghế.

Đôi diện, Giọt Nắng và Tóc Mây nhìn nhau, ngờ ngợ. Giọt Nắng hỏi về nghi ngờ:

“Cậu... đã đập cho hắn một trận sao?”

Chợt, tiếng cười khoái trá ngưng bật, Bông Gòn rũ người thở dài ngao ngán. Mí mắt nó chùng xuống ra vẻ sầu não:

“Lúc đi tớ nghĩ rằng nếu tên J mà tỏ ra láo xược phách lối thì tớ sẽ ra tay trừng trị hắn giống như cảnh khi nãy...”

Tóc Mây tròn xoe mắt, cái nhìn đầy ngạc nhiên:

“Nếu? Thế sự việc không giống như nãy giờ anh kể à?”

Bông Gòn ngược lên, đôi mắt viên bi phản chiếu điều gì không rõ ràng, gật đầu rồi lại hồi tưởng và lần này mới đúng là sự thật...

Buổi sáng nay, cũng tại trường đó, quận huyện đó và cũng trước cổng trường đó, nhưng Bông Gòn không đứng hiên ngang như đã kể mà là... lấp ló bên bức tường gạch. Thỉnh thoảng người ta thấy mớ tóc đen mềm như cục gòn cứ nhô lên rồi lại biến mất. Đây là do Bông Gòn đứng lên ngồi xuống nhiều lần, tâm trạng nó ngổn ngang không yên. Sao giờ tan học của trường lâu thế, Bông Gòn tự nhủ, dường như thời gian đang làm nhụt chí nó.

Bông Gòn cầm trên tay một cành cây. Lúc sáng đi ngang qua ngôi nhà sân rộng có những tán cây túa ra xum xuê, thằng bé vui tay bẻ một cành dài đầy lá cùng vài nụ hoa non. Cùng lúc ấy con chó trong sân phóng ra rượt Bông Gòn chạy bỏ mạng. Mà con chó sao dai thế nhỉ, nó rượt thằng bé cả một đoạn đường dài hút khiến người đi đường cứ ngỡ là cuộc thi chạy marathon giữa người và chó. Ai cũng tấm tắc khen Bông Gòn chạy nhanh mê hồn.

... Bông Gòn bứt dần những chiếc lá, cái cành trơ ra khẳng khiu. “Hay là mình về vậy, có gặp cũng đâu giải quyết được gì!” Bông Gòn nghĩ ngợi, gật gù để tiếp thêm động lực... ra về.

Bông Gòn đứng dậy toan bước đi thì giọng một người nào đó vang lên vẻ thích thú:

“Các cậu! Thằng bé có mái tóc buồn cười quá này!”

Bông Gòn quay lại, vừa lúc đó từ bên trong trường một đám nhóc tí ủa ra nhón nháo. Máy chục con mắt thao láo nhìn về phía nó. Bông Gòn là sinh vật lạ sao? Đâu phải vậy, chỉ là vì mái tóc thằng bé như mớ bông bong thối. Còn chưa biết làm gì trước những cái nhìn đầy soi mói kia thì một người con trai bước ra, vẻ mặt vênh váo nhìn biết ngay không phải người tốt, hỏi:

“Này thằng nhóc cục gòn kia, mày làm gì ở đây?”

“Tôi đến tìm người.”

“Mày tìm ai? Tao trông mặt mày quen quen lắm.”

“Tôi mới đến đây lần đầu làm sao quen anh được! Còn người tôi tìm là... tên là...”

Trước lúc đến đây Bông Gòn đã thuộc nằm lòng cái tên này. Chỉ mỗi chữ J thôi, vậy sao bây giờ miệng lắp bắp nói không xong. Chữ “J” như miếng kẹo cứng mắc lại ở cuống họng không nuốt trôi được vì vậy mà Bông Gòn thấy nghèn nghẹn. Toàn thân Bông Gòn bất động, những đứa nọ cũng nghệt mặt ra không hiểu gì cả.

“Có chuyện gì mà các cậu tụ tập một đám vậy?”

Giọng nói âm áp của ai đó vang lên. Trong khoảnh khắc ấy, âm thanh khi này kéo Bông Gòn trở về thực tại. Nó chợt tỉnh, mắt hướng ra khỏi đám đông nhìn chăm chú như muốn tìm người có giọng nói đó. Đám học sinh tản dần ra, một cậu con trai bước đến gần. Không hiểu sao khi vừa nhìn thấy mặt cậu ta thì trong đầu Bông Gòn như có luồng điện chạy dài, nó báo tín hiệu cho thằng bé biết đó là J. Gương mặt, đôi mắt, cái mũi, cái miệng giống hệt Bông Gòn. Duy có mái tóc là gọn gàng hơn không giống mớ bòng bong ngốc nghếch. Cậu con trai đó cũng rất ngạc nhiên khi thấy Bông Gòn đứng trước mặt. Mấy đứa kia cũng thế, chúng trở mắt vì có hai người giống y như nhau.

“Cậu là ai vậy?”

“Cậu là J đúng không?” - Bông Gòn hỏi nhanh như bị ai bật công tắc.

“Sao cậu biết tên tớ?”

Lúc đó trong đầu Bông Gòn thiết nghĩ: “Mình sẽ nhìn hắn và nói 'Thì ra là mày..'’ để tỏ vẻ dữ tợn.” Thế nhưng chẳng biết lý do gì nó lại buột miệng nói nhẹ nhàng:

“Tớ có chuyện muốn nói với cậu.”

Dứt lời Bông Gòn bỏ đi một mạch vào trường mà không cần biết phản ứng của J thế nào.

Cũng là khu vườn phía sau trường nhưng liệu có xảy ra cuộc hỗn chiến như Bông Gòn nghĩ không? Hai cậu bé đứng đối diện nhau. Đến lúc này thì Bông Gòn lại nín thinh, đưa tay gãi gãi mớ tóc mềm như cục gòn kia. Sao nó không thể nói huyền thuyên như đã tưởng tượng, cái miệng như bị dán băng keo cứng ngắt. Bông Gòn ước giá như mình chưa bao giờ đặt chân đến đây thì hay biết mấy.

“Cậu là ai? Tìm tớ có chuyện gì? Sao tớ thấy chúng ta rất giống nhau?” - Cuối cùng J cũng lên tiếng trước.

“Tớ giống cậu là bởi vì... tớ là nhân bản của cậu!”

Bông Gòn không ngờ mình lại có thể nói ra điều ấy một cách dễ dàng như vậy, đã thế còn rất hiền dịu chứ không quát tháo âm ỉ.

J trở mắt kinh ngạc, đôi mắt tròn như viên bi giống hệt Bông Gòn:

“Cái gì mà nhân bản chứ?”

“Tớ không biết, chỉ biết là tớ được tạo ra từ một cậu bé tên J. Cậu ấy bị bệnh tim và tớ được nuôi lớn để chờ cái ngày người ta thay tim tớ cho J.”

J im lặng, câu nói của Bông Gòn khiến cậu phải suy nghĩ. Cậu không hề biết mình có một nhân bản và nhân bản đó đã lớn như thế này.

“VẬY...” - J ngừng lại, môi mím chặt, rồi tiếp - “CẬU ĐẾN TÌM TỚ ĐỂ LÀM GÌ?”

“LÀM GÌ Ơ? TỚ CHỈ MUỐN GẶP CẬU, MUỐN NÓI CẬU BIẾT SỰ HIỆN DIỆN CỦA MÌNH VÀ TỚ KHÔNG PHẢI LÀ CÁI BÓNG CỦA CẬU! TỚ CÀNG KHÔNG MUỐN SỐNG CHỈ ĐỂ CHỜ THAY TIM CHO NGƯỜI KHÁC! TỚ GHÉT CẬU! TẠI CẬU MÀ TỚ BỊ SINH RA NHƯ THẾ NÀY!”

BÔNG GÒN NÓI MỘT HƠI DÀI, CÓ LẼ ĐÂY LÀ ĐIỀU MÀ BẢN THÂN ĐÃ GIẤU KÍN TRONG SUỐT BAO NĂM QUA ĐẾN LÚC NÀY THÌ TUÔN TRÀO. BÔNG GÒN THẤY SỐNG MŨI CAY CAY, CỔ HỌNG THÌ NGHẸN DẦN. NÓ SẼ KHÓC MẤT THÔI. KHÔNG! KHÔNG ĐƯỢC KHÓC! NHẤT LÀ TRƯỚC MẶT J. BÔNG GÒN GHÉT PHẢI KHÓC TRƯỚC NGƯỜI MÀ MÌNH KHÔNG THÍCH.

“TỚ XIN LỖI!”

BÔNG GÒN NGƯỢC LÊN, ÁNH MẮT J PHẢN CHIẾU TRONG NÓ, CÁI NHÌN SÂU THẨM VÀ BUỒN BÃ. ĐÔI MẮT VIÊN BÌ CỦA J KHÔNG GIỐNG VỚI BÔNG GÒN, ĐÓ LÀ ĐÔI MẮT CỦA SỰ CÔ ĐỘC. J LẶP LẠI LỜI NÓI KHI NÀY:

“TỚ XIN LỖI!”

GIÓ THOÌ NHẹ LÀM TUNG NHỮNG CÁNH HOA RƠI, RƠI BỀ BÀNG. GIÓ ĐƯA BA TỪ ẤY ĐẾN BÊN BÔNG GÒN MỘT CÁCH NHẹ NHÀNG KỲ LẠ. CHÚNG LEN LỎI TRONG ĐẦU NÓ. THẰNG BÉ KHÔNG NGỜ J LẠI NÓI ĐIỀU ẤY, NẾU J TỎ RA LÁO XƯỚC THÌ CÓ PHẢI HAY HƠN KHÔNG NHƯNG ĐẰNG NÀY... MÀ THẬT RA J CÓ LỖI GÌ CHỨ, CẬU CŨNG ĐÂU BIẾT CÓ MỘT NHÂN BẢN. J BỊ BỆNH TIM ĐÓ CÀNG KHÔNG PHẢI ĐIỀU CẬU MUỐN, CÓ AI SINH RA LẠI MUỐN MÌNH BỊ KHIẾM KHUYẾT VỀ CƠ THỂ.

BÔNG GÒN SẮP KHÓC. NÓ KHÔNG MUỐN ĐIỀU ĐÓ XẢY RA. NHƯNG NƯỚC MẮT LUNG TRÔNG, NHỮNG GIỌT NƯỚC TRONG ĐÔI MẮT VIÊN BÌ CỨ NẶNG DẦN, NẶNG ĐẾN MỨC CHỈ CẦN CHỚP NHẹ HÀNG MI THÌ DÒNG NƯỚC SẼ TRÀO RA NGAY. BÔNG GÒN THẬT NGU XUẦN KHI ĐẾN ĐÂY! NÓ TRÁCH J VỀ CÁI GÌ? KẼ LẼ RA NÊN BỊ TRÁCH CHÍNH LÀ KẼ ĐÃ TẠO RA BÔNG GÒN, TẠO RA NHỮNG ĐỨA TRẺ SỐNG TRÊN NGỌN ĐỒI ĐÓ.

Đột nhiên, J tiến lại gần rồi đẩy nhẹ Bông Gòn vào lòng mình.

Bông Gòn giật nảy người:

“Cậu làm gì thế?”

Rồi J nói một câu, một câu thôi khiến Bông Gòn bật khóc, tất cả vỡ òa trong nước mắt.

“Tớ chỉ có thể cho cậu mượn bờ vai!”

Thế là Bông Gòn khóc thật thoải mái. Nó đã cho phép nước mắt trào ra.

Bông Gòn khóc vì nghĩ mình thật giống mớ bông bong ngốc nghếch. Vốn dĩ, Bông Gòn đến đây là cốt cho gã chủ thể một trận nên thân vậy mà cuối cùng lại khóc ngon lành trên bờ vai kẻ đó.

Thật ngốc nghếch!

“Cậu tên gì vậy cục gòn?” - J hướng mắt về phía cậu bạn có mái tóc kỳ lạ nhất mà cậu từng thấy.

Bông Gòn ngồi lau lau nước mắt, mớ tóc bông bong rũ xuống bông bênh, che đi đôi mắt đang ướm kia, thút thít:

“Tớ tên Bông Gòn!”

“Bông Gòn?!” - J reo lên thích thú, ánh mắt tròn ngây ngô rồi chuyển sang cái nhìn giễu cợt - “À hóa ra vì mớ tóc mềm như cục gòn kia nên các sơ đặt tên cho cậu là Bông Gòn ư?”

Mặt Bông Gòn đỏ lên vì xấu hổ. Nó quay phắt đi, hai má phồng ra to

tướng.

“Có gì mà cậu khoái chí thế? Phải, tóc tớ là mớ bông bong, là cục gòn mềm nhũn được chưa?”

“Cậu làm gì khó chịu vậy, tớ đâu có ý trêu cậu đâu. Tớ thấy tên cậu nghe dễ thương lắm, mớ bông bong cũng tốt mà Bông Gòn!” - J đưa tay lên vò vò mớ tóc cậu bạn.

Bông Gòn ngồi yên không động đậy. Nó chợt nhiên trở nên ngoan ngoãn như chú cừ non mặc cho J giỡn đùa với mái tóc của mình.

“Chúng ta sẽ là bạn nhé Bông Gòn?”

Đôi mắt viên bi đảo tới đảo lui, Bông Gòn hỏi:

“Tại sao?”

Một lần nữa Bông Gòn lại thấy sự cô độc qua đôi mắt J, sự cô độc đến đáng thương.

“Bởi vì... tớ muốn bù đắp cho cậu. Với lại, khi thấy cậu tớ như thấy một J nguyên vẹn không bị bệnh tim!”

J dừng lại, cảm giác như cổ họng nghẹn dần không thể nói tiếp được nữa.

Bông Gòn giương mắt nhìn J không chớp.

Những cánh hoa bay lướt qua khiến khung cảnh phía trước mờ nhạt đi.

Tất cả trông như ảo ảnh.

“Thế là hai anh trở thành bạn rồi sao?” - Tóc Mây nghiêng đầu buông

lông những sợi tóc mượt xuống bờ vai. Con bé thích các câu chuyện có kết thúc có hậu.

“Ừm.” - Bông Gòn lại bụm miệng trả lời vu vơ.

“Như thế thì tốt rồi Bông Gòn, cậu và chủ thể đã gặp nhau cùng kết bạn. Không như tớ với Tóc Mây chẳng thể biết chủ thể là ai, sống như thế nào, có phải là người tốt không.”

“Thế sao hai cậu không đi tìm họ, giống tớ này?”

“Vì chúng tớ không đủ dũng cảm và sợ... khi gặp chủ thể rồi chúng tớ sẽ không muốn hy sinh cho họ nữa, lúc ấy nỗi khát khao được sống sẽ mạnh mẽ hơn bây giờ!” - Giọt Nắng buồn bã.

Cơn gió mạnh nào đó thổi tung cánh cửa sổ. Gió tràn vào căn phòng trống, lạnh lẽo, đơn độc. Tâm trạng của ba đứa trẻ càng thêm thang và vô vọng hơn. Rồi đây cuộc sống của chúng cũng sẽ như thế, không lối đi, không tự do, không hy vọng. Chúng sẽ sống chỉ để chờ đợi, chờ đợi đằng đằng, để đến một ngày nào đó, rất gần, chúng sẽ nhường cơ thể này cho chủ thể nuôi dưỡng sự sống của họ như một bóng hình.

“J, cậu lên lên đây gặp tớ ư? Cậu không sợ bị bắt gặp sao?”

“Không sao, tớ là chuyên gia lên đi mà. Bông Gòn, tớ có mang kẹo cho cậu đây, đủ loại nhé: kẹo đắng, kẹo mút, kẹo bông, kẹo con gấu.”

“Cảm ơn cậu J!” - Bông Gòn xoay qua đưa cả đồng kẹo cho Tóc Mây, Giọt Nắng - “Các cậu ăn đi!”

Giọt Nắng đưa tay đón lấy, hướng mắt nhìn J cười:

“Cảm ơn cậu nhiều lắm.” - Thằng bé kéo tay Tóc Mây ra, đặt vào đáy vại viên kẹo - “Em ăn đi!”

Tóc Mây thích thú bóc từng viên kẹo đủ màu khỏi miếng bọc óng ánh trong suốt. Chợt, cô bé trao lại cho Giọt Nắng một viên màu đỏ.

“Sao em không ăn? Nhìn màu kẹo thật đẹp.”

“Nó đẹp nhưng đắng lắm! Là kẹo đắng đây!”

“Em chịu đắng không được à?”

Đến đây thì Tóc Mây im lặng trong giây lát. Con bé nghĩ ngợi điều gì đó. Mái tóc đen óng bay ngược ra phía sau, những sợi tóc phảng phất nỗi u buồn của cô bạn nhỏ.

“Em không thích vị đắng.” - Ánh mắt Tóc Mây nhìn xa xăm - “Cuộc đời em rồi sẽ kết thúc nhanh chóng, vì thế em muốn nó mãi mãi là vị ngọt. Em sẽ chỉ ăn kẹo có vị ngọt thôi!”

“Em nói đúng, đừng ăn kẹo đắng làm gì!” - Giọt Nắng đưa viên kẹo vào túi quần.

Bông Gòn ở bên cạnh, nghe Tóc Mây nói thế cũng buồn theo. Mỗi lần buồn đôi mắt viên bi của nó tròn, rất tròn. Thấy vậy, J liền chuyển sang vấn đề khác cốt xua đi không khí buồn bã:

“Các cậu có sở thích gì không?”

“Tớ thích hát.” - Tóc Mây đáp nhanh.

“Còn tớ thích đi dạo vào buổi chiều.” - Bông Gòn tranh trả lời tiếp.

“Tớ thích đọc sách trong thư viện.” - Giọt Nắng ra vẻ suy ngẫm.

J cười tươi:

“Sở thích của tớ là leo núi nhưng có lẽ ước mơ trở thành vận động viên leo núi sẽ không trở thành hiện thực. Bệnh tim đã không cho phép tớ có được cảm giác chinh phục.”

Lúc đó chẳng hiểu sao Bông Gòn lại buột miệng nói:

“Nếu tớ cho cậu trái tim thì ước mơ của cậu sẽ thành đúng không?”

“Bông Gòn, tớ không muốn nghe cậu nói như thế đâu!” - J tỏ ra không thích.

“Nhưng tớ là nhân bản của cậu...”

“Nhân bản thì sao? Cậu cũng có cuộc sống riêng chứ. Tớ sẽ dặn mọi người: khi tớ chết không được lấy tim Bông Gòn thay cho tớ. Người nào làm trái tớ sẽ nghỉ chơi với người đó!”

“Nhưng J à...”

Bông Gòn chưa nói hết thì J đã giơ tay ngăn:

“Cậu đừng nói gì nữa, ý tớ đã quyết rồi. Mà này Bông Gòn, khóe miệng cậu dính kẹo đấy. Tớ nghĩ cậu nên đổi tên thành Kẹo Gòn đi vì trông cậu rất “ngọt” đấy!”

Bên cạnh, Giọt Nắng và Tóc Mây cười khúc khích. Còn Bông Gòn thì lau nhanh vết kẹo ngay khóe miệng. Nó đứng dậy giả vờ giận dỗi bỏ đi. Ba đứa kia chạy ủa theo.

Tiếng cười hạnh phúc của chúng làm ấm cả khu đồi núi nhưng rồi đây hạnh phúc ấy sẽ vỡ tan như bọt bong bóng. Hiểu điều đó nên chúng trân trọng nâng niu từng giây phút êm đềm của hiện tại. Hôm nay được sống nhưng biết

đâu ngày mai chúng sẽ không còn trên thế gian này nữa...

Vào một buổi chiều như bao buổi chiều khác, chỉ có điều gió thổi mạnh hơn, những cánh hoa rơi nhiều hơn, chúng vẽ nên nét buồn cho khung cảnh. Một người đàn ông bước xuống từ chiếc xe hơi màu đen, gương mặt ông khắc khổ, có vẻ những nếp nhăn kia đang cố giấu đi sự buồn đau trên gương mặt. Nhưng Bông Gòn vẫn thấy được niềm đau đớn xót xa của vị khách già.

“Cháu J bị bệnh nặng! Bác sĩ bảo nếu không thay tim gấp thì nó sẽ chết!”

“Thật sao thưa ngài? Ôi lạy chúa!” - Bà sơ già chấp tay cầu nguyện.

Vị khách đó là bố J. Ông đến đây để tìm nhân bản của con mình. Ông muốn trái tim của người đó. Một trái tim nguyên vẹn và đang đập trong lồng ngực Bông Gòn.

“Cháu sẽ cho J trái tim mình!”

“Cám ơn cháu! Ta sẽ xây cho cháu một ngôi mộ thật đẹp!”

“Không cần đâu, khi người ta chết rồi thì còn cần những thứ ấy làm gì. Cháu chỉ xin chú một việc, khi J tỉnh lại chú nói với cậu ấy hãy sống thật tốt, hoàn thành ước mơ và... sống cho cháu!” - Bông Gòn cười nhưng không biết nước mắt mình đang tuôn trào.

Lần đầu tiên Bông Gòn thấy nước mắt đắng đến thế. Nó không mặn nữa mà rất đắng giống như đang ngậm kẹo đắng vậy.

Chua cay thật.

Lúc đó Bông Gòn chỉ mới mười hai tuổi.

Khi ấy, Giọt Nắng và Tóc Mây đứng nép sau cánh cửa phòng. Chúng cũng khóc rất khê khàng.

Bông Gòn bước lên xe sau khi đã từ biệt các sư và các bạn. Xe lăn bánh chạy đi, Bông Gòn vẫn ngoái cổ nhìn lại. Cái nhìn khô ráo không buồn.

Bất chợt nó nghĩ: “Con người tạo ra mình để làm gì khi chỉ có mười năm ngắn ngủi?”

... Để cho J một trái tim ư?

Bông Gòn thấy đau nhói. Nó phải nhường sự sống cho người khác, sẽ không còn được sống, không còn mơ ước.

... Nhưng vì đó là J nên giờ đây Bông Gòn lại thấy hạnh phúc.

Bông Gòn sẽ không còn là mớ bong bong ngốc nghếch nữa vì nó đang làm một việc mà mãi mãi không bao giờ hối hận!

“Anh Giọt Nắng ơi, chúng ta rồi cũng sẽ giống như anh Bông Gòn đúng không?”

Tóc Mây ngồi trên chiếc xích đu, nhún chân để xích đu được bay cao hơn. Những sợi xích bằng sắt đã gỉ sét, chúng kêu uể oải trong không gian chiều tĩnh lặng. Âm thanh náo nức đó như xé toạc mọi thứ, vậy vì sao tâm trạng khắc khoải của hai đứa trẻ vẫn lành nguyên? Giả như nó cũng bị xé vụn và tan biến thì tốt biết mấy.

“Anh cũng không biết nữa, Tóc Mây.”

“Tội nghiệp Bông Gòn! Anh ấy đi trước chúng ta rồi! Anh ấy sẽ không trở lại nữa!”

“Cuộc sống của chúng ta là vậy, em đừng buồn.”

“Em không buồn đâu!”

Giọt Nắng ngạc nhiên khi nghe thế. Cậu liền nhìn qua Tóc Mây, cô bạn cũng đang giương mắt nhìn về phía cậu, mỉm cười.

Một chiếc lá buông mình theo cơn gió, chậm rãi. Chiếc lá ấy được Thượng Đế cho vô tình rơi vì nó... che đi đôi mắt lưng tròng nước của Tóc Mây. Đến lúc biết mình không thể giữ được nữa, con bé bèn vội quay mặt đi.

Có gì đó lấp lánh rồi vụt tan.

Là những giọt lệ trong suốt. Chúng luồn qua mấy sợi tóc đen, vỡ ra, chan hòa vào gió.

Biết nhưng Giọt Nắng chẳng nói gì, chỉ cúi đầu im lặng.

Buổi chiều hôm ấy, trời rất tối bởi đám mây đen phủ kín khu đồi núi. Trời sắp mưa. Gió thổi mạnh cuốn xoáy những cánh cỏ khô bên dưới. Giọt Nắng và Tóc Mây đứng mãi nơi đó, nơi có cây cổ thụ cùng chiếc xích đu cũ.

Tâm hồn hai đứa trẻ rời rạc như những mảnh ghép cần chấp nối. Nhưng liệu, ai sẽ nối lại đây?

Vốn dĩ tâm hồn chúng đã không nguyên vẹn.

Gió thét từng cơn nghe náo nê, chiều trên đồi thật đẹp. Sau cơn mưa phùn mọi vật tươi xanh tràn đầy sức sống. Tất cả ngập tràn trong cái nắng chiều, dịu nhẹ chứ không gay gắt. Nắng vô tư đùa giỡn trên mấy cành hoa. Những chồi non còn xanh ngát vẫn chưa nở, cánh cúp lại tạo thành hình giọt nước. Gió nghịch lắm, hết đùa giỡn với những nhánh cỏ trên đồng thì quay sang đùa với mái tóc đen tuyền mềm mại của Tóc Mây. Chính vì thế mà vô tình một bông hoa trắng vương lại trên đấy, đẹp tựa cánh hoa trôi trên sông.

“Hình như tóc em dài ra thêm thì phải?” - Giọt Nắng nắm đuôi tóc của

Tóc Mây, kéo nhẹ.

“Mỗi tháng, tóc lại dài ra. Em cố gắng để nó dài qua lưng nhưng có lẽ không được rồi. Khi em chết, tóc làm sao dài tiếp, phải không anh?” - Giọng Tóc Mây thật khẽ như thì thầm - “Mai em đi rồi, anh ở lại giữ gìn sức khỏe nha, đừng buồn anh nhé!”

“Anh không buồn, nhất định sẽ không buồn!” - Giọt Nắng lắc đầu liên tục như muốn Tóc Mây tin vào điều đó.

Tóc Mây cười rồi ngược nhìn trời. Trời cao lắm. Những đám mây trắng nõn như cục gòn kết thành nhiều hình dạng, chúng to lớn quá vì thế có cảm giác thật gần, đến mức Tóc Mây giơ tay lên qua đầu là đã có thể giữ được mây. Con bé muốn mây đưa mình đi thật xa, đến một nơi nào đó... một nơi không ai tìm được mình, ích kỷ quá phải không?

“Tóc Mây hay là chúng ta đuổi theo đám mây kia nhé?” - Giọt Nắng chỉ tay về phía bên kia, nơi có chùm mây to nhất đang lững lờ trôi.

Tóc Mây gật đầu.

Thế là hai đứa trẻ nắm tay nhau, cuộc hành trình bắt đầu. Chúng chạy băng băng trên những đám cỏ cao, vượt qua những tán cây dài bắt chéo trên đầu. Chúng chạy và thật kỳ lạ, con đường phía trước như mở lối, mỗi lúc một rộng hơn, nắng cũng sáng hơn và gió cũng thét dữ dội hơn.

Hương vị núi đồi vương qua mũi chúng. Thơm quá! Mùi của quê hương, của đồng cỏ.

Mây vẫn cứ bay, bay tận về cuối trời, nơi không có ranh giới của trời và biển. Vậy nơi đó sẽ có gì? Mãi mãi không ai biết, Tóc Mây cũng thế và có lẽ suốt cuộc đời này nó sẽ không được biết.

Tóc Mây và Giọt Nắng vẫn cứ chạy. Tay chúng mỗi lúc siết mạnh hơn vì

như lời đã hứa, chúng sẽ không bỏ rơi nhau. Hai đứa trẻ không còn đuổi theo mây nữa, đây không còn là cuộc rượt đuổi như mục đích ban đầu mà đó là cuộc hành trình để tìm kiếm. Đi tìm một thứ rất quan trọng như thể tìm chính cuộc đời chúng. Cuộc đời mà hai đứa trẻ này sẽ bị mất!

Suýt chút nữa, Tóc Mây đã nhảy ra khỏi khu đồi núi nếu Giọt Nắng không kịp kéo con bé lại. Tóc Mây thở một nhọc, ánh mắt vẫn hướng về đám mây kia cho đến khi mây tan ra, trải dài và trôi về cuối trời.

“Mây trôi mất rồi. Tóc Mây, em đuổi dữ quá.”

Không nghe trả lời, Giọt Nắng quay qua. Mắt cậu mở to khi thấy Tóc Mây dùng dao cắt đứt phần đuôi tóc. Chưa kịp hiểu gì thì Tóc Mây dùng vải buộc lại rồi đưa ra trước mặt Giọt Nắng. Mắt con bé long lanh nước phản chiếu ánh nắng của buổi chiều tà, miệng nói đứt quãng:

“Đừng... đừng quên em... anh Giọt Nắng!”

Câu nói không thành tiếng của cô bạn khiến lòng Giọt Nắng thất lại. Cậu đưa tay đón lấy chùm tóc rồi ôm vội Tóc Mây vào lòng. Bấy giờ, Tóc Mây bật khóc nức nở trên vai Giọt Nắng, khóc nhiều lắm.

Giọt Nắng áp mặt vào cổ Tóc Mây, muốn nghe nhịp đập nhỏ nhoi đang len lỏi. và thằng bé cảm nhận niềm hạnh phúc dâng trào.

Hoàng hôn buông lơ lửng trên mặt biển. Nắng nhạt đi rồi dần xuống bờ vai Tóc Mây, đôi vai gầy nhom yếu ớt run nhẹ vì em đang bật khóc.

Những giọt nước mắt rơi nhẹ nhàng, nhạt màu, dần dần vỡ ra trong gió. Chúng khiến cho không gian ướt đầm nước.

Gió thì thầm bên tai như an ủi, rồi gió tìm đường len qua mái tóc em. Những sợi tóc đen huyền mỏng manh được hất tung trong không trung, bỗng bành và êm dịu.

Đề rồi vương lại đây là mùi của nắng, của gió hòa lẫn với hương thơm cỏ cây.

Chúng ta sẽ không quên những tháng năm êm đềm bên nhau, sẽ không bao giờ quên thậm chí khi đã chết.

Chúng ta hãy hạnh phúc khi là chiếc bóng của người khác, nuôi dưỡng sự sống của họ như một bóng hình.

... một bóng hình nguyên vẹn...

Sáng hôm sau, một ngày nắng thật đẹp, cả khu đồi núi ngập mình trong những tia sáng óng ánh như đường chỉ. Tóc Mây nhìn Giọt Nắng, cậu thấy đôi mắt màu đêm ấy lại cười. Đôi mắt rảo hoảnh trong veo như nước mùa thu. Chúng không nói câu nào, chỉ nhìn nhau. Cảnh vật xung quanh thật tươi sáng nhưng sao các sơ thấy mọi vật thật buồn. Cái buồn man mác như mắt ai hoen sâu.

Tóc Mây quay vội đi, bước lên xe thật nhanh. Tuy vậy, Giọt Nắng vẫn kịp nhìn thấy, lần cuối, làn tóc màu đêm ấy bay xòa trong gió. Mái tóc ngả màu vì nắng chiếu qua.

Xe lăn bánh chạy, khung cảnh y hệt như lần Bông Gòn ra đi. Nghĩ gì đó Giọt Nắng liền đuổi theo. Trên xe, Tóc Mây ngoái lại nhìn, thấy cảnh ấy nước mắt lại muốn trào ra. Nhưng lòng tự nhủ không được khóc, phải để Giọt Nắng thấy nó mỉm cười khi ra đi, nụ cười thật sự.

Dĩ nhiên Giọt Nắng không đuổi kịp xe. Thằng bé bị bỏ lại phía sau, xa, rất xa...

Không còn thấy Giọt Nắng nữa, Tóc Mây xoay người trở lại rồi nhẹ nhàng lấy trong túi áo ra một viên kẹo.

Viên kẹo màu đỏ, là kẹo đắng.

Tóc Mây cho kẹo vào miệng, vị đắng tan ra thấm vào đầu lưỡi.

...

Đó là lúc em biết rằng, viên kẹo nào cũng có vị ngọt của nó.

Đó là lúc, em học cách để mình hạnh phúc khi là chiếc bóng của người khác, khi mình phải nhường sự sống cho họ.

Và đó là lúc, em thật sự thấy rằng, kẹo đắng thật là đắng!

...

Giọt Nắng dõi theo chiếc xe mặc dù nó đã chạy đi mất hút. Âm thanh xung quanh chẳng có gì khác ngoài tiếng gió rít. Tiếng lạo xạo của những viên sỏi dưới chân cậu nghe sàu sào. Không gian lắng đọng lại khi Giọt Nắng cầm chùm tóc có buộc vải của Tóc Mây lên. Cậu nhìn chăm chăm, cái nhìn rạn nứt giống viên pha lê tan thành từng mảnh.

Giọt Nắng tháo miếng vải ra, đưa tay về phía trước. Như chờ có thể gió đã lao đến thổi tung các sợi tóc bay ngược về phía khu đồi núi. Đôi mắt Giọt Nắng nhìn ra phía xa, xa ngút, dõi theo làn tóc đen.

“Em hãy ở bên cạnh khu đồi núi vì chỉ khi ở nơi đây anh mới không bao giờ chết!”

Giọt Nắng mỉm cười, nụ cười đẹp nhất trong đời. Nụ cười ẩn hiện trong hương hoa. Vương mùi đồng cỏ tươi mát.

... Vương mùi ly biệt...

Còn những sợi tóc kia, chúng bay khắp nơi trên đồi núi, trong khung cảnh nắng nhạt ngập tràn.

Nắng chiều lấp lánh mớ tóc đen, đẹp như những đường sáng trong đêm.

...

Thế là...

Gió vô tình cuốn tóc mây trở về bên nắng

Cuối cùng, gió cũng đưa em trở về bên anh

Đó là ngày mà nắng... bình yên nhất!

...

“J! Chúng ta lên đến đỉnh núi rồi!”

Tiếng gọi lớn xen lẫn trong gió ngàn, âm thanh đập vào tai nghe như bão thét. J dừng lại thở, đưa mắt ngược nhìn lên phía trước, quả nhiên đã đến đỉnh núi. Tuyệt quá!

J đặt cái túi to xuống đất rồi cắm cây cọc, xoay xoay ấn mạnh nó cắm sâu vào nền đất ướt. Trên cây cọc tre phấp phới lá cờ vải, chữ 2J hiện lên thật to, rõ.

J đặt tay lên lồng ngực, tiếng đập ấm áp của con tim như lời thì thầm, nó nhắc nhở J.

Có một người đã nhường sự sống, nhường cuộc đời này cho mình. Người đó đã và sẽ nuôi dưỡng J như một bóng hình.

Tim J đập mạnh nhưng cậu không hề mệt mà thấy hạnh phúc. Gió thét gào, cuốn mọi thứ về phía xa, rất xa... tận cùng của Trái Đất.

Hòa lẫn trong đó là những cánh hoa nhỏ màu trắng như giọt lệ ai đang khóc,

là của một loài hoa, hoa bồ công anh.

...

Tớ sẽ sống và thực hiện ước mơ của hai chúng ta, Bông Gòn ạ.

...

Gió vẫn thét, nắng vẫn sáng, thiên nhiên vẫn hiền dịu và con người vẫn sống.

Cha điểm

Diary

Có khi tôi từng nghĩ sẽ chẳng bao giờ muốn viết ra câu chuyện này. Thế nhưng “nó” ám ảnh, “nó” gào thét, “nó” thôi thúc tôi viết về “nó”. “Nó” của tôi là một thiếu nữ nổi loạn, tôi đã mơ nhiều lần thấy “nó” cười nhếch mép dửng dưng, cách cười cuồng ngạo của kẻ đã đánh mất đi tin yêu và khát khao của cuộc đời. “Nó” và tôi có gì đó đối lập, nhưng sâu xa lại có một mối quan hệ vô hình. Tôi và “nó” như hai bản ngã khác biệt, nhưng viết càng nhiều, hóa ra “nó” và tôi lại tương đồng nhau đến mức khó tin. Tôi muốn cười khẩy lên: Nó đang ăn sâu vào tôi, chỉ có cách cho nó thoát ra khỏi thâm tâm, nhảy múa trên những con chữ thì có vẻ nó mới chịu buông tha cho tôi.

Tôi sẽ viết về “nó”. “Nó” có ngôi xưng là “Tôi” hửn hoi. “Nó” hứa sẽ buông tha cho tôi nếu tôi viết về “nó”, nên tôi viết.

Mẹ tôi rất hận những người đồng tính, vì họ đã hại bà mất đi một đứa con.

Và... Cha tôi... đã từng là một người đồng tính!

Tôi muốn giới thiệu thẳng thắn thế ấy, có thể người ta mới biết được rõ ràng nhất về gia đình của tôi, một cách “vạch áo cho người xem lưng” rất cục mịch, tôi muốn cho tất cả biết rằng đó chính là lí do cho những mâu thuẫn bùng phát trong ngôi nhà này.

Nực cười! Đồng tính có vợ và hai con!

Bạn hiểu gì về cảm giác bị bạn học mình chỉ vào mặt mình và nói: “Cha của mày là bê đê!”?

Tôi không dám chơi với ai, gia đình tôi chìm trong sự ghẻ lạnh, kinh tởm của hàng xóm và họ ngoại.

À, cha tôi cũng đâu phải đồng tính, là lưỡng tính thì đúng hơn!

Tuổi trẻ của ông đào hoa phết. Một sinh viên trường điện ảnh đẹp trai, phong nhã, sẵn sàng đón gục trái tim của những quý bà lắm tiền và cả giới thứ ba. Có cả những cô gái ngây thơ cũng bị ông ấy lừa, như mẹ tôi chẳng hạn. Bỏ mặc sự can ngăn của gia đình, mẹ theo ông ấy. Lúc bà mười bảy tuổi, bà mang thai anh hay chị tôi gì đó.

Nhưng khi bà biết ông đang cặp kè cùng một gã bóng bẩy, nổi kinh tởm khiến bà nhần tâm giết chết anh (chị) tôi khi cái thai chỉ ba tháng. Tôi không biết bằng cách nào, cha tôi có thể khiến mẹ tôi quay lại với ông. Có lẽ, ông ám ảnh bởi giấc mơ có đứa bé trai đứng nhìn ông với ánh mắt căm hận rồi bỏ

chạy. Đó phải chăng là linh hồn xấu số chưa kịp chào đời của anh tôi (có lẽ bào thai của mẹ là một bé trai nhỉ?), ông rút khỏi showbiz, rút khỏi những cuộc chơi, rút khỏi những mối tình và kết hôn với mẹ tôi.

Hai mươi lăm tuổi, mẹ có tôi. Bà kể cha tôi đã phải dâng hương cầu khẩn không biết bao nhiêu chùa. Có lẽ, ông vẫn còn mụ mị bởi đứa bé trai trong giấc mơ năm xưa. Có thể nói, tôi là một đứa con cầu, con khẩn. Ban đầu, khi biết tôi là con gái, cha tôi buồn lắm, ông ta vẫn quan niệm “Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô”. Tuy nhiên, có lẽ tình thân cao hơn cả, ông vẫn yêu thương tôi, vì tôi là con của ông. Gia đình tôi sống tạm cho là hạnh phúc trong ngôi- nhà-của-tình-nhân-cũ-mua-cho-ông, một bà già đáng tuổi nội tôi.

Lão bà ấy nghe theo lời nhân tình (nhân tình ấy là ai thì cũng rõ), bán hết nhà cửa, đất đai ở quê, mặc con cái ngăn cản để mua một ngôi nhà nhỏ một lầu với ý: "Một túp lều tranh hai trái tim vàng". Chẳng may, bà ấy bị cha tôi phụ bạc, ông cưới mẹ tôi. Mất hết tài sản, mấy năm sau, bà ta chết vì tuổi cao sức yếu trong ngôi nhà lá sụp xệ ở quê nhà. Ngôi nhà ở thành thị mà bà mua đứng dưới tên sở hữu của cha tôi đã mặc nhiên trở thành tổ ấm của ba con người. Mỗi lần mẹ kể về chuyện cũ, bà hay rửa oán rằng cha tôi là điểm thú!

Lúc nhỏ, tôi không hiểu bê đê, dĩ điểm là gì nhưng mỗi lần hàng xóm chọc cha tôi từng làm điểm hay ông là bê đê là tôi thấy quê lắm. Mỗi lần như vậy tôi lại khóc oà lên rồi về mách mẹ. Bà cười chua chát rồi ôm tôi vỗ về. Bà bảo tôi phải nghe lời bà, đừng tin những gì cha nói. Tuổi thơ ở con hẻm sâu trong thành thị với lũ trẻ hay đẩy tôi ra mọi cuộc chơi đã thành điều quen thuộc. Thuở bé tôi chẳng có bạn bè, đơn giản vì cha tôi là bê đê! Tôi hiểu thế thôi và nhục nhả với câu nói đó vô cùng.

Cha tôi vẫn ham chơi lắm. Ông đẹp mã và có nhiều bạn bè. Ông thường về nhà rất khuya và trên người luôn sực mùi nước hoa. Ông vẫn lén lút qua lại với đám người đồng tính. Mẹ tôi mãi dùng lí do đó dằn vặt ông, bà xét nét từng người bạn của ông và ghen tuông mù quáng.

Ba tuổi, tôi theo nhà về nông thôn sinh sống. Cha bán ngôi nhà một trệt, một gác do lão bà kia mua, cùng tiền dành dụm mua một công đất ở quê. Thời đó quê nghèo lắm, nhà tôi thuộc hạng sang khi cha tôi có chiếc Wave

mới cầu, tôi có váy công chúa mà mấy đứa con nít chảy nước mũi rùng rùng ở đây luôn thềm thuồng. Nhưng vẫn lối sống thành thị, ngôi nhà to lớn bao bọc bằng lưới và cổng cao kín mít. Vì thế, dù tôi có búp bê barbie, có đồ hàng, có xe điều khiển nhưng tôi cũng chẳng có ai chơi cùng. Cha tôi mở một salon tóc ở trần, cách chỗ tôi ở hai mươi phút đi xe. Ở trần thì nhộn nhịp và hiện đại hơn nhiều. Và chỗ đó người ta cũng đủ khôn ngoan và dễ dàng đồn đại rằng: “Ông H, chủ salon tóc đó là bê đê, xem bê đê ngày nào cũng tới salon đó chơi cả!”.

Tiếng xâu đồn xa, đồn tới tận chỗ quê tôi ở. Mỗi lần ai hỏi tôi là con của ai, tôi trả lời, xong họ lại che miệng cười tủm tỉm. Mẹ lại lên cơn Hoạn Thư quần quai. Nhà tôi trở thành bạo lực gia đình khi những cơn chè chén của cha kéo theo tiếng tru tréo của mẹ. Tôi hay trốn trong kẹt cửa nhìn họ, mắt rung rung. Gia đình tôi trở thành trò hề lớn cho thiên hạ bàn tán.

Lúc nhỏ mẹ hay châm vào đầu tôi những tư tưởng móp méo về cha, như một thứ rất kinh tởm. Còn cha, ông chỉ thờ dài và bảo: “Chùng nào lớn con sẽ hiểu!”. Tôi già dặn hơn tuổi. Thật vậy! Lớn dần, tôi chẳng tin ai trong ngôi nhà này. Tôi ghét cha mỗi lần gây gỗ lại đánh mẹ. Tôi ghét mẹ mỗi lần phân uất lại giày vò con cái. Suốt mười bảy năm vẫn thế. Một mối và chán chường không?

Đứa em tôi cũng là gái, nó được mẹ tẩy não từ nhỏ. Nó không ưa cha. Đối với tôi, ông chỉ đang thực hiện trách nhiệm là đưa tiền ăn uống nuôi gia đình, ngoài ra, ông vẫn ưa ở ngoài suốt đêm. Tôi bất trị vì có ai đáng để giáo dục tôi. Cười khẩy, tôi muốn thoát khỏi ngôi nhà này!

Chỉ có học tập mới là thứ đưa tôi thoát khỏi chốn địa ngục này. Rất muốn! Tôi đã muốn thoát khỏi cảnh sống này phát điên lên được! Tôi đã quyết tâm mình phải học thật giỏi, sau đó lên đại học, thoát khỏi nơi đây. Sẽ không bao giờ về gia đình này! Đúng! Không bao giờ trở về đây nữa! Mười năm phấn đấu với thành tích học xuất sắc, kế hoạch của tôi còn tí nữa là thành công. Ai ngờ có một ngày, một ngày cuối tháng tư năm lớp 10, cuộc đời tôi rẽ sang ngã khác.

Hôm đó, vào buổi chiều, tôi đang chìm sâu trong cơn mê man sốt do dầm

mưa đi học. Trong giấc ngủ u mê tràn đầy tiếng cãi vã. Sau đó là tiếng xe nổ máy chát chúa. Cảm giác lồng ngực đang rất đau, cảm giác chơi vơi đang gằng gượng tỉnh dậy. Tiếng la hét êm dần, êm dần khi tiếng xe máy rời xa. Con mụ mị êm theo, tôi lại chìm trong cơn sốt rệu rã. Những ý thức lơ mơ đủ đoán ra là nhà tôi vừa có một trận cãi nhau. Chuyện quá thường xuyên, tôi chẳng quan tâm, cứ đóng chặt cửa phòng, không ai biết tôi đang bệnh.

Chắc đã khuya, giấc ngủ lại bị kéo căng như dây đàn khi âm thanh mắng nhiếc bủa tràn. Có khi nào vừa ngủ, trong cơn mê sáng, đầu nặng trĩu, bạn khóc không?

Tỉnh dậy, đầu đau như búa bổ. Tiếng mắng nhiếc bổ thẳng vào mình xối xả. Vừa đau, mệt, khó chịu, phẫn uất. Mẹ vào phòng tôi, chửi rửa tôi một trận cho hả tức khi cha của tôi đã bỏ đi, bà như sư tử cái nhào đến lấy roi quất vào tôi tới tấp, chỉ vì tưởng tôi biếng nhác, bỏ ăn, cứ trốn trong phòng mà ngủ. Tôi cáu bẳn gào lên, điên tiết giựt phắt cây roi của mẹ, bẻ gãy. Đau đầu quá! Nóng quá! Tôi vừa điên vừa khóc như mưa. Không phải khóc vì đau, tôi khóc vì uất ức. Xô bà mẹ khỏi phòng, tiếng cửa đập mạnh bạo đóng lại. Tôi ngã dài trên giường. Khóc nức nở! Tàn dư trong cuộc chiến này chỉ có những nỗi đau bị xối lên ê buốt.

Tôi muốn thoát khỏi đây!

Ai cũng có phần tử điên loạn trong người, quan trọng là nó bộc phát khi nào và vì cái gì. Một khi nó đã xuất hiện rồi thì liệu còn đủ lý trí để kiềm chế được không? Tôi quá lý trí, quá thực dụng và thận trọng. Tôi muốn lo cho tương lai mình ít ra cũng phải lên đến đại học để có cái nghề ra hồn. Nhưng giờ, không nhất thiết thế nữa! Tôi chẳng cần thiết gì ngoài muốn bỏ đi khỏi cái nhà này.

Sửa soạn một ba-lô, gần sáng tôi sẽ trốn khỏi đây. Nhất quyết là vậy!

Cuộc đời tôi chỉ yên bình và thoát ra bể nhơ nhuốc này khi rời khỏi gia đình. Tôi muốn là một cánh chim, bay cao thật cao, xa thật xa. Bay đến đâu đó người ta không biết tôi là ai, tôi tên gì và... Cha tôi là ai?

Gần thi học kì hai, bài vở cao như núi. Tôi vờ tỉnh táo ăn qua loa, lén uống hạ sốt và rúc trong phòng làm bài tập như thường lệ. Tôi chờ họ ngủ để mình thoát khỏi đây. Hơn một giờ sáng, tôi tỉnh như sáo, lắng tai nghe thấy tiếng Honda về. Bão táp lại về ư? Ha ha, sao trốn được đây?

Trái như tôi nghĩ, căn phòng sát bên vang tiếng rầm rầm của tủ quần áo, tiếng mẹ lầu bầu nho nhỏ rồi lớn dần. Phát giác! Hình như... Cha muốn bỏ nhà đi!

Hừm, một ngày có hai người cùng muốn thoát khỏi địa ngục này. Thật trùng hợp. Tôi cầm chặt bút, mím môi, nước mắt loang ướt trang giấy trắng, chữ nhoè rồi! Gạt tay thật nhanh lau đi nước mắt, tay tôi run lẩy bẩy.

Cửa phòng thô bạo bị mở toang, cha kéo vali ngang phòng, ông tìm tôi. Tôi cúi gằm mặt xuống đồng bài vở, cố che đôi mắt đỏ ầng ậc, ngón tay bấm chặt vào nhau, siết, không được khóc!

Cha cất cái tiếng khàn trầm, gương mặt đen lại, tràn một mảng quả quyết, ông hỏi thẳng:

- Hạ à, con có muốn đi cùng cha?

Muốn! Dại gì mà không? Nhưng đi theo cha thì cuộc đời tôi sẽ ra sao? Tôi sợ cái bức tường tồn tại thực dụng kia sụp đổ. Tôi nghĩ đến những cái như việc ăn học đang dang dở, nghĩ đến cảnh ảm no hiện tại, nghĩ đến nhiều thứ nữa. Ở lại hay là đi?

Tôi ngược nhìn ông bằng con mắt ráo hoảnh, giọng cũng nhẹ tênh:

- Cha có chắc là nuôi con tốt nghiệp đại học nổi không?

Cha nói:

- Bằng mọi giá. Con đi chứ?

Không chân chừ, tôi bình thần thấy cây bút xuống, lòi ba-lô trong tủ đồ ra. Cấn chặt môi:

- Chờ chút, con thay đồ.

Đến lúc cần phải tìm lối thoát. Tôi không thể để đời tôi phải dính vào những điều áp bức mình trong khổ ải, đau đớn. Đã đến lúc tìm cho mình một cuộc đời khác đi. Sướng hay khổ chưa biết, có điều, thoát khỏi nỗi khổ hiện tại là hoan hỉ lắm rồi.

Mẹ dựa vào cửa nhìn tôi, lầm bầm:

- Mày đi theo nó sớm muộn mày cũng như nó thôi. Con ngu!

Lòng xót tấy, mắt cay như sát phải ớt, tôi nghe tim mình cuồng loạn. Mặc kệ! Nhìn thẳng và đi nào! Em gái đang ngủ, nó nghe động, choàng tỉnh rồi chui ra khỏi mùng, ôm lấy chân tôi. Nó khóc và lết theo mỗi bước chân tôi, kéo theo lòng tôi nặng trĩu. Mệt mỏi quá rồi! Hãy để tôi yên! Kiếp này chị em mình có duyên làm người ruột thịt đến đây thôi!

Tôi hôn lên trán nó. Mắt nó tèm nhem nước mắt. Nó níu vali của cha, hét om sòm:

- Tui không cho ông dắt chị hai tui đi! Không cho! Không cho! Chị Hạ, đừng bỏ em!

Chán chường đã ăn mòn tâm hồn tôi quá rồi. Thà là chết trong nhẹ nhõm, lúc tôi đang đói khổ còn hơn là đầy đoạ mình trong ngôi nhà giả tạo rỗng tuếch tình thương này. Một gia đình mà tôi không muốn chấp nhận, phải hành hạ bản thân trong đơn độc, thống khổ, sỉ nhục như bây giờ, đã đến lúc tới lượt tôi lựa chọn: Đi thôi!

Nửa đêm đèn nhà sáng trưng, tiếng chó sủa dữ dội vang trong đêm tối. Tâm hồn tôi muốn chết đi rồi. Tiếng xe lại nổ máy, tôi rúc người trong chiếc hoodie, thấy đầu mình trống rỗng. Đêm lạnh buốt. Bóng đêm nuốt chửng hai con người đang lao cùng xe trong đêm, bỏ lại phía sau em gái tôi khóc nức, đuổi theo thật xa, con bé bỏ chân trần chạy trên con đường nhựa nhám. Chân đau không em? Vết thương rồi sẽ lành thôi. Chị cũng cần cho vết thương lòng mình lành lại, bỏ đi là ích kỉ, nhưng với chị là giải thoát.

Vĩnh biệt ngôi nhà to có vườn trái cây mát lành, vĩnh biệt người mẹ mà tôi kính trọng, vĩnh biệt em gái, vĩnh biệt những nỗi u uẩn kiềm hãm tôi. Đi thôi! Thế là xong!

Gió đêm tạt vào người. Tôi trốn sau lưng cha. Mặc kệ ông là gay, là trai bao gì tôi chả cần biết. Tôi biết ông đang là thiên sứ lôi tôi khỏi những bế tắc này trước khi tôi muốn tự tử.

Bắt đầu tự lực mà sống! Hạ à, mày chẳng còn sống trong chăn êm nệm ấm nữa đâu!

Tiếng radio trưa kêu sột soạt lạnh lạnh tiếng cải lương của bà chủ nhà vang khắp xóm trọ. Tôi lim dim mắt, trán đắp khăn nóng. Bớt sốt rồi nhỉ? Âm thanh mái tôn oằn lên trong nắng trưa thiêu đốt. Trên căn gác hằm hằm nóng, chiếc quạt máy nhỏ không đủ xua đi cái nóng đầu hè. Tôi lồm cồm bò dậy đi xuống gác. Quá trưa, xóm trọ vắng tanh, trong căn phòng nhỏ xíu có mình tôi. Cha chắc đã đi làm rồi.

Vậy là tôi đã bỏ học cả tuần, cha đưa tôi về thành phố. Hôm ngày mới bỏ đi, chưa tìm được chỗ ở nên cha đành thuê nhà nghỉ ở tạm một hôm, ngủ một giấc dài sau chuyến đi mệt, đến trưa cha mới đi tìm nhà. May mắn mà có nhà trọ này, tuy nhỏ và khá xa trung tâm thành phố nhưng có cái che nắng che mưa được rồi.

Đổ đĩa rau muống luộc sơ vào chảo xào qua lại, dầu ăn bắn vào tay bỏng rát, tôi nén đau, cảm lạnh. Giờ cái gì cũng phải tự lo, tôi còn cái quyền lựa chọn sao?

Cha xách hộp đồ nghề cũ kĩ đi hót tóc dạo, sẵn tiện tìm xem coi có tiệm làm tóc nào nhận ông không, ông nội tôi vốn là thợ hót tóc với bằng hiệu gia truyền tên “Trần Thiện Nghề” - cái nghề lương thiện của họ Trần. Cha tôi lúc bé học được món nghề lương thiện này của ông phòng thân, cha hay kể chuyện bao cấp cực khổ thế nào, kể nhà cha nghèo đến nỗi bằng tuổi tôi cha phải đi buôn gạo lậu. Những kí ức đó khiến ông căm ghét cái nghèo và yêu tiền, bằng mọi giá kiếm tiền. Đến khi cơ ngơi đã có chút dư dả, không chịu được cái cảnh éo le của gia đình, cha mang theo tôi đi nơi khác làm lại từ đầu.

Tôi ghét những người sống trong xóm trọ này, đó là những gã thanh niên xăm hình văn vận, cạo trần trùng trục khoe hình xăm, tóc dài cột đuôi gà phì phò thuốc lá. Những lối vào phòng những gã nuôi đầy gà đá. Tôi ghét nhất trong đám đó cái gã tóc qua gáy nhuộm highlight hay ôm con gà chuối đi ngang qua phòng tôi.

Thấy tôi đang phơi đồ trước phòng, gã tiến lại choàng vai, bá cổ, vừa nói bông đùa vừa nhả vào mặt tôi mùi thuốc lá kinh tởm.

Tôi trừng trừng mắt nhìn gã, gã lại sờ má tôi. Khi tôi đẩy cái tay góm ghiếc đó ra và cắp cái thau giặt đồ vào phòng thì hấn lại vươn tay ôm tôi vào lòng. Hoảng quá, tôi thấy cái thau xuống, xoay người và gồng tay vật một cú trời giáng khiến gã bò lăn ra đất. Đám người phía sau cùng gã trở mắt nhìn tôi. Tôi hừ lạnh, đưa tay quệt quệt bầu má bị bàn tay kia sờ mó, lãnh đạm đóng chốt cửa lại, bên trong phòng ôm ngực thở hắt. May thay lúc bé tôi đã mê tí cái môn Judo khi mà gần xóm có ông võ sư từ trấn về mở lớp dạy. Tôi nằng nặc xin đi học võ. Đến giờ thì cũng đã chục năm, cũng dư dả chiêu đá đấm phòng thân rồi còn gì. Nhờ vụ hôm tôi vật ngã gã đó mà giờ mấy tên trong xóm chả thằng nào còn dám sớ rớ tới gần tôi. Thật tốt!

Cha cứ đi làm tới tối mới về, tôi nấu mâm cơm đạm bạc nhất quyết chờ cha về ăn cùng. Cuộc sống tôi trông lay lắt và thảm hại quá.

Kệ đi! Tôi đã chọn nó và không được phép hối hận. Cứ thế, tôi cảm giác

cuộc sống tẻ nhạt này nặng nề trôi qua. Bao giờ mới tìm ra cho mình chút ý nghĩa để sống?

Nửa tháng qua rồi. Hè tới đổ lên những con đường phố thị cái nắng muốn bỏng da. Tôi khoác lớp áo khoác dày cộm, khẩu trang và mũ tai bèo kín mặt, mồ hôi ướt đầm đìa, co người đạp từng vòng trên chiếc xe cũ hàng thanh lý được cha mua ở tiệm cầm đồ cho tôi. Tôi không thể ở nhà ăn bám suốt ngày được, cha thì kiếm được bao nhiêu tiền lo xuể cho hai cha con? Thế nên tôi quyết định đi bán vé số phụ thêm tiền cho cha.

Dù sao cũng đã dở dang năm lớp 10, còn vài ngày nữa là thi mà tôi lại bỏ học thì coi như xong rồi. Chắc qua hè tôi sẽ nhờ cha xin vào một trung tâm giáo dục thường xuyên học.

Trước mùa nhập học tranh thủ kiếm thêm tiền mua sách vở, tôi muốn tự lo. Vì thế, tôi nhận thêm vé số và bán dạo vào những nơi xa chỗ ở hơn, tối về thì xin gia công kẹp tóc làm thêm. Cuộc sống tôi bắt đầu bận rộn bươn chải. Nhiều khi tiết kiệm tiền cơm, trưa tôi và cha đèo nhau sang quận kế bên ăn cơm chay từ thiện. Có hôm, tối khi tôi rúc trong góc nhà làm kẹp, cha nhìn tôi rồi run giọng:

- Theo cha con khổ quá! Con có hối hận không?

Lúc đó, tôi nghiêng mạnh quai hàm vì cơn xúc động trào lên, mắt cay cay, cổ cười:

- Không cực! Con chịu được. Ở đây rất thoải mái!

- Cha sẽ ráng xin cho con đi học lại. Hôm nào cha về quê đem giấy tờ cho con. Mình vẫn còn hộ khẩu thành phố mà. Tiện thể cha đưa đơn ly hôn.

Ly hôn? Ha ha, kết thúc của một cuộc hôn nhân ngọt ngào bị hai từ “ly hôn” nhẹ nhàng đập đổ. Trên đời này chẳng có gì là vĩnh cửu. Tình yêu cũng vậy. À, đúng hơn là cha chỉ cưới mẹ vì trách nhiệm, vì ông sợ quả báo. Ông thương mẹ được bao nhiêu? Còn tôi, tôi không thương, cũng không ghét mẹ.

Tôi không trách bà xem tôi là thứ ràng chân cha ở nhà. Phải, mẹ hay dùng tôi làm cái cớ để cha êm xuôi mọi chuyện. Và khi cha mang theo tôi đi thì bà chẳng còn cách nào níu kéo ông. Tội nghiệp em tôi! Nó đã có những rắp tâm căm hờn cha từ nhỏ. Mẹ vừa yêu, vừa hận cha. Có sao mẹ nở nhồi nhét những tư tưởng đó vào đầu một đứa bé?

Tôi im lìm không đáp và cúi đầu làm kệ tiếp. Tiếng cải lương trên sóng phát thanh nhà bên cứ lạnh lút xuyên trong đêm khuya nào nề. Có con gà kê chương tính, nó canh giữa khuya lại gáy lên ầm ỹ. Tôi rất muốn bẻ cổ, vật lông nó. Gà gù lại gáy nửa đêm.

Một trưa cuối tháng năm, sau đợt triều cường lụt lội thì cơn nóng lại thiêu đốt đất trời. Tôi đạp xe ngang góc đường có cây phượng lớn nằm trong khuôn viên nhà văn hoá. Hè về và phượng đã đổ cả cây. Có tiếng ve râm ran. Tôi nhìn mấy bóng áo dài trắng đạp xe cười nói ngang qua mình mà thấy lòng chạnh lại. Tôi nhớ trường lớp, thầy cô, bè bạn quá! Tôi muốn đi học! Tôi nhớ những phương trình mình hay than thở là rắc rối, nhớ bài thơ trong Truyện Kiều hay lái nhai là khó học. Tôi nhớ tất cả. Muốn sớm hết hè và xin đi học lại quá! Hi vọng là cha sẽ tìm được chỗ học cho tôi.

Mấy hôm trước, phòng trọ sát vách có khách trọ là hai gã đàn ông eo lả. Nhìn cũng đoán ra là dân đồng tính, nghĩ sâu hơn, bậy bạ hơn là đám trai đứng đường, trai bao. Xóm trọ của dân lao động phức tạp, dân nghiện cũng có, dĩ điểm cũng có, thứ hỗn tạp nào cũng có. Đáng ra là trưa tôi đang bán vé số phải canh về nhà nấu cơm, nhưng khi về đến cửa phòng, xóm trọ vắng im ỉm. Đa phần người ta đi làm, hay mấy người “đi làm vào ban đêm” đã đóng cửa ngủ bù. Tôi định mở cửa phòng vào trong, nhưng chợt nghe thấy tiếng rên rỉ, thở dốc bên phòng kế bên, chợt thấy má đỏ bừng. Ngượng chín người, phòng hai gã bê đê kia cứ phát ra âm thanh như đặt loa cho cả xóm nghe. Tôi lúi thủi gạt chống xe rồi quay đi bán vé số tiếp. Nghĩ đến họ, tôi lại liên tưởng đến những câu chuyện về cha lúc trẻ, không hiểu sao tự nhiên thấy buồn nôn.

Vé số hôm nay bị ế, tôi muốn đốt phong long cái bà ăn cơm tấm hôi sáng gì đâu. Mới sáng chia cọc vé số mời bà mua, thấy bà ăn mặc cũng sang, về cái mặt lờ lợt như hát bội, tôi cố niềm nở nịnh nọt. Bà ta đưa cái tay béo múp lặt lặt xem xem, hỏi vé đài này, đài nọ, mượn coi vé dò tí rồi đòi số này,

số kia. Cuối cùng quẳng trả vào mặt tôi cọc vé số vì chê số xấu. Báo hại sáng tới giờ mời ai mà họ cũng chê. Nếu chiều nay bán không đủ số này là coi như xong rồi. Phải tranh thủ đi bán xa hơn coi sao!

Bán vé số cũng cực lắm, phải lê đến mọi nơi mời mọc người ta mua. Tôi sợ nhất là đến mời chào ở mấy quán nhậu, mấy gã bợm cứ hay sờ soạng tôi. Nhưng khổ nỗi mấy gã đó hay chơi sộp, có khi boa thêm tiền nhiều lắm. Mỗi lần bán cho đám thanh niên đi xe tôi lại canh cánh lo, sợ bị giật, bị cướp. Mấy “đồng nghiệp” kể cho tôi nghe về kinh nghiệm của họ, những tai nạn họ từng bị, nhắc tôi phải cảnh giác.

Đi nhong nhong dưới nắng, tôi đen đúa và gầy gò đi, không còn giống lúc ở quê. Đang đạp xe rao bán vé số, tự nhiên trong một nhà bán tạp hoá có gã đàn ông chừng gần bốn chục ngoắc tôi lại hỏi vé số. Cái nhà bên trong mát lạnh có quạt máy làm tôi thấy thật dễ chịu khi bơi mình dưới nắng suốt trưa. Gần bốn giờ chiều, tranh thủ bán lẹ cho kịp giờ xổ số. Gã đàn ông nằm dài cời trần khoe làn da bánh mật dưới sàn gạch men, gã bắc chân chữ ngũ nằm lựa vé số khi tôi ngồi bên cạnh. Gã nhìn ghê ghê khi trên ngực và tay xăm mấy hình rồng, hổ, đầu gã cạo trọc. Tôi tháo cái nón, đưa tay phe phẩy quạt. Gã liếng lảo, nhìn tôi chăm chăm, vờ vịt hỏi này nọ. Tôi cúi người đưa tay lật tìm số hần đòi trên cọc vé số gã đang cầm trên tay.

Khốn nạn thay, tên chó má đó đè ngửa vật tôi xuống, bịt chặt miệng, hãm tay chân tôi lại. Cái thân thể béo ú đó đè lên người tôi, ra sức sờ soạng, hun hít. Tôi cắn tay gã, hét lên kêu cứu, âm thanh thất thanh nhỏ dần khi tôi bị gã giáng cho một cái tát nảy lửa vào mặt. Đau quá! Sợ quá! Cha ơi cứu con!

Tôi cố vẫy vùng, phản kháng càng bị gã tát dã man. Cái cảm giác tởm lợm kinh khủng khi gã cấu véo trên cổ tôi, hôn nham nhở trên mặt làm tôi muốn phỉ nhổ vào bộ mặt đó. Bàn tay to lớn đó di dần xuống áo tôi, xé toạc cúc áo. Bờ môi đó lan dần đến ngực.

Khủng khiếp quá! Kinh tởm quá! Tôi hỗn loạn vô cùng. Tôi thôi giãy giụa, cứng đờ như xác chết, bình tĩnh để gã làm loạn trên người mình. Bàn tay đang len lén mò mẫm, tôi chụp được một dị vật cứng.

CÓP!!!

Những giọt máu nóng hồi trên mặt gã đàn ông đang nằm đè lên tôi nhỏ giọt lên mặt tôi. Đôi mắt tên đó trợn to rồi ngã gục dài trên nền nhà. Tôi nhìn cái gạt tàn thuốc bằng thủy tinh dính đầy máu thẳng thốt.

Hoảng sợ, tôi vội đầy gã ra khỏi người mình, giựt lại cọc vé số, ôm chặt áo chạy bán sống bán chết ra ngôi nhà đó. May thay lúc đó không ai nhìn thấy tôi.

4 giờ 15 phút chiều, tôi co chân đạp thực mạng về hướng đại lý. Sắp xô số rồi! Làm sao về kịp đây! Chết rồi! Chết thật rồi!

Tôi quăng xe trước công đại lý vé số, nhóm người đông đúc trước công tử đi hết rồi, hót hải xộc đến chỗ bà chủ.

- Bà... bà chủ! Vé số... vé số của con! - Tôi nói mà như mèo, thở hì hục.

Bà chủ khoanh tay, ngoảnh mặt, chỉ vào cái đồng hồ, giọng lạnh lạnh:

- Vé số, vé dò gì nữa! Xô xong hết rồi!

Tôi nhìn cọc vé số trên tay, khóc nức, quỳ xuống mà van:

- Nhận lại giùm con đi bà! Thương con đi bà! Hức hức! Nguyên cọc này giờ tính sao? Hôm nay tới hạn tiền nhà nữa! Hức! Cứu con với bà ơi!

Cái bà chủ đại lý lạnh lùng trơ ra trước vẻ khổ sở của tôi, húng hắng giọng lãnh đạm:

- Đủ rồi! Đừng có bày trò khóc lóc ở đây! Mà vì miếng cơm, manh áo, tao cũng thế thôi. Mà cũng phải thương tao chứ! Vé số xô rồi mà kêu tao nhận lại thì lỗ cho tao quá!

Người đàn bà đi ngang qua tôi, bỏ lại đứa con gái đang quỳ khóc cùng cốc giấy lộn la liệt dưới đất. Chết tôi rồi!

Dắt xe lang thang trên con đường phố thị đã lên đèn. Tôi như cái xác không hồn vất vưởng thảm hại.

Hết thật rồi! Tiền đâu bù lỗ cho cốc vé số này? Tiền làm cả tháng chưa chắc đủ bù. Tôi muốn ngậy đại ra, đi một cách vô hồn trên con đường nườm nượp xe qua lại. Áo khoác được kéo cao che chiếc áo sơ mi bên trong đã rách rưới vì gã đốn mạt ban chiều, bầu má tôi sưng đỏ, môi bị tát đến rỉ máu. Tại sao khi người ta thấy tâm hồn mình có chút giải thoát thì thể xác mình lại bị dày đoạ? Tôi thèm như xưa, có giường to, phòng riêng, có đồ ăn ngon miệng chứ không phải cảnh trôi nổi, bạc bẽo, nơm nớp lo như bây giờ. Khổ quá! Mẹ ơi con khổ quá! Nhưng tôi không muốn lại tiếp tục dày ải tâm hồn mình mục ruỗng, đau khổ. Cuộc sống là gì mà sao khó khăn quá? Con đường nào để ta thoát đây?

Chết phải chăng là hết?

Tôi nhắm mắt, miên man suy nghĩ, chưa bao giờ suy nghĩ cùng cực đó dâng trong tôi mãnh liệt như vậy. Tôi muốn chết!

Bụng đói sôi sục, người lem nhem bẩn thỉu, tôi đưa mắt nhìn về phía nhà hàng sang trọng bên đường bằng con mắt thèm khát.

Trên bàn ăn đó có nồi lẩu sôi bùng, có tôm, có đùi gà nữa, những sơn hào hải vị thật no mắt. Tôi đói lắm! Rất lâu rồi tôi chưa ăn một bữa thật no. Nghĩ đến thùng gạo sắp cạn ở nhà, tôi còn bao nhiêu buổi no đây?

Ánh mắt tôi di dân nhìn những vị khách đang ăn, bàn ăn bốn người với gã trai mặc áo hường in hoa to bản, nhìn bộ điệu éo lá đó cũng hiểu rồi. Tôi phì cười. Trên đời sao phổ biến cái giới tính lừng lơ thế không biết. Đồng tính không xấu, nhưng lỡ bạn có người cha từng dính dáng tới đồng tính thì bạn có mặc cảm hay không?

Tôi rất muốn nói là cha không xấu. Tôi muốn đấu tranh rằng điều đó cũng thật bình thường. Thế mà cảm xúc luôn đi ngược với lý trí. Và tôi đã khắc quá sâu những lời của mẹ, cho nên giờ mới thấy họ là cảm giác nôn mửa đã tràn lên ngay.

Làm sao tôi bỏ được cái suy nghĩ gớm ghiếc đó ra khỏi đầu óc mình?

Và tôi đang dối đến hoa mắt phải không? Tên áo hường đó đang cặp kè người đàn ông kia, bàn tay vuốt ve, sờ soạng rồi cười vui vẻ. Mắt tôi có vấn đề phải không? Tại sao tôi trông thấy người đàn ông đang ăn cùng gã lại là Cha?

Trong lúc con gái mình đang khổ sở bán vé số, xem bị cưỡng hiếp và còn lỗ tiền bán thì ông ta quần là áo lượt đi ăn cùng đám bạn bê đê ở một nhà hàng sang trọng ở trung tâm. Trong khi tôi chẳng dám ăn nhiều cơm, chừa ra nhiều đồ ăn cho cha thì ông ta lại có tôm hùm, cua lớn mà ăn. Đó là cha của tôi sao? Cha sung sướng chơi bời rồi lại giả khổ cực khi về nhà với tôi. Nhìn gương mặt vui vẻ đang dang tay cụng bia với đám nọ có phải là ánh mắt thương xót tôi nữa đâu.

Giả dối! Tất cả là giả dối! Ông lừa gạt tôi! Ông giống như lời mẹ nói, chỉ là tên điểm thú vị cơ hội ăn bám! Ông lừa phỉnh tôi! Ông xấu xa!

Tôi cười chua chát, nước mắt tuôn thành dòng dài, lẳng lặng quay đầu xe trở về nhà.

Tiếng xe chạy về con hẻm nhỏ, vắng vắng tiếng chó sủa khan. Ánh sáng trắng đột nhiên sáng khắp phòng, phơi bày ra hình ảnh đứa con gái đang ngồi rúc trong góc, bộ đồ trên người nhàu nhĩ. Xé toạc khoảng không tịch mịch là âm thanh có chút bất ngờ:

- Hạ, con còn thức sao? Sao không bật đèn? - Rồi chất giọng đó trở nên vui vẻ. Ông đưa trước mặt tôi một cái bánh kem ngon lành cùng dòng chữ "*Mừng sinh nhật con gái Nhật Hạ - 16 tuổi*" - Chúc mừng sinh nhật con gái yêu, bận rộn quá cha xem quên hôm nay là sinh nhật con. Thứ lỗi cho cha

nhé!

Ừ, cha bận rộn lắm! Bận rộn tới mức trên người nồng nặc mùi còn trộn với mùi nước hoa đắt tiền, quần áo đẹp đẽ thế mà. Cha rất “cực khổ”! Ha ha, “cực khổ”!

Tôi nói, giọng chát ngăm:

- Vâng, rất bận. Vậy thì cha có thể quên hẳn sinh nhật con cho đỡ bận!

- Ủa, sao con lại nói vậy? Sinh nhật mỗi năm chỉ có một lần, dù bận thế nào cha cũng phải mừng cho con chứ! Sinh nhật con yêu của cha mà!

Ừ, sinh nhật thì một năm chỉ có một ngày còn chơi bời thì ngày nào cũng được, phải không?

- Con không cần! - Tôi gằn giọng.

- Kìa Hạ, sao âm ương thế? Sao má con sưng đỏ vậy? Ai đánh con?

Tôi gạt bàn tay đang sờ trên má mình xuống, kích động nhìn ông, đứng dậy hét lên:

- Đừng giơ bàn tay đã chạm vào những thứ dơ bẩn đó chạm vào mặt tôi! Không cần sinh nhật gì cả! Không cần ông phải giả nhân nghĩa với tôi! Ông ăn chơi vui vẻ bên ngoài rồi về vờ vịt ban chút tình thương bố thí đó!

Cha bắt ngờ nhìn tôi chăm chăm, lấp lấp:

- Hạ, con nói gì vậy?

Tôi chỉ thấy trong tôi hiện tại là một chân trời sụp đổ. Kinh tởm! Thật đáng sợ với một người cha như thế. Hình tượng của ông trong tôi đổ vỡ cả

rồi. “Cha của mày là điểm thúì!” - Câu nói của mẹ cứ như cào xé ruột gan tôi. “Cha mày rất đê tiện!” - Phải, ông cực kì đê tiện. Mẹ nói đúng hết. Tôi sai rồi! Sai rồi!

- Tôi không cần ông tiếp tục vờ vịt như thế! Sao không tiếp tục vui chơi cùng đám bạn bóng bẩy của ông đi? Sao phải về đây làm gì? Sao không ở nhà hàng ôm ấp nhau tiếp đi! Ông làm tôi thấy thật tởm! Ha ha, mẹ nói đúng thật chứ! Ha ha, ông là điểm thúì! Ha ha, là điểm thúì! Là thứ bẩn thỉu mặt hạng nhất trên đời! Là điểm!

CHÁT!!!

Bầu má đau buốt vừa lãnh một cái tát tàn bạo từ ông. Cha đứng nhìn tôi long sòng sọc, quai hàm bạnh ra. Tôi trân mắt đối mặt với ông, nước mắt tuôn giàn giụa khắp mặt, đôi mắt như đang đập tan tất cả kí ức tốt đẹp về cha. Tất cả mọi thứ tan biến hết rồi! Hết thật rồi! Giả tạo! Đều là giả tạo tất!

Những âm thanh tiếp theo là tiếng đồ đạc đổ vỡ, chiếc bánh kem nát bét dưới sàn, tiếng cửa bị tung ra, tiếng chó tru lên từng hồi, tiếng chân huỳnh huých chạy trên đất và... tiếng gọi tên tôi:

- Hạ! Đứng lại! Hạ!

Tôi chạy điên cuồng, nước mắt mờ mịt nhòe hết mọi thứ. Chạy, cứ chạy. Làm sao xóa hết nỗi đau đớn ê chề này? Làm sao cho tôi một lối thoát? Tôi muốn trốn thoát khỏi những nghiệt ngã này!

Người cha ấm áp của tôi? Hết rồi!

Người mẹ năm nào vỗ về tôi trong vòng tay? Hết rồi!

Gia đình nhỏ bé của tôi? Hết thật rồi!

Giả dối! Tất cả lừa gạt tôi! Ha ha, đều là một trò lừa lố bịch! Tôi mất tất

cả rồi!

Đứng trên lề đường, nhìn dòng xe đang chạy như mắc cửi. Tôi khóc trong điên loạn. Cõi tâm hồn tôi đã chết rồi! Còn gì mà luyến tiếc! Còn gì mà hi vọng! Chấm hết!

Nhắm mắt lại và cảm nhận cơn đau xác thịt sắp ập tới. Đừng sợ! Đau một chút rồi thì mày sẽ được bình yên! Đừng sợ! Mạnh mẽ lên Hạ à!

Bước chân càn xuống lòng đường, xông ào ra giữa lộ, ánh đèn xe chói lòa rọi vào mắt, tiếng kèn xe chói tai và tiếng hét thất thanh bao lấy tôi. Tim như đứng lại.

-CÂN THẬN, HẠ!!!

KÉT! RẦM!!!!

Tôi đã chết rồi phải không?

...

“Oe... Ò... Oe... Oe...”

Tiếng xe cấp cứu ngân dài, băng ca trượt nhanh trên nền gạch, sau đuôi là những bóng áo blouse, tôi chạy theo chiếc băng ca, đầu óc trống rỗng tựa như bị tẩy não.

- Cha ơi, đừng làm con sợ mà! Tỉnh lại đi cha! Cha ơi! Đừng bỏ con! Cha đừng chết mà!

Người đàn ông máu me bê bết trên người khẽ động đậy con người, ông đưa tay run run giot tay vuốt nước mắt trên mặt tôi, thều thào:

- Đừng khóc, con gái! Đừng làm sinh nhật mất vui!

Tôi vuốt nước mắt trên mặt, gạt đầu loạn lên, nuốt nước mắt.

- Con không khóc! Cha đừng có chuyện gì nha cha!

Cha mím nhẹ môi, gạt đầu rồi mắt nhắm nghiền lại, ngất lịm. Tôi bị cản lại ở cửa phòng cấp cứu.

Thời gian đằng đẵng trôi, ánh đèn đỏ gay gắt trước phòng cấp cứu vẫn sáng tỏ. Tôi ôm người ngồi trên băng ghế, tóc tai bù xù, tay chân bê bết máu tươi. Lúc tôi xông ra đường, cha đã đẩy tôi khỏi mũi xe tử thần, còn ông thì...

Hức, hức, nếu cha có bề gì tôi sẽ hối hận cả đời.

Cô y tá gửi lại cho tôi những tư trang của cha, một chiếc di động bể nát, một ví tiền và một phong thư, tất cả loang đầy máu. Trên phong thư, dòng chữ nắn nót ghi: *"Thân gửi con gái của cha!"*

Là gửi cho tôi u? Lá thư này là gì đây? Sao cha lại viết thư cho tôi?

Bóc thư ra khỏi phong thư, trang giấy trắng xin màu máu đỏ đã khô cứng, màu mực đã nhòe cùng máu của cha. Tôi đọc:

Yêu thương gửi Nhật Hạ, con yêu của cha!

Đây là sinh nhật 16 tuổi của con, một năm đầy biến cố. Cha rất buồn vì những điều này. Thành thật xin lỗi con!

Con gái cha đã lớn, đã biết hiểu chuyện rồi. Cho nên cha nghĩ đã đến lúc con nên biết thêm nhiều chuyện.

Cha không yêu mẹ con, điều này chắc con biết. Cha cười mẹ vì trách

nhệm, giảm bớt nghiệt quả của mình. Chắc con cũng đã nghe nhiều chuyện mẹ kể về cha. Thực sự là vậy, nhưng đó chỉ là thời trẻ bồng bột của cha. Ai lại không có sai lầm. Cha làm mọi thứ để có được tiền, kể cả những công việc như nhuộm nhất. Chính cha cũng kinh tởm bản thân mình. Nhưng từ khi con chào đời, khoảnh khắc bế một sinh linh bé bỏng trên tay, thiên chức làm cha đã buộc cha lánh xa những điều đen tối, vì cha muốn làm tấm gương tốt cho con. Cha không phải đồng tính, cha giao du với họ chỉ vì tiền. Con ơi, khi lớn đừng thả mình theo lối sống thực dụng của cha. Đồng tính không hề xấu, con đừng khinh họ.

Nếu mẹ con không ghen tuông mù quáng, cha sẽ không phải suốt ngày ở bên ngoài. Chịu đựng cũng có giới hạn của nó, đến cùng cực cha phải buông xuôi. Nhưng cha quá thương con, làm sao cha nỡ xa con, vì vậy cha quyết định mang theo con. Xuân là đứa con chào đời ngoài ý muốn, cha không ghét bỏ nó, chỉ thương nó không bằng con. Xuân nó sớm bị nhiễm những tư tưởng xấu về cha, có lẽ thế mà nó và cha không bao giờ dung hòa được.

Con theo cha phải chịu nhiều vất vả, cha xót xa lắm. Một hôm trước cha gặp lại một người bạn cũ, là gay, là Việt kiều định cư ở Mỹ. Ông ấy về đây chơi, nghe cha kể về hoàn cảnh nên ông ấy xúc động lắm. Ông có một ngôi nhà ở quận 3, ông bảo nếu không ngại thì cha con mình hãy dọn tới đó ở, đừng ở xóm trọ phức tạp nữa. Cha tìm được chỗ làm rồi con; là một salon cũng do bạn cũ cha mở, chủ đó nói rất vui nếu cha về làm cho chủ. Con đừng đi bán vé số nữa, cha lo được mà con. Tuy tất cả tiền cha đã để lại cho mẹ nuôi em nhưng bàn tay cha vẫn kiếm được tiền mà. Đừng cực khổ như vậy nữa!

Ông bạn Việt kiều nghe cha có đứa con ngoan hiền, lại học giỏi nên thương lắm. Ông hứa sẽ giúp đỡ con ăn học. Con phải cảm ơn ông ấy nhé!

Con biết không, cha rất thương con. Dù có làm việc cực nhọc cỡ nào cha cũng quyết nuôi con thành tài. Sinh nhật năm nay không thịnh soạn bằng mọi năm, con đừng buồn nha! Cha hứa năm sau sẽ tổ chức bù. Cha có bao giờ thất hứa với con đâu.

Cuối cùng, cha chúc con thêm năm, thêm tuổi mới. Càng lớn càng xinh

đẹp, học hành càng đỉnh cao! Võ tay quyết tâm với cha nào!

Thân gửi con yêu,

...

“Võ tay quyết tâm với cha nào!” - Tôi đưa bàn tay run rẩy giữa khoảng không, lơ lửng một bàn tay nhóp nhép máu của tôi ở đó. Không có tiếng vỗ “bốp” vang lên giòn giã, không có tay cha ấm áp vỗ vào. Thuở nhỏ, mỗi lần cha và tôi quyết tâm điều gì cũng hào hứng vỗ tay với nhau.

Nước mắt từ đâu ướt đầm lá thư, hoà cùng máu của cha thành mảng màu tê tái. Cha ơi! Con có lỗi! Cha ơi, con sai rồi! Đừng bỏ con mà cha!

Nỗi hoang mang nhấn chìm tôi trong mù mịt. Có con đường nào cho tôi quay lại không? Con bất hiểu quá cha ơi! Con hối hận! Hối hận lắm!

Tôi thần thờ đưa mắt chú mục nhìn vào cánh cửa cấp cứu im ỉm, bàn tay đan lại với nhau. Nhắm mắt và nguyện cầu. Lạy Chúa đừng cướp mất đi cha của con!

Chăm chú theo dõi biểu hiện trên gương mặt của người đối diện, từ trắng bệch rồi dần dần nhả nhó. Tôi sốt ruột hỏi dồn:

- Như thế nào? Quá ngọt hay quá mặn? Không vừa miệng con đồ đi nhé!

Cha nằm trên giường bệnh cùng cái tay bị bó bột, cười vui vẻ:

- Ha ha, cha đùa thôi. Ngon lắm! Sớm biết bị tai nạn mà được con gái chăm như ông hoàng kiêu này thì cũng nên bị lâu rồi!

Tôi bí xì mặt, lau bầu khe khẽ rồi tiếp tục dứt cháo cho cha. Cũng may cha không bị thương nặng lắm, chỉ gãy vài đoạn xương, nhưng do có tuổi rồi nên cũng phải hết sức cẩn thận.

Ngày hôm nay trời quang đãng, những cây xanh mơn mớn bên ngoài cửa sổ rung lao xao trong gió. Cha ăn xong, tôi đưa khăn lau miệng cho ông, cất tiếng ngập ngừng:

- Con đọc lá thư đó rồi.

- Ủ. - Cha đáp. - Có lẽ con đã hiểu lắm gì đó. Cha muốn giải thích với con, cơ mà con bé ngốc này đại dột quá!

Tôi cúi gằm mặt, ăn năn, nước mắt lưng tròng:

- Con xin lỗi! Con đã hiểu lắm cha.

Trên cơ mặt của cha dần ra những đường nét hiền hòa, ông ôm tôi áp vào lòng, ôn nhu:

- Đừng khóc mà con gái! Qua rồi. Tất cả chỉ là hiểu lầm thôi. Cha cũng xin lỗi vì đã lỡ đánh con. Nào, bỏ qua tất cả nhé, bắt đầu từ hôm nay không ai nhắc tới chuyện cũ nữa!

Tôi rúc trong ngực cha, gật gật đầu, rồi lại ngẩng lên, tròn xoe mắt:

- Còn một điều cha chưa làm cho con.

-Hả?

Tôi phì cười, giơ bàn tay lên cao:

- Vỗ tay quyết tâm với con nào!

Cha cũng bật cười, đưa cái tay lạnh lặn đập vào tay tôi. Cha kéo trán tôi hôn dịu dàng. Khoảnh khắc này tôi không cần biết gì cả. Mặc kệ cha là ai,

cha có quá khứ thế nào, tôi chỉ biết rằng ông là người cha tốt nhất thế giới.

- Cha, con thương cha nhiều lắm!

- Cha cũng vậy! Thương Hạ nhất đời!

Có lẽ, cái kết thế này đã quá viên mãn. “Nó” đã tìm ra được ánh sáng cho “nó”, “nó” nhận ra dù mọi người có nói cha nó là người thế nào thì đối với nó cha vẫn là người tuyệt vời nhất. Không có tình yêu nào cao đẹp nào bằng tình phụ tử. Đừng quan tâm cha bạn là người thế nào, chỉ cần ông ấy yêu thương bạn bằng cả trái tim thì cha bạn chính là người cha tốt nhất thế giới.

“Trên đời không có người cha nào hoàn hảo cả, nhưng họ luôn yêu con họ theo cách hoàn hảo nhất!”

“Trong vũ trụ có rất nhiều kỳ quan nhưng kỳ quan tuyệt phẩm nhất là trái tim người mẹ!”

Mẹ, con đã về!

Đan

“Mẹ ơi, mẹ có thấy được con không? Con sai rồi, con biết lỗi rồi, xin mẹ hãy về bên con đi. Con cầu xin mẹ.”

“Mẹ ơi, trái tim con đau quá! Con đứng nơi đây đợi nhưng mãi không thấy bóng dáng mẹ quay về. Con sợ, sợ bóng tối này sẽ dần giết chết con, mẹ ơi! Mẹ đi đâu thế? Mẹ nói sẽ không bao giờ bỏ con nhưng sao mẹ lại thất hứa. Mẹ ơi!!!!!!!!!!!!!!”

Nước mắt lăn dài trên khuôn mặt tôi. Con mơ này mãi đeo bám tâm trí tôi. Suốt mười năm cứ nghĩ rằng thời gian sẽ xóa đi nỗi đau trong lòng. Nhưng không, vết thương ấy lại từng đợt nhói đau, đau đến quặn lòng.

Bàn tay run run khẽ lau đi giọt nước mắt còn vương trên má. Đôi mắt đại đi, thần thờ nhìn ra bóng đêm ngoài khung cửa. Nó tĩnh mịch và cô quạnh như chính tôi lúc này. Mỗi lần thấy màn đêm trở về, tôi lại nhớ đến khoảnh khắc cướp đi niềm tin của tôi vào cuộc sống.

Ngày đó, mẹ gọi cho tôi:

“Len à, mai ba mươi Tết rồi con... có về nhà không con? Mẹ...”

Không để mẹ nói hết câu, tôi đã gắt gỏng, khó chịu đáp:

“Mẹ, con đã nói bao nhiêu lần rồi. Con bận lắm, công việc không như mẹ nghĩ đâu! Tết này con không về được. Cả nhà cứ ăn tết vui vẻ. Mẹ nói anh hai chở mẹ đi chơi xuân mẹ nhé. Khi nào có thời gian con sẽ về thăm nhà. À mà mẹ đừng gọi làm phiền con lúc này được không ạ? Con bận lắm. Thôi, con cúp máy đây. Tạm biệt mẹ.”

“Len ời...”

Bà vội vã cất tiếng gọi nhưng đáp lại chỉ còn tiếng tút dài ở đầu dây. Bà nghẹn ngào nói vào tai nghe, dù biết đứa con đã gác máy:

“Mẹ không cần con phải vui đầu vát và kiếm tiền như vậy. Con đã năm năm rồi chưa về thăm nhà lấy một rân. Đêm ba mươi Tết năm nào mẹ cũng ngồi chờ con ngoài ngõ. Hễ thấy bóng dáng ai đi qua mẹ cũng chạy vội ra nhìn. Mẹ nghĩ con gái của mẹ sẽ về nhưng cuối cùng vẫn không thấy con đâu cả. Con ời, con về nhà đi con. Con ở nơi đất khách quê người làm việc cực khổ. Mẹ biết không nên làm khó cho con nhưng mẹ... nhớ con lắm con ời! Mẹ sợ lỡ có một ngày ông trời ông không cho mẹ sống tiếp thì làm sao hả con? Về với mẹ đi con... về nhà đi con.”

Tôi để máy di động lên bàn, cười buồn nhìn khung ảnh đặt trên bàn làm việc. Mái tóc mẹ đã điểm bạc, xoa đầu tôi cười yêu thương. Còn tôi, đứa con gái hai mươi tuổi cười tươi áp gương mặt sát bên má mẹ, ôm ghì lấy mẹ. Bức ảnh làm tôi bật cười, hồi tưởng lại hình ảnh lúc ấy. Nhớ mẹ, muốn lao thật nhanh về với mẹ nhưng công việc bận ngập đầu, chưa rảnh dịp nào về với mẹ. Đưa tay lên vuốt nhẹ lên bức ảnh ấy, khẽ đáp:

- Mẹ ơi, con hứa xong hợp đồng này con sẽ về bên mẹ, mẹ nhé! Hết tháng này thôi, con sẽ về.

Hít một hơi thật sâu, tôi lại quay đầu tiếp tục làm việc. Sống ở Mỹ thời gian khá dài, tôi cố gắng để tập dần cho bản thân thói quen làm bán mạng để kiếm tiền giúp đỡ gia đình. Nhớ nhà, nhớ quê hương cũng phải ráng nhịn, giấu kín trong lòng nếu không sẽ yếu đuối và không gây dựng được sự nghiệp.

- Mẹ ơi, vào nhà đi mẹ. Trời trở lạnh rồi, mẹ vào trong với con mẹ nhé!

Anh Thành lấy áo ấm khoác lên người bà, lo lắng nói.

Nhưng bà không chịu, vẫn ngồi trên chiếc ghế nhựa mệt mỏi đáp:

- Mẹ không vào đâu. Lỡ em con có về mẹ còn ra đón nó chứ!

Anh mím môi, nhìn sang hướng khác nếu không mẹ sẽ thấy anh khóc mất. Bà cười hiền, giọng nói chứa đầy yêu thương:

- Nó không biết có mặc áo ấm không hả Thành? Tính nó cầu thả, không ai nhắc nhở là mặc kệ. Con bé này lớn rồi nhưng vẫn không sửa cái tính bướng bỉnh này.

Tim anh đau thắt lại, ngồi xỏm xuống ôm bà vào lòng, nghẹn ngào khuyện:

- Mẹ đừng như vậy mà. Mẹ nghe con, tối nay mẹ ngủ một giấc rồi sáng mai con gọi bảo em nó về nhà với mẹ!

Bà khẽ cười, vỗ nhẹ vào vai anh:

- Ủ. Mẹ sẽ vào ngủ ngay mà nên con đừng lo. Mẹ chỉ ngồi một lát nữa rồi mẹ vào. Con cứ vào trong đi, mẹ sẽ vào sau.

Thương mẹ ngày một yếu đi, tóc lại bạc thêm vì nhớ đứa con đang ở chốn xa. Vị đắng chát trong lòng dâng trào, bất lực nhìn mẹ đã già nhưng vẫn ngồi chờ con. Anh muốn mẹ được vui vẻ và hạnh phúc chứ không như thế này. Kiếm được nhiều tiền có nghĩa lí gì khi mỗi ngày lại thấy mẹ buồn, lặng lẽ ôm bức ảnh có cả gia đình rồi trộm khóc.

Tiếng điện thoại vang lên thúc giục chủ nhân của nó nhanh chóng bắt máy. Một lần, hai lần nhưng đến lần thứ năm, tôi mới nghe thấy mà nhấn nút nghe máy:

“Alo! Tôi, Hoàng Nhiên Mi nghe.”

“Mày về nhà ngay cho tau. Mẹ kiếp, mày sao nữa làm vậy hả Len?”

Đầu dây bên kia gào lên, quát lớn.

Tôi bất ngờ khi nhận ra đó là giọng anh trai bèn nhỏ giọng, khó hiểu hỏi:

“Anh, anh nói gì thế? Em không hiểu gì cả.”

“Mày về nhanh đi. Mẹ vì nóng chờ mày về từng ngày mà đổ bệnh. Bệnh ngày một nặng thêm rồi. Mày vui chưa? Thỏa mãn chưa? Tau lúc nào cũng bảo mày về đi. Thăm mẹ thì lỡ việc quan trọng của mày à! Tau dù con mẹ nhưng làm sao có thể thay thế được đứa con gái ở xa như mày. Về nhanh đi nếu mày không muốn cả cuộc đời này phải sống trong dằn vặt, hối hận.”

“Tút tut...”

Âm thanh ngắt kết nối cứ kéo dài còn tôi như hóa đá tại chỗ. Cấn chặt môi, cố kiềm chế sự run rẩy của chính mình. Dòng kí ức chợt ùa về. Hình ảnh mẹ nắm tay tôi dẫn vào lớp 1, bóng dáng mẹ ngồi dạy tôi học bài. Rồi bỗng vắng vắng đâu đây có tiếng hát ru của mẹ: “À ơi, con ngủ cho ngoan...”

Mắt nhòe đi, giọt nước mắt lạnh lẽo chợt vỡ ào, đọng đầy trên má. Tiếng nấc nghẹn trong cổ họng, miệng mấp máy cố nói nên lời:

- Mẹ, mẹ , mẹ ơi... không...

Đáp xuống sân bay, tôi lao nhanh về ngôi nhà đã xa cách năm năm trời. Taxi dừng lại trước cổng nhà màu xanh lam - nơi tôi đã rời đi để theo đuổi ước mơ, tham vọng của mình. Bước xuống xe, tôi chợt khựng lại khi thấy điều ấy - màu trắng tang tóc treo trước cửa nhà. Trái tim như bị bóp nghẹt lại, hô hấp bỗng chốc khó khăn. Tôi vô lực đứng tựa vào cổng sắt, nhắm nghiền mắt cố ép mình không nghĩ đến việc ấy. Gượng đứng dậy, từng bước chậm chạp đi vào trong nhà. Cửa không khóa, chỉ cần cái chạm nhẹ nó đã mở ra. Tôi như người lạc lõng trong màu trắng ấy. Mọi người quay lại nhìn đứa con gái đang đứng như pho tượng ở đầu cửa. Bất ngờ có, đau lòng cũng có và cả ánh mắt giận dữ của anh trai. Anh nắm chặt hai bàn tay thành quyền, kìm cơn giận xuống, gằn giọng nói:

- Tới đây đi. Mẹ... muốn gặp em.

“Cụp!”

Tiếng chiếc vali va chạm nền nhà. Tôi hoảng hốt chạy xộc vào trong, đẩy ngã tất cả những ai đứng cạnh đó.

- Mẹ...

Tôi gấp gáp gọi mẹ, giọng vỡ ào. Nhưng không, mẹ nhắm mắt, không hề

nghe tiếng tôi gọi. Một nỗi sợ len lõi suy nghĩ của tôi... Không, không thể nào, mẹ chỉ mệt nên nhắm mắt ngủ mà thôi. Nghĩ vậy, tôi quỳ rụp xuống cạnh giường, bàn tay khẽ lay vai mẹ, nước mắt lặng lẽ rơi - mặn đắng, đau xé lòng.

- Con về rồi mẹ ơi! Mẹ sao thế?

- Có phải mẹ mệt nên ngủ phải không anh?

Tôi quay sang, nức nở hỏi anh. Nhưng anh không nhìn vào tôi, trên đôi mắt anh giọt lệ nóng hổi rơi trong đêm lạnh. Tôi thần thờ, chậm chạp đứng dậy, vùi lấy cánh tay anh trai, lắp bắp nói:

- Anh... đừng đùa em như thế! Chả vui chút nào cả. Mẹ đang ngủ phải không anh? Anh nói đi chứ, sao không trả lời hả?

Tôi hét lên, đẩy anh đi rồi hoảng sợ ngồi xuống cầm lấy bàn tay đã không còn hơi ấm của mẹ.

- Mẹ, mẹ xem này. Con về rồi mà mẹ! Mẹ... mở mắt ra nhìn con đi! Con van mẹ, mẹ nhìn con đi mẹ!

Vừa nói, nước mắt lại không thể nào giữ được. Nó rơi trên bàn tay mẹ nhưng mẹ không hề biết. Mẹ vẫn im lặng nằm trên chiếc giường ấy. Trên gương mặt đã tái nhợt, lạnh đi ấy của mẹ hiện lên tia nuối tiếc, đau thương. Có lẽ vì con, chính giây phút cuối mẹ vẫn không thể nào gặp được. Nỗi nhớ cứ theo thời gian mà chất chứa trong lòng, sức khỏe vì thế mà ngày càng yếu. Muốn gọi điện cho đứa con nhưng lại sợ làm phiền đến công việc của nó. Ngày ba mươi Tết nào cũng ngồi ngoài ngõ vắng trông con trở về. Cái lạnh làm mẹ sức tỉnh, con mẹ lại thêm một cái Tết không trở về. Mẹ đợi trong vô vọng. Người già hay lo xa vì thế mẹ lại lo lắng cho con có ăn uống đúng bữa hay không, ốm đau biết ai chăm sóc. Nhưng mẹ ơi, chính điều ấy là điều con hối hận suốt cuộc đời này. Con sống để rồi nhận ra bài học quý giá lại quá muộn màng.

Kể từ ngày ấy, tôi không cho ai đến gần mẹ. Mọi người đều khuyên nhủ nhưng tôi vẫn kiên quyết không cho ai chạm vào mẹ cả.

Cứ thấy ai tới gần, tôi lại thét lên:

- Mẹ chưa chết. Mẹ tôi chưa chết. Mẹ chỉ ngủ một lát rồi thức dậy thôi. Các người không hiểu gì cả. Tránh xa mẹ tôi ra! Tránh xa ra!

Tôi cứ khẳng khẳng, phủ nhận tất cả câu nói của mọi người. Tôi mệt mỏi, nằm xuống cạnh mẹ, khẽ dang đôi tay ôm chặt lấy mẹ. Nhưng mẹ lạnh, cái lạnh ấy làm tôi sợ - sợ điều mà tôi luôn gạt bỏ ra khỏi đầu. Tôi lau đi nước mắt, rúc đầu vào lòng mẹ, thì thào:

- Mẹ ơi, mẹ dậy kể cho con nghe câu chuyện “Cô chủ không biết quý tình bạn” đi mẹ. Mẹ hát ru cho con ngủ đi mẹ. Con thèm nghe tiếng mẹ lắm! Mẹ la mắng, đánh con gì cũng được. Con chỉ cần mẹ mà thôi. Mẹ, mẹ sao không trả lời con. Con... con nhớ mẹ lắm mẹ ơi! Con phải làm sao đây hả mẹ?

Tôi khóc đến khi mệt lử thì ngất đi. Khi tỉnh dậy chợt nhận ra bản thân đang nằm trong phòng của mình. Tôi tròn mắt ngạc nhiên, hoảng loạn hét vội chần mông, chạy chân đất xuống lầu. Vừa chạy tôi vừa hét to:

- Mẹ, mẹ đâu? Mẹ tôi đâu rồi? Anh ơi, mẹ đâu anh? Anh đem mẹ giấu ở đâu rồi. Anh ơi, mẹ đi mất rồi. Anh ơi, mẹ...

Anh biết tôi sẽ như vậy liền nhanh chân chạy tới ôm ghì lấy tôi, giọng cầu xin:

- Anh xin em, đừng như vậy nữa. Em làm thế mẹ không thể nhắm mắt mà ra đi đâu em. Anh biết em không chịu được cú sốc này nhưng anh em ta phải cố vượt qua em à. Có như thế mẹ mới yên tâm mà yên nghỉ dưới suối vàng.

Ngày đưa tang mẹ, đó là một ngày nắng đẹp. Đẹp tựa như nụ cười dịu hiền, âm áp mà mẹ dành cho tụi con. Mẹ giờ này ở chốn rất xa, một nơi mà

con không cách nào chạy về phía mẹ. Con không khóc đâu. Mẹ hãy tin con mẹ nhé! Con biết dù có khóc thì mẹ mãi sẽ không về với con.

- Con dù lớn vẫn là con của mẹ.

Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con.

- Mẹ ơi, hôm nay anh cưới vợ mẹ ạ. Chị ấy tính tình hiền lành, dịu dàng và tốt bụng lắm mẹ ạ! Tối qua, hai anh em con ngồi tâm sự với nhau. Anh đã khóc. Anh bảo anh nhớ mẹ lắm! Anh muốn mẹ nhìn thấy anh và vợ cúi đầu lạy tạ mẹ. Công ơn dưỡng dục sinh thành của mẹ anh còn chưa báo hiếu. Hai anh em con nhớ mẹ lắm! Nhớ giọng nói, ánh mắt, tất cả thuộc về mẹ, nhớ lắm. Mười năm là khoảng thời gian con cố lao vào công việc để che giấu đi kí ức về mẹ. Nhưng mãi không được mẹ ạ. Tại con hối hận, con đau khổ khi chính mình làm mẹ buồn, mẹ khóc trong thầm lặng.

Tôi lùi người dần vào góc tối, tay ôm lấy khung ảnh có nụ cười của mẹ. Tựa lưng lên bức tường lạnh, ngẩng đầu nhìn phía xa kia dường như mẹ đang nhìn tôi triu mến. Mẹ cười, giọng nói nhẹ xoa dịu vết thương trong sâu thẳm trái tim tôi:

- Con gái ngọc của mẹ, đừng khóc vì mẹ nữa con nhé! Mẹ vui khi thấy hai anh em con đã trưởng thành, luôn thương yêu, đùm bọc nhau. Điều đó cũng đủ làm mẹ hạnh phúc rồi. Đừng tự dằn vặt bản thân nghe con. Mẹ không bao giờ giận con gái của mẹ cả. Có lẽ mẹ xa con lại là điều tốt để con biết tình thương là gì, mái ấm gia đình quan trọng như thế nào. Hãy trân trọng những gì ở bên, con gái yêu của mẹ.

Tôi giữ chặt đôi chân muốn chạy đến bên mẹ nhưng biết không thể nào làm được, chỉ đành bất lực nhìn hình bóng mẹ nhòe đi rồi tan biến trong bóng đêm ấy.

- Mẹ ơi, con biết con sai thật rồi. Con không cần gì cả, con chỉ muốn mẹ sống với con thôi. Đêm nào con cũng cầu nguyện ông trời cho con được gặp mẹ. Dù chỉ có thể là trong mơ nhưng con vẫn thầm ước mẹ quay về.

...

Đôi lời muốn nói:

Một câu chuyện không phải chỉ có cái kết rõ ràng mới gọi là kết. Tôi muốn câu chuyện dừng ở đây để mỗi chúng ta tự mình nhận ra cái kết dành cho mình. Tha thứ hay lỗi lầm đều do bản thân bạn nhìn nhận cuộc đời như thế nào. Đôi lần, tôi bật khóc bởi một nỗi sợ - sợ cha mẹ lại thêm một tuổi. Lòng ghen lại khi hiểu được quãng thời gian tôi còn có thể ở bên hai người lại ngắn thêm. Những gì còn bên ta hãy giữ gìn và nâng niu nó, đừng để đến khi mọi thứ chợt vụt tắt thì ánh sáng của cuộc đời chẳng thể nào một lần nữa được thấp lên.

Bạn đã từng nghĩ: một mai này mẹ sẽ rời xa bạn, không còn hơi ấm quen thuộc ấy bên mình nữa. Hay đến ngày lễ Vu Lan, trên áo không bao giờ được cài lên bông hoa hồng đỏ mà chỉ có thể là hoa hồng trắng. Những đứa trẻ mồ côi khao khát biết bao vòng tay yêu thương, bảo bọc của cha mẹ nhưng lại không thể. Nhưng sao khi ta có ta lại không biết quý điều may mắn ấy. Rồi đây bạn sẽ phải tự bước đi trên con đường bạn đã chọn. Mẹ không thể đi cùng bạn hết con đường đó, chỉ mỉm cười yên lòng nhìn bạn từng bước vượt lên chính mình.

“Con với cái, giờ này mà còn ngủ nướng nữa đây!”

“Học hành thế đó hử, mẹ nuôi con cực khổ để con giờ lười biếng, nghỉ học đi chơi thế phải không?”

Những lời trách phạt cùng đòn đánh đau mẹ dành cho bạn, bạn luôn tức giận, nghĩ rằng mẹ chẳng thương mình, mẹ ghét bạn. Nhưng bạn có biết lúc ấy mẹ bạn đang khóc lặng trong lòng không? Bạn nào biết được những lúc đánh bạn càng đau, càng trách mắng lại chính làm trái tim mẹ quặn thắt, đau đớn thế nào? Hãy sống đúng nghĩa, yêu thương và lo lắng cho cha mẹ. Nuôi tiếc rồi cũng không được gì mà chỉ cho bạn nỗi xót xa dằn cào xé trái tim mà thôi.

Tôi từng nghe đứa bạn tôi đau khổ về quá khứ:

“Tau thèm được mẹ ôm quá mày ơi! Tau nhớ, nhớ lắm mày à... Tau hối hận lắm. Tau không phải đứa con ngoan, tau làm mẹ buồn, mẹ khóc. Tau chưa từng một lần giúp mẹ việc nhà, chưa từng tâm sự cùng mẹ, chỉ nghĩ đến những thứ xa xỉ, bạn bè và tình yêu đôi lứa để rồi đánh mất người tau yêu thương nhất. Tau là đứa khốn nạn, ích kỉ, thật sự quá ích kỉ.”

Bạn cảm nhận gì về câu chuyện và câu nói ấy? Lạc lõng, day dứt hay hối hận? Hãy tự trả lời cho mình câu hỏi ấy để biết bạn còn gì và tuột mất những gì.

- Hạnh Phúc nhất không phải là khi bạn có cuộc sống giàu sang...

Không phải là khi địa vị xã hội của bạn cao...

Không phải là khi bạn có một người yêu hoàn hảo...

...

Mà Hạnh Phúc nhất là khi bạn có Mẹ và còn Mẹ...!!!

Mẹ Là Đẻ Yêu ♥

MẸ CỦA TÔI!

Bơ vơ

Phương Uyên

Gia đình, gia đình...

Ấm áp và hạnh phúc...

Nó... ước gì...

Bầu trời của trẻ thơ đâu phải lúc nào cũng màu hồng, nếu ta từng trải qua, vậy sao ta không hiểu được cảm giác đau buồn của con nhỏ. Vậy nên, chúng ta cứ mãi mê, vô tình làm tổn thương trái tim bé bỏng của chúng.

Chỉ biết là, “tụi nó còn nhỏ, chưa hiểu được gì đâu” có thật là vậy không? Chúng ta đã từng đặt mình vào vị trí của con nhỏ chưa? Chúng biết đấy, chúng biết buồn, biết đau, biết khóc, nhưng chúng chưa cảm nhận được nó đau khổ tới mức nào thôi..

Năm nó năm tuổi.

Xoảng!! Bàn ăn bị hất tung cả lên, tiếng chén đĩa vỡ, thức ăn văng tung tóe trên sàn.

- Cô là cái thá gì mà dám nói tôi vậy??

- Ủ! Thá gì cũng được, nhưng hơn anh là chắc.

- Im miệng đi, đồ đàn bà thôi...

- Thôi ư?? Ủ, tôi đây!

- Mẹ ơi! Bìn sợ... hu hu!

Đôi mắt nó tròn xoe, nó khóc ré lên, nhìn ba mẹ nó cãi nhau, bà nội nó cũng im lặng, ôm nó vào lòng, rồi bế nó ra ngoài. Còn ba mẹ nó như thế nào? Nó không hiểu chuyện người lớn, suốt ngày nói to tiếng.

Cuộc sống của người lớn phức tạp, cứ hễ không vừa ý là ba mẹ nó lại cãi, lúc đầu còn sợ nó khóc, càng về sau mặc kệ nó luôn, trước mặt nó, tiếng chửi thề, xưng hô mày tao, ba mẹ nó cũng không chừa...

Bà nội nó thương nó.

Nó lên sáu, không biết vui chơi là gì, cứ ru rú trong nhà, lẩn quẩn bên bà nội. Mẹ nó đi làm về, cũng không buồn nhìn nó. Ba nó suốt ngày nhậu nhẹt, say vào rồi, hai người lại đánh nhau. Nó khóc, nhưng không khóc to, chỉ im lặng, nước mắt chảy dài.

Nội nó bảo: “Con trai lớn rồi, khóc người ta cười cho đấy.” Nó lớn, nó là người lớn sáu tuổi.

Nó tự chăm cho mình; tắm rửa, ăn uống, nó tự làm. Giờ đây, nó không biết phải nói chuyện với ai, nó chỉ nói vài ba câu với bà nội, rồi lại vào phòng nhìn đăm đăm vào cái hình gia đình nó.

Năm nó lên bảy, ba mẹ nó đi hai hướng...

Nó lên lớp 1.

Người đưa nó đi học ngày đầu tiên là bà nội nó...

Suốt những năm học tiểu học, thầy cô đều phê bình “trầm tính và lảm lì.”

Sau đó, mẹ nó lấy chồng, ba nó có vợ...

Ba nó đưa mẹ mới về nhà ở chung, nó nhìn mẹ mới, nó không nói, chỉ gật đầu chào.

- Xưng mẹ đi Bin! - Ba nó giục.

- Chào cô!

- Sao là cô, là mẹ hiền chưa?

- Mẹ của con là Loan không phải cô này, con không thích.

Nó khóc, mắt sưng húp, trên mông nó có vết bầm tím...

Người mẹ mới, không lâu cũng sinh cho ba nó một đứa con trai, nó lại càng cô độc.

- Bà nội, con nhớ mẹ.

- Ủ! Bìn của bà ngoan, khi nào lớn, nội cho con đi thăm.

- Dạ!

- Ngoan nào, nội hát cho con ngủ nhé.

Ầu ơ, ví dầu, cầu ván đóng đình...

Nó lên chín.

Có lần, hàng xóm nó bảo:

- Bìn! Mẹ mới của mày người Bắc đúng không? Mày coi chừng nha.

- Con không biết.

- Bìn! Lấy nước cho em Su uống đi, em nó khát nước kìa.

- Dạ!

- Cô là người Bắc hả? Bắc là sao cô, Bắc ác hả cô?

- Ai bày mày nói vậy đó?

- Con nghe người ta.

- Còn nhỏ mà học mấy cái thứ này hả!!

Mẹ mới đánh nó hai roi, mông lại bầm tím. Ôm bà nội vào lòng, nó thút thút. Bà thoa dầu cho nó...

Nó lên mười.

Bà dẫn nó đi thăm mẹ, mẹ nó cũng có chồng mới, cũng sinh em bé...

- Mẹ ơi!! Bin nhớ mẹ!

- Ngoan nào, mẹ xin lỗi Bin, con học ngoan không?

- Dạ!

- Chào dượng đi con.

- Con chào dượng!

- Em bé nè, Bin ôm em đi.

Nó ôm em mà thấy buồn, nó nhớ mẹ, dù mẹ nó đang ở cạnh bên.

Ở chơi với mẹ nó mấy hôm, ngại dượng nó nên bà nội nó dắt về sớm.

Tính nó càng làm lì hơn, nó ở với ai cũng không thể được, may sao, còn có bà nội bên cạnh.

Năm nó tốt nghiệp tiểu học, bà nội mừng rơn. Ba nó bận việc, mẹ mới chăm con, mẹ ruột nó cũng bận, chỉ có bà nội đón nó.

- Bin của bà giỏi quá!

- Bà ơi! Con sẽ nuôi bà thật tốt.

- Ủ! Bin ngoan...

Có nhiều khi, tâm hồn của trẻ nhỏ đã bị tổn thương, nhưng ta lại vô tình càng khiến nó thêm đau đớn.

Năm nó lên lớp 7.

Ba nó làm ăn không kiếm ra tiền, mẹ mới thì lười nhác không chịu đi kiếm việc, ở nhà chờ lương của ba.

Mọi việc bế tắc, mẹ ruột nó cũng sống nhờ vào dượng...

Nó xin nghỉ học đi làm.

Nội nó thương nó, già rồi, không giúp được gì, còn người khác, xem là điều tất yếu nó phải làm...

Nó phải làm gì? Bắt đầu từ đâu? Ai sẽ giúp nó...

Mẹ ruột nó làm vỡ nợ, bỏ đi nơi khác. Ba nó với mẹ mới cũng chuyển vào thành phố khác kiếm việc làm...

Nó lại bơ vơ...

Nó giúp nội trồng rau, cuốc đất, ai kêu gì làm nấy, ở quê thì có gì để kiếm ra tiền, chỉ cần có ăn, và nội nó được sống. Họ hàng, chú bác lâu lâu cũng giúp đỡ, nhưng... nó cũng chỉ có một mình...

- Nội ơi! Nội không khỏe chỗ nào?

- Không có gì đâu Bin.

- Nội ơi! Nội mệt hả? Nội...

Năm mười bốn tuổi nội nó mất.

Nó khóc sụt sùi, cảm giác như chỉ có mình nó tồn tại trong cái thế giới quái quỷ này. Gia đình là cái gì? Ba mẹ nó là ai? Nó khóc, lần đầu tiên nó khóc to như vậy, từ khi nó biết kìm nén tới giờ.

- Nội ơi! Sao nội bỏ con...

Đám tang nội nó, người quê đi lều tều, ba nó về, nó không còn cảm nhận được cảm giác thân quen nữa, đây là ba nó ư...

- Bin! Vào trong kia ở với ba mẹ.

- Ai mẹ tôi, ai ba tôi?

- Bin! Giờ con phải theo ba.

- Không!!!

Ba nó đi, để nó ở lại một mình, căn nhà lạnh lẽo và trống trải... Nhìn hình nội, nó lại khóc...

Hai tháng sau, nó bị đưa vào trại giáo dưỡng, vì nó đánh người, nó chỉ chưa tròn mười lăm.

- Bin! Nghe đồn mẹ mày đi làm Đĩ trả nợ.

- Ai nói?

- Cả xóm này nói.

- Mẹ mày làm Đĩ thật hả Bin?

- Ông không được nói bậy!

...

Nội ơi! Nội ơi... cứu con...

...

Người lớn, thật ích kỉ, nếu chúng ta chỉ biết dùng tâm hồn con trẻ để thỏa mãn chính mình, thì xin hãy một lần, đặt mình là vị trí của chúng, chúng ta sẽ hiểu, tâm hồn chúng dễ tổn thương đến mức nào.

Trẻ em cần được che chở...

...

Ba là cây nến vàng

Mẹ là cây nến xanh

Con là cây nến hồng

Ba ngọn nến lung linh

Thắp sáng một gia đình...

Sông

Snow Hoàng

Năm ấy mùa màng thất bát. Cây lúa oằn xuống không phải vì trĩu hạt mà vì khô lá, trốc gốc. Làng xóm tiêu điều.

Việt hôn con rồi đặt ảnh lại bàn thờ, lấy tấm khăn đỏ phủ lên trên. Anh bảo: “Mở cửa mả xong rồi, anh phải đi ra ngoài kiếm kế sinh nhai, chứ như vậy thì đói cả nút chứ chả chơi.”

Thế rồi anh đi biệt, hai trăm ngày trôi cái vèo, không một tin nhắn, không một xu về.

Chị Sương ôm mẹ tôi khóc ngất: "Khổ thân cháu quá thím ơi! Mẹ chồng mất chưa đoạn tang thì đứa con trai duy nhất cũng đòi theo bà. Thế rồi anh Việt cũng đành đoạn bỏ đi biệt xứ. Anh ấy còn sống hay đã gửi thân nơi nào, cháu cũng không được biết. Sao số cháu nó chó má vậy hả thím ơi???"

Mẹ tôi lặng im vỗ vỗ lưng chị, mắt nhìn ra con sông lấp lánh nắng trước nhà mà ngỡ như nhìn vào khoảng không nào vô định, xa xăm lắm...

Một đêm sấm chớp đi đoàn, chị theo con trai, tay vẫn cầm chặt chai thuốc sâu.

Hàng xóm kéo đến chật nhà, xì xào bàn tán, chê bai chị cao số hại chết cả

nhà, lại có kẻ tiếc thương chị hồng nhan bạc mệnh. Tặc lưỡi một cái, thế là cái chết của chị trôi tuột ra sông, tan biến như chưa từng tồn tại. Họ còn bận với nồi cơm hàng ngày, hơi đâu...

...

Năm ấy tôi mười hai tuổi.

“Mình chia tay em nhé! Anh đã một đời vợ, lại không thể có con. Anh không thể ác với em như vậy được!”

Tiếng anh dịu dặt da diết hơn cả giọng Khánh Ly đang nỉ non một bản nhạc Trịnh, thì thầm hơn cả tiếng sóng đang đùa nhẹ vào mấy bụi dừa nước mé sông. Bó hoa hồng trên bàn đỏ rực, rung rinh những giọt nước lóng lánh như pha lê, nhìn tôi cười giấu cợt: “Mày buồn à? Mày buồn cái gì?”

Ừ nhỉ! Tôi buồn gì? Buồn vì một kết cục đúng như mình dự liệu sao? Hay buồn vì vở kịch dù vụng nhưng tôi vẫn không muốn nó kết thúc sớm như vậy?

Anh đeo một chiếc nhẫn vàng mười rất to ngay ngón áp út, đề lên chiếc nhẫn trơn nhỏ xíu, mỏng manh. Tôi giật mình! Sao giờ mình mới thấy nhỉ?

Hai triệu đồng và một bản hợp đồng sơ sài với công ty thám tử, tôi có trong tay bản trích ngang khá đầy đủ: một vợ, một con rưỡi, hai nhà và một cái quân hàm.

Tôi thích thú nhìn anh say sưa với vai diễn của mình. Cái cảm giác ngấm từng cử động nhỏ trên khuôn mặt khi anh nói về người vợ “cũ”, khi anh bảo mình đang nuôi đứa con của bà chị gái vắng số... Thật khó tả, nó vừa đau đớn, vừa khinh bỉ, vừa thương xót, vừa tủi hờn.

Anh chả dại, anh khôn lỏi! Chơi bời cũng đủ chán, vợ lại sắp sinh quý tử. Dừng ngay lúc này, anh còn giữ được một hình ảnh không sứt mẻ trong mắt

tôi. Anh tính cả đây, chả chơi!

Tôi khóc ré lên, “Không! Em chỉ cần anh thôi, mình có thể xin con nuôi mà anh?”

“Anh không thể nhẫn tâm như vậy được đâu! Em hãy đến với Xuân đi, anh ấy tốt hơn anh gấp ngàn lần.” Thế rồi anh nhẫn tâm bỏ chạy khỏi nụ cười nửa miệng của tôi.

Bạn bè chửi tôi ngu, nói tôi bắt cá hai tay, anh phát hiện ra nên bỏ. Đáng đời tôi lắm. Nhưng rồi rất nhanh, chẳng còn ai nhắc đến chuyện ấy nữa.

...

Năm ấy tôi hai mươi tư tuổi.

Chị nghỉ làm đã một tuần rồi. Chồng bệnh. Chị nhân viên văn phòng, tôi nhân viên kinh doanh. Chẳng ai hiểu tại sao một cử nhân văn học lại chui vào làm chân sales quèn, năm thì mười họa mới đến công ty, doanh số thấp tẹt, đồng nghĩa với hoa hồng ngắn cùn. Họ xì xào tôi sống bằng gì nhỉ? Lạ nhất là rất hay mời chị đi ăn chơi nhảy múa. Tôi vào công ty để dạo chơi à?

Thì đúng thế chứ còn gì nữa! Một cuộc dạo chơi xem cuối con đường ấy là gì? Thì đây! Tôi đường hoàng bước vào nhà anh, dạo quanh tổ ấm của anh, chăm chú nghe chị huyền thuyên than vãn từ chồng qua con. “Anh đi công tác suốt, từ hồi có thằng nhóc anh mới bớt bị cơ quan cử đi đấy! Đúng là cha con nó hợp tuổi nhau, em ạ! Cơ mà khổ, tự dung lại đổ bệnh thế, đúng là cái số chị không được nhờ chồng, em ạ! Chán cái mớ đời!”

“Nhà chị có khoảng sân rộng nhỉ! Có thể trồng một vườn rau sạch đấy!” - Tôi nói một câu lạc đề, rồi vội vã ra về.

Chiều mưa. Con đường trở thành một dòng sông trắng xóa nước. Nó không đổ rực mặt trời như nước sông quê tôi, cũng không lấp lánh ánh đèn

như nước sông nơi tôi và anh hò hẹn. Nó nhỏ nhẹ, lành bênh rác rến. Thảng, một chiếc xe rú ga, dòng sông ấy lại ngầu lên, sùi ra mớ bọt mép đủ thứ hỗn tạp.

Tôi không lên công ty nữa. Lâu, rất lâu sau đó, tôi nghe nói chị cũng xin nghỉ làm để ở nhà chăm anh. Nghe đâu anh bệnh rất nặng. Chỉ “nghe đâu” thôi, tôi không kiểm chứng.

Tôi đứng dưng trước cái chết của chị Sương, đứng dưng trước cả cơn giãy giụa của con tim mình. Nhưng tôi sợ mình đứng dưng trước cái chết của anh. Chỉ là mơ hồ sợ, chưa chắc đã như vậy! Ai té thì người ấy phải tự đứng dậy thôi, nào ai nâng đỡ cho ai cả đời được?

...

Năm ấy tôi ba mươi tuổi.

Cuộc đời của gã phụ hồ

Hàn Anh Trinh

Hắn đưa tay xóc bao xi măng lên trên vai một cách chắc chắn, cái bóng xiêu vẹo của hắn in dài trên nền gạch lồi lõm vôi vữa và cả đá vụn. Thân hình gầy còm bước theo từng bậc cầu thang dẫn ra chỗ để máy xúc vữa. Hắn bước đi chẳng cần ngoái nghiêng xem có thể giẫm phải gì hay không. Mỗi bước chân bước chắc chắn, nhanh nhẹn cứ như theo một thói quen đã được lập trình sẵn. Tiếng nói, tiếng búa, tiếng máy trộn bê tông hòa lẫn vào nhau, chát chúa cùng buổi chiều xé bóng trên công trường xây dựng dở dang.

Hắn năm nay chỉ mới hai chín, cái tuổi quá trẻ cho một đứa con trai như hắn có thể vươn tới sự thành công trong sự nghiệp cũng như hạnh phúc gia

đình. Ấy vậy mà hấn lại ở đây, trên cái công trường ngổn ngang gạch đá cũng như nằng nôi này. Cuộc đời hấn thăng trầm như chính số mệnh mà bà thầy bói nói với bố mẹ hấn. Trước thì hấn không tin, hấn chẳng bao giờ tin vào cái dây tơ mệnh trời quăn vào người hấn. Càng chẳng tin hấn lận đận tình duyên, sự nghiệp thăng trầm. Nhưng mà bây giờ thì hấn bắt đầu ngờ ngợ, cũng có chút thoáng buồn cho cuộc đời hấn. Cái cuộc đời mà hấn vô tâm sống hoang phí, bất cần và giờ tù túng. Nhưng mà cuộc đời đen tối đó, hấn còn hạnh phúc khi có một đứa con. Con hấn, chẳng có mẹ, mà đúng hơn là mẹ của con hấn bỏ hấn và con từ hồi nó mới lọt lòng cơ. Bởi hấn nghèo, bởi hấn không có tương lai, bởi hấn bị bố mẹ từ mặt và nhất là hấn chẳng lo được cho con thì huống hồ gì lo cho mẹ của con hấn. Vậy là đã bơ vơ, hấn lại thêm lần suy sụp. Hấn có con, mà con hấn không có mẹ, hấn không có việc làm, đã vậy con hấn lại mới chỉ vừa lọt lòng.

Mỗi lần nghĩ lại, hấn chẳng hiểu sao mình có thể vượt qua được giai đoạn đó. Cái thời gian hấn sáng chạy bán báo dạo, gửi con nhờ cô chủ nhà trọ trông giùm, trưa về cho con bú sữa bình rồi lại loay hoay chạy qua bung bê bát đĩa cho quán ăn gần nhà. Cứ thế mòn mỏi hấn chăm con như một bà mẹ trẻ, ấy vậy mà cũng được bốn năm rồi!

Bốn năm, hấn nuôi con. Bốn năm, hấn xoay xở với đủ nghề. Sáng dậy năm giờ cho con ăn, đưa đi nhà trẻ, tối mịt chín giờ đón con về. Chạy báo sáng sớm, đi ra công trường xây dựng bốc vác phụ hồ, trưa lại chạy qua quán cơm chạy bàn, chiều lại ra công trường. Tối đón con. Tất ta tất tưởi như thế suốt bốn năm, chỉ là hấn sống và làm tất cả cho con.

Không hiểu sao một thằng con trai đã từng bất cần và chẳng hề biết nghĩ như hấn lại có thể sống được như vậy suốt một thời gian qua. Ngay từ lúc ẵm con trên tay, nhìn đứa bé kháu khỉnh mang giọt máu của hấn, rồi nhìn cái miệng chúm chím và đôi mắt mở to trong sáng kia hấn lại thay đổi nhiều đến vậy. Cái đứa suốt ngày ăn chơi, nhậu nhẹt, bất cần tất cả mọi thứ, chỉ vì một đứa trẻ đã làm được những điều hết sức lớn lao. Phải chăng vì đó là thiên chức của một người bố. Và con trai hấn, chẳng có lí do gì mà vì hấn hay vì người phụ nữ kia mà chịu tổn thương cả. Dù cho khó khăn hay vất vả thế nào thì hấn vẫn cố để cho con hấn được hạnh phúc như bao đứa trẻ khác. Đó là điều hấn luôn khắc sâu vào tim mình. Hấn sống cho con hấn, cho cuộc đời vô

tình hấn đã đánh mất trước đây.

Hấn là con út của một gia đình bè thế. Nếu nói rằng cũng cái thằng phụ hồ nuôi con suốt bốn năm kia một thời tung hoành ngang dọc, ăn chơi phá hoại không biết bao nhiêu tiền của thì chẳng ai tin. Là cậu ấm, chẳng thiếu bất cứ một thứ gì, hấn được bố mẹ chăm từ miếng ăn cho tới giấc ngủ. Sướng quá, đâm chán, hấn muốn cuộc đời hấn có chút gì đó gọi là bão táp phong ba. Thế cho nên vừa ba năm mới ăm chỗ ở một trường đại học danh tiếng mà bố hấn đã cất công chạy chọt, hấn bỏ học, tụ tập bạn bè kiếm cái làm qua ngày gọi là.

Con gái theo đuôi hấn chẳng thiếu, hấn phá phách, cờ bạc, cá độ, đua xe... chẳng có gì là không cả. Mẹ hấn phiền muộn, nhưng lại chẳng làm được gì, bố hấn lại nghiêm vậy nên mẹ hấn giấu hết. Đến khi hấn bị bắt vì dính dáng đến đường dây đánh bạc thì mẹ hấn mới dám nói với bố hấn. Vậy là hấn chính thức bị đuổi ra khỏi nhà.

Cuộc đời hấn cứ thế trôi tuột dốc, vì hấn nghĩ chẳng có gì là không sống được khi mà bạn bè hấn rải khắp cùng Nam chí Bắc, bất cần đời là thái độ của hấn lúc bấy giờ. Xách vali đi ra khỏi nhà, chẳng cần thiết bố mẹ gì. Hấn lớn rồi, cần gì phải bố hay mẹ. Đã thế càng vui, chẳng bị ai quản lý hay gọi điện ca cẩm vì đi chơi khuya hay là phá phách gì sất. Vậy đó, hấn nghiêm nhiên bước ra khỏi nhà trong sự tức giận của bố, khuyên can của anh trai và giàn giụa nước mắt của mẹ.

Thùy là người yêu của hấn, người yêu hấn thôi! Chứ hấn yêu cái gì, con gái hồi đó với hấn là mấy thể loại rắc rối. Con gái chỉ là thứ lẻo đẹo theo hấn để minh họa cho cái bản nhậu thêm đẹp mà thôi. Thùy là một đứa con gái có nhan sắc, con nhà trung lưu, cũng ăn chơi và phá phách ngang ngửa hấn. Chẳng sót thứ gì hấn biết mà Thùy không biết, vì thế thành cặp mới dễ nổi bật nhau lên. Thùy yêu hấn, thật sự là yêu hấn, nhưng hấn chỉ coi Thùy là một trong những khách mời trong mười mâm tiệc mà hấn mời khi đám cưới hấn mà thôi, góp đủ mười mâm người yêu cũ thì lấy vợ. Thế mà khi hấn xách vali đến tìm Thùy cũng là lúc hấn phát hiện ra cái thai trong bụng Thùy đã đến tháng thứ tư. Và điều mà Thùy mong mỏi không hơn là một cái đám cưới với hấn. Tin sét đánh ngang tai, hấn choáng váng đầu óc, làm gì bây giờ khi

hắn đã quyết tâm không trở về căn nhà đó nữa, làm gì bây giờ khi cuộc đời hắn bị trôi vào một đứa con gái và lại mang thêm đứa con của hắn.

Dù sao hắn cũng không thể để đời con gái thêm lần khôn khổ vì hắn, và vì thế hắn đón Thùy về ở cùng, dù chưa có một cái đám cưới như Thùy mong, nhưng ít ra hắn cũng không thể để Thùy bị bạn bè hay người thân nói ra nói vào. Và cả cái sinh linh kia nữa, không thể bỏ đi hay làm hại nó, vì nó cũng có quyền sống như bao đứa trẻ khác. Đó là cái suy nghĩ chín chắn nhất mà một đứa phá phách như hắn có thể nghĩ được, và cho tới bây giờ, hắn luôn dằn vặt bản thân mình nhưng điều khiến hắn được ủi an nhất là quyết định giữ lại đứa bé.

Ngày Thùy sinh, hắn còn mải mê bên chầu rượu với thằng bạn bàn về việc mở tiệm cầm đồ, nghe tin vợ hờ sinh con hắn cũng hót ha hót hải. Chẳng biết làm gì, nhưng cũng chạy vào viện xem sao.

Thùy bỏ đi, để lại đứa con mới sinh chưa từng được một lần bú sữa mẹ, bên cạnh giường để lại cho hắn phong thư. Thùy chỉ bảo không thể sống như thế này, khi mà tương lai mù mịt, chưa biết hắn có thể cho cô và con có một cuộc sống bình thường được hay không. Thùy yêu hắn, muốn sinh ra đứa con cho hắn, nhưng lại chẳng thể ở bên hắn và sống với cái tình cảnh như vậy được. Cho nên, Thùy ra đi.

Bé con trên tay, nhìn nó, ánh mắt trong veo, đứa bé bụ bẫm, mới sinh ra đã thiếu hơi mẹ, chỉ lơ đãng nhìn mọi thứ xung quanh bằng đôi mắt tròn xoe và nụ cười nhẹ. Hắn nhìn con, nhìn con trong bao lâu chẳng rõ. Chỉ nhớ rằng sau ngày hôm ấy, cái ý định bỏ con vào trại trẻ nhen nhóm khi hay tin Thùy bỏ đi chẳng bao giờ lặp lại trong ý nghĩ hắn. Hắn một mình nuôi con từ bận ấy đến giờ. Bò đến một thành phố khác, tự lập và tự kiếm sống một cách ngay thẳng, vì con hắn không thể sống vô cảm, và lãnh đạm như trước nữa. Đó là một ngày mưa vần vũ và sấm sét gầm trời, cái ngày hắn quyết định cắt đứt mọi liên lạc với đám bạn lêu lổng, bước lên tàu và tìm một cuộc sống khác. Cuộc sống đơn độc, có hắn, có con hắn.

Một chiều mưa lạnh lạnh, mọi việc trong công trường thi công đã hoàn tất, căn chung cư ngày nào còn là một bãi đất trống giờ đã được xây mới

thành một khu chung cư cao cấp nằm nép bên bờ sông Hàn thơ mộng. Hấn mỉm cười vì ít nhiều cũng đã đóng góp phần nào công sức của mình vào đó. Ngày trước hấn cũng học Kiến trúc, bởi thế ít nhiều cũng hiểu được cách xây lắp hay thiết kế như thế nào. Càng ngày hấn càng được mấy bác kỹ sư để ý, vì chăm chỉ làm việc, còn có những sáng kiến hay ho. Ngày trước nếu như không nông nổi rất có thể bây giờ hấn đã trở thành một kiến trúc sư rồi. Cười nhặt nhẹo cho cái sự đời chua chát khéo xô đẩy ta, hấn bước vào khu chung cư kí bản hợp đồng đứng tên làm bảo vệ ban đêm cho khu. Đó là công việc mà chú giám đốc chung cư đã giới thiệu vì thương cho hoàn cảnh của hấn.

Một chiếc Lamborghini đen đậm xịch ngay trước lối vào, bước ra ngay sau đó là cô gái với thân hình mảnh khảnh, một vẻ đẹp mặn mà. Hấn nhìn thoáng qua, rồi quay lại. Là Thùy, cô bây giờ chẳng khác gì hồi ấy. Chỉ khác là mặn mà và sang trọng hơn thôi. Hơi bối rối và bất ngờ, hấn vội vàng đi thẳng, không nhìn lại. Bởi sự thất vọng và hụt hẫng ngày hôm qua cô giành cho hấn vẫn còn đau lắm. Nhưng dù sao hấn cũng chưa bao giờ trách cô, và khi con trai hỏi về mẹ thì hấn chỉ trả lời gọn lỏn. Bố là mẹ, mẹ là bố. Đó là minh chứng cho việc hấn muốn Thùy không xuất hiện lần nữa trong cuộc đời bố con hấn.

- Phải anh không?

Thùy đứng ngay sau lưng hấn, vậy là cô vẫn nhận ra, ánh mắt buồn phảng phất khó nghĩ. Phải chăng cô đã khác, có một cuộc sống tốt hơn. Nhìn cô bây giờ, chẳng khác ngày xưa là mấy. Cô và hấn cùng ngồi trên chiếc ghế đá đặt giữa các chậu hoa, sau khi cô nhờ tài xế chuyển giúp mấy cái vali lên phòng.

- Anh làm gì ở đây? Anh vẫn tốt chứ ạ? Còn con...

- Thằng bé mất rồi!

Hấn đáp gọn lỏn, rồi hình như biết được cái câu hấn vừa nói ra chẳng khác gì dày thêm nỗi đau cho người con gái từng một lần mang nặng đẻ đau.

- Bị ốm, mất sau đó không lâu, chắc do nó không có duyên được sống.

Anh vẫn khỏe, vào đây có tí việc thôi. Bây giờ thế nào rồi?

Giọng hấn chùng xuống, để con biết Thùy sao được, khi hấn đã làm cho cuộc đời cô có một kí ức buồn, không nên để cô thêm lần nữa khổ đau vì hấn. Vậy đó, hấn vô tâm với Thùy mong cô quên đi để có thể có cuộc sống mới tốt đẹp hơn.

- Dạ, em ổn. Em có chồng rồi, nhà em ở khu này. Nay anh làm gì rồi?

À, cô đã có gia đình, việc gì phải để cho cô biết về con. Thêm rồi cho sự đời, cô như vậy quá tốt rồi, hấn khỏi khó nghĩ nữa. Cô xứng đáng được như vậy. Trời xế chiều, hấn chào cô ra về, không muốn ở lại đây thêm chút nào nữa. Chắc tim hấn sau lần Thùy bỏ đi, lần này là lần thứ hai biết đến nỗi đau.

- Về đã, có chút việc, em sống vui vẻ nhé! Chúc em hạnh phúc... và... anh xin lỗi vì những việc đã qua!

Hấn đứng dậy, không nhìn lại dù chỉ một giây. Thùy đứng sau hấn, nhìn dáng người mảnh khảnh mà sương gió đã làm phai bớt thanh xuân. Đến bây giờ, cô vẫn chưa thể quên anh. Và bây giờ anh vẫn vô tình như ngày xưa. Chỉ có một điều Thùy không biết là con cô vẫn sống và cái bản hợp đồng làm bảo vệ khu chung cư mà cô đang ở đã bị hấn xé một cách không thương tiếc như hành động cho việc cắt đứt mọi duyên phận với cô.

Hấn đón con ở trường về, con líu lo khoe hấn bức tranh con hấn vẽ về người thân yêu nhất. Trong tranh có con trai hấn, có hấn và cả que kẹo bông con hấn cầm trên tay, thứ mà con hấn thích ăn nhất. Đó là những giây phút hấn hạnh phúc mà chẳng điều gì có thể đánh đổi được.

Mệt mỏi hay chán chường suy nghĩ giờ chẳng là điều hấn quan tâm nữa. Hấn nghĩ về con, nghĩ cho con và lo cho tương lai của nó. Cuộc sống mà, đâu phải điều gì bất hạnh cũng mãi là niềm đau, trong khi hấn hạnh phúc khi có thằng bé như thế. Vì vậy hấn muốn tất cả những gì tốt đẹp nhất dành cho con.

Thu nhập của hấn dần ổn định, vất vả nhưng cũng có đồng ra đồng vào.

Bạn bè hấn cũng đã quen biết nhiều hơn, hầu hết là người lao động như hấn, họ cảm thông và trân trọng tình cảm của hấn giành cho con. Ai cũng khâm phục hấn, cái thằng con trai gầy gò đó có thể một mình nuôi con trong mấy năm qua. Còn hấn, chỉ nghĩ đơn giản một điều, đời cha đã chẳng làm nên trò trống gì, cũng phải để con sống cho đủ đầy khôn lớn nên người. Vậy cho nên, hấn sống tiết kiệm, và nghĩ mọi điều cho con.

Hôm ấy, hấn gửi con ở nhà anh bạn cùng làm. Hấn phải đi làm đêm tăng ca cho công trình mới. Hấn luôn cố gắng hết sức làm việc để có thể kiếm thật nhiều tiền, và chỉ có thể làm việc mới khiến hấn quên đi mọi việc và dập tan mọi nghĩ suy trong đầu. Điều hấn nghĩ là con, là tương lai của nó, là ngày đưa nó về nhận ông bà nội, là làm sao cho con không thua thiệt với bạn bè. Tất cả, những điều đó khiến hấn đau đầu, hấn mất ngủ và trần trọc suốt những tháng năm qua. Dù bố mẹ hấn đã tha lỗi, đã đi kiếm hấn suốt một thời gian dài, nhưng hấn chưa thể về vì chưa thể báo đáp được công ơn dưỡng dục của bố mẹ. Hấn mong một ngày trở về, dù gì đi nữa hấn cũng có thể đứng trước mặt bố nói lời xin lỗi, và quỳ gối dưới mẹ mong mẹ an lòng.

Công trình thi công đang đi vào giai đoạn hoàn thiện, mọi việc đều được tiến hành một cách khẩn trương, tiếng búa tiếng máy thi công ồn ã xé cả màn đêm. Hấn cũng hòa vào không khí làm việc ở đó. Hấn đu mình qua giàn giáo tầng năm, định sẽ sửa mấy cái ống dẫn nước ở đó để mai một lắp điều hòa vào ống dẫn không bị nghẽn vì xi măng bám vào.

RẦM!!!!

Tiếng giàn giáo đổ làm mọi người giật mình, ngổn ngang giữa đồng gạch vữa hấn nằm đó, đầu loang loảng máu. Do không chú ý khi trèo lên, hấn đã giẫm phải tấm cốt pha bị long đinh, thế là hấn bị rơi từ trên tầng năm tòa nhà xuống.

Tiếng còi cấp cứu vang lên xé tan màn đêm, hấn nằm trên chiếc băng ca trắng, chỉ mang máng nghe tiếng người í ới gọi nhau, cảm giác ai đó đang lay mình mạnh bên vai. Hấn lịm đi... Trên đường khi được đưa tới bệnh viện, hấn mơ màng, mọi điều hấn lo lắng, suy nghĩ hiện lên rõ ràng trong đầu. Hấn thấy con trai hấn được bố mẹ hấn đón về trên đường rợp bóng phượng đỏ, hấn

thấy con xúng xính trong bộ quần áo mới ngày bước tới trường, hấn thấy con vui vẻ khi khoác lên mình chiếc áo cử nhân. Hấn thấy con hấn, nụ cười ấy, một thời in trên môi hấn...

Và hấn lịm đi lúc nào không hay... Lúc tỉnh dậy, hấn mơ màng trong cái mùi sốc của thuốc khử trùng, mở mắt hấn đã thấy con trai ngồi bên cạnh, con đang chơi cái trò siêu nhân hôm trước hấn vừa mua cho, anh bạn thân cũng ngồi bên cạnh.

- Tỉnh rồi hả? Đau lắm không?

Người bạn hỏi anh, dù tâm trạng chẳng mấy vui vẻ, vết thương ở đầu quá sâu, mất máu nhiều, anh biết chỉ một thời gian nữa hấn sẽ phải ra đi. Cái thằng trời đánh, gan lì như thế là cùng. Trong anh dậy lên một niềm xót thương, chẳng biết số kiếp sinh ra như thế nào mà để cho hấn vất vả đến vậy, một mình nuôi con, tự mình bươn chải khi chẳng có ai bên cạnh, cũng không có một người thân; như vậy đã mấy năm rồi còn gì. Giờ mà hấn đi, con hấn sẽ ra sao đây?

- Nó ăn chưa anh? Anh để nó vào đây làm gì?

Hấn quay qua con và nhìn nó mỉm cười âu yếm.

- Bố! Bố tỉnh rồi đó hả? Bố ngủ lâu quá, con đợi nãy giờ. Đầu bố đội mũ trắng kìa. Bố ơi, bữa nay chị Ni khen con đẹp trai giống bố đó.

Con hấn cười rồi cầm tay hấn lay lay, hấn mỉm cười hiền từ lại với con, rồi nhờ chị Ni dẫn nó ra ngoài, hấn muốn nhờ anh bạn một việc. Hấn cầm lấy tay anh, nhìn vào anh và bắt đầu nói. Dường như lúc cận kề với cái chết thì mọi điều suy nghĩ của hấn mới được thông suốt. Hấn biết mình chẳng còn sống được bao lâu, hấn sống như vậy cũng được coi là không hổ thẹn với đời rồi. Hấn chỉ lo cho con hấn, chỉ sợ con sẽ bơ vơ. Hấn nói như một tâm nguyện mong anh có thể giúp hấn:

- Ngăn kéo bên giường em nằm có một số giấy tờ, sau khi em đi, anh có

thể giúp em đưa thằng bé đến địa chỉ em ghi trong cuốn sổ màu đỏ được chứ? Mọi đồ đạc trong nhà anh giúp em dọn dẹp lại, anh hãy giúp em đưa nó tới nhà bố mẹ em. Chỉ cần đưa cuốn sổ đó tới nơi em viết trong địa chỉ là được. Và nói với con trai em là em thương nó lắm, anh hãy giúp em gửi lời xin lỗi tới bố mẹ em. Vì em là một thằng con bất hiếu.

Không khí căn phòng lúc đó như chùng xuống, Ni dẫn con hấn vào, hấn cầm tay con, nhìn con cho đến khi lịm hấn. Thế là hấn ra đi, nhẹ nhàng lắm, chẳng trở ngại chông gai như cuộc đời hấn.

Ngày thằng bé về với nội, trong số những đồ vật hấn nhờ người gửi lại bố mẹ có hai cuốn sổ tiết kiệm, một cuốn đứng tên mẹ hấn, cuốn còn lại đứng tên con trai hấn. Cuốn sổ bìa đỏ là nhật kí mà hấn viết những năm qua, hấn viết cho con, hấn viết cho bố mẹ hấn. Chỉ tiếc là cuốn sổ còn mà người thì đã mất. Cuộc đời chông chênh, gian nan... Hấn chẳng kịp chào từ biệt bố mẹ, chỉ để lại trong lòng những người thân một nỗi đau đáu.

Hấn đi xa quá... chẳng kịp kéo về, con trai hấn ở lại với ông bà. Con trai hấn sẽ viết tiếp cuộc đời hấn, cuộc đời của một người bố hi sinh tất cả vì con, người bố đã thay đổi tất cả vì con, cuộc đời một người bố hoàn lương vì con... Ước mơ là một kiến trúc sư tài giỏi mà bố nó đã lỡ để dở dang.

Con trai hấn sẽ mãi coi hấn là một người hùng, và mãi mãi hấn sống trong tim nó như những ngày hấn cùng con đi công viên, hấn cùng con chơi cười ngửa. Một người bố khiến con trai hấn tự hào.

Trên mộ hấn đặt một cây xương rồng lớn, mỗi năm vào ngày giỗ, con trai lại tới mang kẹo bông ngòi bên cạnh hấn, nói chuyện và cứ thế im lặng cho tới khi ngày tàn.

Hấn... ở trên trời, vẫn dõi theo từng bước chân trưởng thành của con.

END